



**Tổng biên tập:**

PGS.TS. NGUYỄN NGỌC DUNG

**Tổ chức bản thảo:**

ThS. NGUYỄN THỊ MINH LAN  
CN. PHẠM HỮU NGHĨA

**Trình bày:**

ĐẶNG ĐỨC LỢI

**Bản tin ĐHQG TP.HCM**

Giấy phép xuất bản  
số 2900/BC-GPXB do Bộ VHTT  
cấp ngày 29-9-1997.

**Bài vở, thư từ xin gửi về:**

Phòng 424, Nhà điều hành  
ĐHQG-HCM, Khu phố 6,  
Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức,  
TP.HCM.

Điện thoại: 08.3724.2181-1351,  
08.3724.2160-1352.

Email: bantindhqg@vnuhcm.edu.vn  
Website: www.vnuhcm.edu.vn



## TRONG SỐ NÀY

### ■ TIÊU ĐIỂM - SỰ KIỆN

4. Phát biểu của PGS.TS Phan Thanh Bình,  
Giám đốc ĐHQG-HCM tại Lễ kỷ niệm  
Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/2011)

10. Bác Hồ với sự nghiệp giáo dục

14. Ông Bụt của khoa chúng tôi

### ■ KHOA HỌC - GIÁO DỤC

17. Hội thảo học thuật quốc tế:...

20. Những địa danh Nam Bộ bị ảnh hưởng bởi tục kiêng húy

32. DOME 360°, bước tiến mới trong công nghệ hàng không

35. Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường đại học -  
Một số vấn đề trao đổi

41. Hội nghị tổng kết - Sinh viên với nghiên cứu khoa học

45. Đô thị hóa và ảnh hưởng của nó đến công tác xã hội ở Việt Nam

### ■ NHỊP SỐNG TRẺ

58. Phan Thanh Sơn Nam - hạnh phúc là được làm những gì mình thích

64. Vũ Thị Hạnh Thu - Thành công sẽ đến khi bạn có niềm đam mê

66. Thầy cô kính yêu

### ■ VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

69. Người thầy đặc biệt

74. Ngày hội Công tác xã hội: Kết nối và chia sẻ



*PGS.TS Phan Thanh Bình  
phát biểu chúc mừng  
các nhà giáo của  
ĐHQG-HCM nhân Ngày  
Nhà giáo Việt Nam,  
năm 2011.*

## **Phát biểu của PGS.TS PHAN THANH BÌNH, Giám đốc ĐHQG-HCM tại Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/2011)**

**BBT:** Ngày 17/11/2011, tại Hội trường Trường Đại học Kinh tế-Luật, ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam, năm 2011. Đến dự Lễ kỷ niệm có Ban Giám đốc ĐHQG-HCM, lãnh đạo Văn phòng, các Ban chức năng ĐHQG-HCM, lãnh đạo các đơn vị thành viên, trực thuộc ĐHQG-HCM cùng các Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú, các Giáo sư, Phó Giáo sư của ĐHQG-HCM.

Tại buổi lễ, PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM đã có bài phát biểu chúc mừng các nhà giáo của ĐHQG-HCM nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam. *Bản tin ĐHQG-HCM* xin gửi đến bạn đọc bài phát biểu chúc mừng của Giám đốc ĐHQG-HCM.

*Kính thưa các Thầy, Cô,  
Kính thưa các đồng chí,*

Bây giờ là tháng 11, với tất cả nhà giáo chúng ta, tháng 11 mang đến nhiều cảm xúc, như cái lâng lâng đầu đời cuối mùa thu mà nhà văn Thanh Tịnh đã ghi lại một cách tuyệt vời trong bài văn "Tôi đi học".

Với tất cả chúng ta, từ người thầy có mái đầu

đã bạc vì bụi phấn hay vẫn còn xanh mướt những ước mơ, thì tháng 11 là tháng chúng ta cùng hạnh phúc và cùng nghĩ suy về nghề nghiệp, về cái Đạo làm thầy của chúng ta.

Trong những nghĩ suy đó, lời đầu tiên trong bài phát biểu hôm nay nhân kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam, xin cho phép tôi gửi đến các Thầy Cô, những tấm lòng trong sáng vì sự nghiệp giáo dục đại học nước nhà, vì các thế

hệ sinh viên của chúng ta, những lời chúc tốt đẹp nhất. Xin kính chào các Thầy Cô với tâm cao và ý nghĩa của hai từ Thầy, Cô.

*Kính thưa các Thầy, Cô  
Kính thưa các anh chị,*

Xã hội hội nhập và phát triển. Giáo dục và khoa học phát triển. Nhưng hình như trong Ngày Nhà giáo này, bên cạnh niềm vui, chúng ta vẫn đau đầu những gì đang xảy ra với ngành giáo dục của chúng ta. Phải chăng, tấm lòng chúng ta chưa đủ để có thể hòa cùng và hiểu rõ sự phát triển hiện nay. Sao có những sinh viên giỏi đến thế, hay đến thế và vì sao có những chuyện đau lòng đến thế, không vui đến thế. Đôi khi niềm đau, nỗi buồn ấy hiện diện ngay trong không gian của tư duy, sáng tạo và đây tính nhân văn này.

Cái đạo làm thầy là đi cả cuộc đời, đến hết cuộc đời, làm cánh én chở mãi mùa xuân, là con thuyền chở bao nhiêu đạo vẫn không khẳm, nhưng sao lòng ta cứ mãi không yên. Nhưng đâu có bao nhiêu khó khăn, bao nhiêu bần khoản thì bực giảng vẫn vũng vàng và kiến thức vẫn chảy ngọt ngào từ tấm lòng, từ trí tuệ của người thầy đến với thế hệ trẻ và đi cùng họ đến cuối những ước mơ.

Cái từ Người Thầy, giản đơn nhưng sao lớn lao và bao dung cả cuộc đời, cái từ đã khiến ta say sưa đi và đi mãi trọn con đường Đạo của mình. Người thầy trí thức, chất ngọc ẩn giữa đời thường, là niềm tự hào, là nỗi hạnh phúc của mỗi chúng ta. Người thầy trí thức đã giúp chúng ta hiểu, thấu và vũng vàng trước bao cái khó của cuộc đời. Cái từ Thầy đã nặng lắm, nhưng làm Người thầy trí thức thì lại càng nặng hơn, "quốc gia hưng vong...". Dẫu suốt cả cuộc đời đi dạy,

thì Người thầy trí thức vẫn phải tiếp tục học và làm đến cuối cuộc đời. Thật ý nghĩa trong ngôn ngữ Việt Nam, khi ta nói về từ dạy thì vẫn đi cùng là từ học. Chúng ta dạy học, chúng ta dạy và học, chúng ta dạy để học và cũng có thể nói chúng ta học, học cả cuộc đời để dạy, để sống đúng là Người Thầy.

Vào ngày lễ Nhà giáo này, cũng là dịp để chúng ta suy ngẫm lại hai từ dạy và học trong mỗi chúng ta.

Thưa các thầy, các cô, tóc bao nhiêu thầy cô đã bạc?

Thưa các đồng nghiệp, đã bao lần mắt chúng ta đã lung tròng?

Nhưng chắc chắn rằng, tấm lòng chúng ta vẫn sáng, vì chúng ta đã cố gắng trọn lòng làm Người thầy trí thức. Để chúng ta về với ngày Nhà giáo hôm nay với trọn vẹn niềm vui.

Về với ngày Nhà giáo ĐHQG-HCM hôm nay, không chỉ có những tấm lòng và niềm vui của những người giữ Đạo, mà còn những thầy cô đang cố gắng làm đẹp thêm cho từ Người thầy trí thức, cố gắng để cái chất của Đại học ngày càng cao, càng hữu ích cho đời. Những kết quả nghiên cứu, các công trình công bố, các bài giảng đầy tâm huyết, những đêm dài bên trang giáo án, trong phòng thí nghiệm, nỗi buồn, niềm vui với từng lớp sinh viên... không chỉ là hoạt động của trí thức mà đã thành chất, thành giá trị của người Thầy. Xin chúc mừng 20 thầy cô đã đạt chuẩn chức danh Phó Giáo sư năm 2011, xin chúc mừng Giáo sư Đặng Đức Trọng, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, đã có niềm vui lớn theo sau những đam mê và thành tựu toán học.



PGS.TS Phan Thanh Bình tặng hoa chúc mừng các nhà giáo của ĐHQG-HCM được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư năm 2011

*Kính thưa các Thầy Cô,  
Kính thưa các anh chị,*

Là những thầy giáo Đại học, tất cả chúng ta đều ước mơ về một môi trường Đại học đúng nghĩa, về một trường Đại học xứng tầm. Thật hạnh phúc cho chúng ta, những suy tư của chúng ta cũng là kỳ vọng của nhà nước: Đại học Quốc gia TP HCM đã được thành lập nhằm xây dựng một đại học tầm cỡ cho Việt Nam. Giờ đây, chúng ta có nhiệm vụ xây dựng một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực chất lượng cao; làm nòng cốt trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam; từng bước hội nhập một cách bình đẳng với các đại học tiên tiến trong khu vực và thế giới.

Đây là nhiệm vụ hết sức vinh dự nhưng cũng là một thử thách không đơn giản trong điều kiện và khả năng thực tế của chính chúng ta, của đất nước chúng ta. Hơn 15 năm qua, thầy và trò, cán bộ giảng dạy, nghiên cứu và công nhân viên chức của ĐHQG-HCM đã đấu đấu phần đấu vì một ước mơ chung. Lần lượt những thế hệ thầy giáo và quản lý nối tiếp nhau, từng kế hoạch 5 năm nối tiếp nhau; đến năm thứ 16 này, hình hài một khu đô thị ĐHQG đầu tiên của cả nước đã bắt đầu xuất hiện, uy tín trong đào tạo, học thuật và phục vụ xã hội được khẳng định. ĐHQG-HCM đã thực sự trở thành một trung tâm ĐH mạnh được các ĐH trên thế giới công nhận, các hợp

tác với các Trường ĐH nghiên cứu truyền thống, uy tín được bắt đầu. Sau những giọt mồ hôi, những trăn trở, những tranh luận đã thấy niềm vui và hạnh phúc của những người gieo hạt khi chồi non đã vượt.

Bước vào kế hoạch 5 năm (2011-2016), những hội nghị trí tuệ đã được tổ chức để tự tin nhìn lại mình và ĐHQG-HCM đã mạnh mẽ xác nhận tầm nhìn cho tương lai 10 năm sau: ĐHQG-HCM hướng đến xây dựng một hệ thống đại học trong топ đầu Châu Á, nơi hội tụ của khoa học, công nghệ, văn hóa và tri thức Việt Nam.

Một phát biểu không dài nhưng chứa hoài bão lớn, không chỉ của thế hệ các thầy cô, cán bộ viên chức hôm nay, mà còn mang cả ước mơ của cả các thế hệ thầy cô và sinh viên, ước mơ của chúng ta. Một Đại học nghiên cứu của Châu Á, tương lai của thế giới và là một đại học Việt Nam với tri thức và văn hóa mang đậm đà bản sắc dân tộc Việt.

Đây không chỉ là tầm nhìn mà là tuyên ngôn của chúng ta với tất cả tâm huyết và khả năng thực tế. Đại học Quốc gia, không chỉ là một tập hợp các đại học bình thường, mà đó phải là niềm tự hào và là hoa tiêu của hệ thống đại học Việt Nam. Đại học Quốc gia không chỉ là nơi sáng tạo và truyền lửa tri thức mà phải là nơi góp phần hình thành những người trí thức Việt Nam và làm rạng danh cho đất nước Việt Nam.

Từ tầm nhìn đó, với nhiệm vụ mà nhà nước giao cho, ĐHQG-HCM trong chiến lược giai đoạn phát triển và khẳng định 2011-2016 đã xác nhận cho mình sứ mạng của người tiên phong trong giáo dục đại học Việt Nam:

"ĐHQG-HCM là nơi tập trung giảng viên, sinh viên tài năng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo ra những công trình nghiên cứu khoa học quan trọng; nơi đi đầu trong đổi mới, đóng góp quan trọng trong công cuộc phát triển đất nước, thúc đẩy tiến bộ xã hội.

ĐHQG-HCM được quản trị, điều hành, quản lý theo mô hình hệ thống đại học mẫu mực với cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao trước



*Các nhà giáo của ĐHQG-HCM trong buổi Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam, năm 2011.*

xã hội đồng thời tự kiểm soát và xây dựng môi trường sáng tạo khoa học, tự do học thuật trong khu đô thị đại học kiểu mẫu."

Trong sứ mạng này, ĐHQG-HCM ngoài nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho quá trình phát triển và hội nhập trong giai đoạn toàn cầu hóa, đã đặt ra cho mình cái nhiệm vụ mà Người thầy trí thức đã tự mang vào mình: phải là nơi đi đầu trong đổi mới, đóng góp quan trọng trong công cuộc phát triển đất nước.

Giờ đây những đau đầu về giáo dục, về xã hội không chỉ là nỗi đau; không còn chỉ là tâm lòng, mà còn là trách nhiệm của chúng ta, của ĐHQG-HCM. Một ai đó đã nói: Đại học là nơi phản ánh, là nơi đóng góp và là mũi nhọn của xã hội.

Vậy chúng ta phải làm gì? Câu hỏi lớn xin được đặt ra trong Ngày Nhà giáo Việt Nam!

Trong cái sứ mạng đào tạo Người thầy trí thức cho xã hội, một cơ chế quản trị, một môi trường Đại học phù hợp là những yêu cầu bức thiết. Chỉ khi nào Trường Đại học nhận thức trách nhiệm xã hội của mình một cách đầy đủ và xây dựng được một môi trường học thuật đúng nghĩa, thì Đại học mới có thể hình thành và góp phần hoàn thiện người trí thức xã hội. Và chỉ khi đó, ta mới đủ năng lực nhận thức và bản lĩnh trí tuệ, để góp phần giải quyết câu hỏi mà chúng ta đã đặt ra trên đây.

Những phát biểu về tầm nhìn và sứ mạng, chính là góp phần định nghĩa một cách bản chất nhất về ĐHQG-HCM, về một thực thể ước mơ của chúng ta. Và hôm nay trong Ngày Nhà giáo này, chúng ta cũng lại chỉ trao đổi về một ước mơ chung: nền giáo dục đại học Việt Nam mạnh mẽ, về Global-VNU-HCM! Một ĐHQG-HCM toàn cầu!

*Kính thưa các Thầy Cô,  
Kính thưa các anh chị,*

Nhân ngày nhà giáo, tôi nói về Đại học vì chúng ta là những người thầy giáo đại học. Một Đại học đúng nghĩa sẽ là trí tuệ, tri thức và lương tâm của xã hội. Người thầy giáo đại học là góp phần đào tạo nên các thế hệ trí thức kế tục sự nghiệp cách mạng của đất nước. Và người thầy giáo của ĐHQG-HCM phải là người thầy giáo ưu tú với nhiệm vụ đào tạo ra những trí thức trẻ ưu tú cho đất nước.

Trong những nghĩ suy này, tôi xin chia sẻ niềm vui, hạnh phúc và nỗi suy tư về nghề giáo của chúng ta nhân ngày Nhà giáo Việt Nam năm 2011. Xin chia sẻ những nghĩ suy về nhiệm vụ ĐHQG-HCM và trách nhiệm của chúng ta.

*Xin kính chúc sức khỏe các Giáo sư, tất cả các thầy cô và các anh chị.*

*Chúc chúng ta có những Ngày Nhà giáo Việt Nam hạnh phúc.*

*Xin cảm ơn.*

## 21 nhà giáo của ĐHQG-HCM được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư

Ngày 3/11/2011, Chủ tịch Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước GS.TS Phạm Vũ Luận đã ký Quyết định số 117/2011/QĐ-HĐCDGSNN công nhận các nhà giáo đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư và Phó Giáo sư, năm 2011.

Theo Quyết định, có 408 nhà giáo trong cả nước được công nhận đạt tiêu chuẩn, trong đó có 34 Giáo sư và 374 Phó Giáo sư.

ĐHQG-HCM có 1 nhà giáo đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư và 20 nhà giáo đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư trong đợt công nhận năm nay. Danh sách các nhà giáo của ĐHQG-HCM được công nhận chức danh Giáo sư, Phó giáo sư năm 2011 cụ thể như sau:

Chức danh Giáo sư:			
1	Đặng Đức Trọng	Toán học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên
Chức danh Phó Giáo sư:			
1	Phạm Huy Hoàng	Cơ khí	Trường Đại học Bách khoa
2	Trần Thiên Phúc	Cơ khí	Trường Đại học Bách khoa
3	Thoại Nam	CNTT	Trường Đại học Bách khoa
4	Vũ Thanh Nguyên	CNTT	Trường Đại học Công nghệ Thông tin
5	Vũ Hải Quân	CNTT	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên
6	Lê Minh Phương	Điện	Trường Đại học Bách khoa
7	Nguyễn Vĩnh Khanh	Hóa học	Trường Đại học Bách khoa
8	Nguyễn Thị Phương Phong	Hóa học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên
9	Huỳnh Thị Kiều Xuân	Hóa học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên
10	Nguyễn Hoàng Dũng	CN Thực phẩm	Trường Đại học Bách khoa
11	Trần Trọng Đức	KH Trái đất	Trường Đại học Bách khoa
12	Phạm Đức Chính	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế-Luật
13	Hoàng Vĩnh Long	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế-Luật
14	Dương Anh Sơn	Luật học	Trường Đại học Kinh tế-Luật
15	Lê Khắc Cường	Ngôn ngữ học	Trường ĐH KH Xã hội & Nhân văn
16	Nguyễn Ngọc Dung	Sử học	Ban Công tác sinh viên, ĐHQG-HCM
17	Trần Thị Phương Phương	Văn học	Trường ĐH KH Xã hội & Nhân văn
18	Nguyễn Văn Hiếu	Vật lý	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên
19	Nguyễn Thị Vân Hà	Xây dựng	Trường Đại học Bách khoa
20	Ngô Quang Tường	Xây dựng	Trường Đại học Bách khoa

## Cảm ơn nhiều cơ quan, đơn vị chúc mừng ĐHQG-HCM nhân Ngày nhà giáo Việt Nam 20-11

**BBT:** Nhân Ngày nhà giáo Việt Nam 20-11, ĐHQG-HCM đã nhận được những tình cảm tốt đẹp, sự thăm hỏi, chúc mừng của nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các ban ngành, đoàn thể, cơ quan khoa học, đơn vị, tổ chức trong cả nước.

Đại diện các cơ quan, ban ngành đoàn thể đã đánh giá cao những thành tích của ĐHQG-HCM trong công tác giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học, nâng cao chất lượng đào tạo, từng bước đạt chuẩn mực quốc tế, xứng đáng là đại học nòng cốt trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQG-HCM đã có thư cảm ơn, sau khi nhận được sự quan tâm sâu sắc của các cơ quan lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp, các trường đại học. *Bản tin ĐHQG-HCM* xin đăng toàn văn như sau.

### Thư cảm ơn của ĐHQG-HCM

*ĐHQG-HCM trân trọng cảm ơn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các ban, ngành, đoàn thể trung ương và địa phương, các đơn vị lực lượng vũ trang, các cơ quan khoa học đã đến thăm/gửi điện hoa chúc mừng nhân dịp kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11-2011.*

*Những bước trưởng thành, phát triển của ĐHQG-HCM trong 16 năm qua luôn gắn bó mật thiết với sự quan tâm giúp đỡ, sự ủng hộ quý báu của các cấp lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các ban ngành đoàn thể xã hội. Đây là niềm động viên và khích lệ to lớn đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ công chức, viên chức ĐHQG-HCM.*

*Thời gian tới, ĐHQG-HCM mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm sâu sắc của các cấp lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các ban ngành đoàn thể xã hội, các cơ quan khoa học trong cả nước; nhằm thực hiện thành công nhiệm vụ cao cả được giao, đó là phấn đấu trở thành một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực chất lượng cao; làm lòng cốt trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam; từng bước hội nhập một cách bình đẳng với các đại học tiên tiến trong khu vực và thế giới.*

*Trân trọng kính chào.*

GIÁM ĐỐC ĐHQG-HCM



# BÁC HỒ VỚI SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC

Mỗi lần đến ngày 20/11, bên cạnh những niềm vui chào đón kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam thì trong mỗi chúng ta đôi lúc vẫn còn băn khoăn trước thực trạng giáo dục nước nhà đang còn loay hoay đi tìm giải pháp căn cơ, toàn diện nhằm nâng cao chất lượng. Những lúc như thế, chúng ta lại có dịp suy ngẫm về tầm nhìn xa trông rộng được thể hiện qua lời nói và hành động của Bác Hồ đối với sự nghiệp giáo dục hơn 60 năm về trước. Sẽ không thừa nếu những người có trách nhiệm đối với sự nghiệp giáo dục Việt Nam hôm nay một lần trở về với tư tưởng của Người về giáo dục.

Hồ Việt Hùng

## 1. Bác Hồ- Người khởi dựng một nền giáo dục mới

Ngày 2/9/1945, Hà Nội tung bừng màu cờ đỏ "Một vùng trời bát ngát cờ, đèn và hoa. Cờ đỏ những mái nhà, đỏ những rặng cây, đỏ những mặt hồ". Bác Hồ đọc bản tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Niềm vui độc lập không lâu. Nhà nước non trẻ ra đời đứng trước muôn vàn khó khăn thử thách. Vận mệnh dân tộc ở thế "ngàn cân treo sợi tóc". Thế nước còn muôn vàn chông chênh trắc trở. Biết bao nhiêu việc cần đến

bàn tay và khối óc của Người để đối phó với thù trong giặc ngoài. Những ngày đầu tiên ấy là những ngày Người làm việc không một phút ngơi nghỉ để chỉ đạo xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng. Người đã ban hành nhiều sắc lệnh để xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng.

Ngày 8-9-1945, chưa đầy một tuần lễ sau ngày ra mắt Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Bác Hồ ký ngay sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ để phụ trách việc chống mù chữ trong cả nước. Với mục



tiêu là "đặt ra một bình dân học vụ trong toàn cõi Việt Nam" để chiến đấu với giặc đốt và nạn mù chữ. Người luôn chỉ rõ giáo dục thực dân với chính sách ngu dân là một loại "giặc". Bởi vậy, diệt "giặc đốt" có tính sống còn và cần kíp ngang với diệt "giặc ngoại xâm" là vậy.

Ngày 10/10/1945, Bác Hồ đã ban hành sắc lệnh số 44 về việc lập một hội đồng cố vấn học chính để nghiên cứu và đệ trình Chính phủ chương trình giáo dục của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và theo dõi chương trình ấy khi đã duyệt, đặt cơ sở cho việc xây dựng một nền giáo dục độc lập, tự chủ.

Với những biện pháp hết sức quyết liệt sát với tình hình thực tế của Chính phủ, đến tháng 9-1946, cả nước đã có gần 75.000 lớp học bình dân với 96.000 giáo viên, giúp 2,5 triệu đồng bào thoát khỏi nạn mù chữ, sau đó là 8 triệu người nhờ bình dân học vụ mà biết đọc, biết viết... tiến tới hình thành phong trào bổ túc văn hóa thanh toán nạn mù chữ cho nhân dân. Thành quả to lớn đó đã khẳng định tầm nhìn xa trông rộng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc cần kíp phải xây nền giáo dục cho đất nước. Nền giáo dục mới là nền giáo dục có

tính cách thống nhất, chung cho tất cả các giai cấp xã hội, lấy tôn chỉ bình đẳng làm căn bản, là nền giáo dục cách mạng, thoát ly hoàn toàn nền giáo dục thực dân.

## 2. Bác Hồ luôn chú trọng phương châm giáo dục thiết thực, cụ thể

Chưa thể tổng kết hết được những lời nói, những bài phát biểu, những bức tâm thư, những việc làm mà Bác Hồ kính yêu đã dành cho sự nghiệp trồng người, song chỉ cần nêu lên đây một vài điều cũng thấy được tầm nhìn chiến lược của một nhà cách mạng kiệt xuất, thể hiện được sự trân trọng tri thức của một bậc túc nho, một hiền tài của dân tộc Việt Nam.

Sinh thời, dù ở bất cứ cương vị nào, lúc là một người với hai bàn tay trắng bôn ba khắp năm châu bốn biển để "tìm đường đi cho dân tộc đi theo", hay lúc đã giữ cương vị Chủ tịch nước, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh lúc nào cũng đặc biệt quan tâm tới sự nghiệp giáo dục của nước nhà. Bởi hơn ai hết, bản thân Nguyễn Ái Quốc đã là một bậc vĩ nhân, một nhân cách lớn, một con người tiêu biểu cho trí tuệ, lòng dũng cảm của dân tộc Việt Nam hiểu được giá trị to lớn của tri thức.



Thừa nhận quan điểm đúng đắn của tiền nhân về sự phát triển của quốc gia, dân tộc: "Phi thương bất phú, phi trí bất hưng, phi nông bất ổn", thấm nhuần những tư tưởng lớn của thời đại, Bác Hồ kính yêu thường lấy câu nói bất hủ của cụ Trang Tử làm phương châm:

*"Vi lợi ích mười năm thì phải trồng cây  
Vi lợi ích trăm năm thì phải trồng người".*

Ngành giáo dục vẫn luôn rất đổi tự hào khi ngày khai giảng năm học mới đầu tiên đã nhận được bức tâm thư của Bác. Bức thư ấy thể hiện sự kì vọng lớn lao vào sự nghiệp giáo dục của nước nhà sẽ là cơ sở vững chắc của một nước Việt Nam giàu mạnh trong tương lai. Bức tâm thư của chủ tịch nước gửi ngành giáo dục nhân ngày khai giảng năm học mới đầu tiên của một nước Việt Nam độc lập: "Các em hãy nghe lời tôi, lời của một người anh lớn lúc nào cũng ân cần mong mỏi cho các em được giỏi giang. Trong năm học tới đây, các em hãy cố gắng, siêng năng học tập, ngoan ngoãn nghe lời thầy, yêu bạn. Sau 80 năm giờ nô lệ làm cho nước nhà bị yếu hèn, ngày nay chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong chờ đợi ở các em rất nhiều. Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em".

Về thăm trường Trung học Nguyễn Trãi, Chu Văn An và Trương Vương Hà Nội, Người đã

nói những lời tâm huyết: thanh niên mới thật là người chủ của nước nhà. Muốn xứng đáng với vai trò của người chủ thì phải học tập. Người chỉ rõ mục đích tôn chỉ của việc học là để: yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, yêu đạo đức. Học là để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân. Làm cho dân giàu nước mạnh tức là làm trọng người chủ của nước nhà.

Tại Hội nghị tổng kết phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt" của ngành giáo dục phổ thông và sư phạm tháng 8/1963 tại Hà Nội, Người nói: "Về học tập và giảng dạy, phải thực hiện tốt phương châm giáo dục kết hợp với lao động sản xuất. Giảng dạy phải tránh lối nhồi sọ. Chương trình dạy học hiện nay còn có chỗ quá nhiều, quá nặng. Về học tập tránh lối học như vẹt. Ngoài ra cần chú ý tránh nói tiếng nước ngoài quá nhiều.

Trong suốt thời gian lãnh đạo đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở toàn Đảng, toàn dân: "Bồi dưỡng thể hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và cần thiết". Người chỉ rõ cho chúng ta thấy mối quan hệ biện chứng giữa giáo dục với cách mạng; giữa giáo dục với sự nghiệp giải phóng dân tộc và kiến thiết đất nước. Người khẳng định: "Muốn giữ vững nền độc lập, muốn cho dân mạnh, nước giàu, thì mỗi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ". Muốn cho dân mạnh, nước giàu thì dân trí phải cao. Khi dân trí cao sẽ xuất hiện nhiều nhân tài tham



gia xây dựng đất nước. Người chỉ cho chúng ta con đường đưa đất nước thoát khỏi cảnh yếu hèn - đó là con đường phát triển giáo dục. Người nói : "Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu" và kêu gọi mọi người thi đua học tập để đưa dân tộc ta trở thành một dân tộc văn minh, tiên bộ. Nội dung cơ bản của giáo dục là phải đào tạo ra những con người xây dựng chủ nghĩa xã hội "vừa hồng vừa chuyên".

### **3. Bác Hồ luôn đánh giá cao vai trò của các cô giáo, thầy giáo đối với xã hội**

Bác hồ đã từng khẳng định giáo dục là sự nghiệp của quần chúng. Cần phải phát huy đầy đủ dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng quan hệ thật tốt, đoàn kết thật chặt chẽ giữa thầy và thầy, giữa thầy và trò, giữa trò với nhau, giữa cán bộ các cấp, giữa nhà trường với nhân dân để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đó.

Đặc biệt, Bác rất quan tâm đến đội ngũ những người thầy giáo, Bác nói: "Nhiệm vụ giáo dục là rất quan trọng và vẻ vang, vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục", "Nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho con em nhân dân, thì làm sao mà xây dựng chủ nghĩa xã hội cho được? Vì vậy nghề thầy giáo rất là quan trọng, rất là vẻ vang". Từ quan điểm của Bác ta thấy phải xây dựng đội ngũ những người thầy giáo tốt - Thầy giáo xứng đáng là thầy giáo. Thầy giáo phải thật thà yêu nghề của mình, phải có đạo đức cách mạng, phải có chí khí cao thượng, phải "Tiên ưu Hậu lạc" (nghĩa là phải lo trước thiên hạ, sung sướng thì hưởng sau thiên hạ), phải yên tâm công tác, phải thật thà đoàn kết, phải thương yêu các cháu như con em ruột thịt của mình; đồng thời phải "luôn luôn ra sức thi đua trong công tác và học tập, thật thà tự phê bình và phê bình để cùng nhau tiến bộ mãi".

Trong thư gửi anh chị giáo viên bình dân học vụ, Bác nói: "Chương trình của Chính phủ ta là làm thế nào cho toàn quốc đồng bào ai cũng có ăn, có mặc, có học. Anh chị em chịu cực khổ khó nhọc, hy sinh phấn đấu, để mở mang tri thức phổ thông cho đồng bào, để xây dựng nền văn hóa sơ bộ cho dân tộc".

Người luôn nhấn mạnh, trong công cuộc xây

dựng và bảo vệ đất nước, mỗi cô giáo, thầy giáo phải là những chiến sỹ trên mặt trận đó. Nhiệm vụ của nền giáo dục cách mạng là: "phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, phục vụ đường lối chính trị của Đảng và Chính phủ, gắn liền với sản xuất và đời sống của nhân dân". Giáo dục phải tạo ra được những người lao động mới. Đó là những người có lòng yêu nước nồng nàn, "trung với nước, hiếu với dân", có đạo đức trong sáng, có chí khí hăng hái vươn lên, không sợ hy sinh gian khổ, có tinh thần gan dạ, dũng cảm, khiêm tốn, thật thà, cần cù, tiết kiệm, trong sạch, giản dị, có tri thức và sức khoẻ để trở thành những người chủ tương lai của đất nước.

Có thể chủ quan khi khẳng định một điều rằng nếu ai đã chọn nghề giáo, dù là có chủ định hay là sự tình cờ, dù là mình chọn nghề giáo hay nghề giáo chọn mình thì cũng đều rất khó để bước chân ra khỏi nghề, rất khó để lựa chọn một con đường khác. Trở thành thầy cô giáo đã khó, nhưng gắn bó suốt đời với nghề giáo lại càng khó hơn rất nhiều lần. Phần trắng bảng đen, những ánh mắt thơ ngây, những trò quậy phá của các cô cậu học trò sao có sức hút kỳ lạ. Những điều tưởng chừng bình dị ấy lại chính là động lực to lớn nhất để lớp lớp các thế hệ thầy cô giáo vượt qua những khó khăn về vật chất, vượt qua những lo toan cho cuộc sống hàng ngày, vẫn cứ cần mẫn, lặng lẽ làm người lái đò đưa những mầm non tương lai của đất nước cập bến bờ của tri thức. Từ tất cả những điều đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành cho ngành giáo một sự trân trọng, một tình cảm triu mến, Bác coi giáo dục là nghề cao quý nhất trong các nghề cao quý.

Lời của Người còn vang mãi với nước non và đã trở thành động lực hun đúc tinh thần học tập của các thế hệ thầy cô giáo và học sinh hơn 60 năm qua. Nhớ về Bác, chúng ta thầm nhủ mình càng phải phấn đấu hơn nữa trong học tập, lao động, nghiên cứu khoa học, góp sức mình vào sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam giàu mạnh như Bác Hồ hằng mong. Để hoàn thành sự nghiệp này, cần sự nỗ lực rất lớn của ngành giáo dục, sự hỗ trợ, chung sức của toàn xã hội, của các bộ, ngành để có thể thực hiện được nhanh chóng công cuộc "đổi mới căn bản và toàn diện" giáo dục.



PGS. NGUT Mai Cao Chương

# Ông Bụt của khoa chúng tôi

Hẳn quý vị hơi ngạc nhiên về nhan đề bài viết này. Bởi làm gì có và khó lòng có mẫu hình như Bụt, như Tiên trong thời buổi hiện đại này? Nhưng xin thưa với quý vị là có đấy. Đó là Phó Giáo sư Nhà giáo ưu tú Mai Cao Chương, vị Trưởng Khoa đầu tiên và lâu năm nhất của Khoa Ngữ văn và Báo chí, nay là Khoa Văn học và Ngôn ngữ, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Thầy đảm nhiệm cương vị Trưởng Khoa đến 15 năm từ năm 1975 đến năm 1990. Nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11, xin ghi lại nơi đây vài cảm nhận về Thầy và cũng là món quà bé nhỏ kính mừng Thầy thượng thọ.

**PGS. TS. Nguyễn Công Lý**

*Khoa Văn học và Ngôn ngữ,*

*Trường ĐHKHXH&NV - ĐHQG TP. HCM*

**T**ôi không có may mắn trực tiếp học Thầy. Bởi từ trước năm 1975 thì Thầy giảng dạy tại Khoa Văn, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội; còn tôi thì ở

trong Nam. Sau ngày giải phóng, Thầy về Nam, giảng dạy và giữ cương vị Trưởng Khoa ở Trường Đại học Văn khoa (từ 30-4-1977 đổi thành Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, nay là Đại học

Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh), thì bây giờ tôi đang học ở Đại học Sư phạm.

Ấy thế mà dường như tôi lại có cơ duyên với Thầy. Không được trực tiếp nghe Thầy giảng bài thì tôi học gián tiếp qua giáo trình và qua các bài viết của Thầy trên sách báo. Nhớ lại hơn 30 năm trước, hồi ấy, sách báo, giáo trình và tài liệu tham khảo rất khan hiếm, nên vợ được tài liệu chuyên môn nào là chúng tôi đọc ngấu đọc nghiền, ghi chép lại cẩn thận để dùng làm tư liệu cho riêng mình. Cùng với bộ giáo trình Lịch sử văn học Việt Nam của Đại học Sư phạm Hà Nội, do GS. Lê Trí Viễn chủ biên, Nxb Giáo dục in, thì còn có bộ giáo trình Văn học Việt Nam của Đại học Tổng hợp Hà Nội, do GS. Đinh Gia Khánh chủ biên, Nxb ĐH và THCN in. Ở bộ giáo trình này, Thầy được phân công viết về văn học Việt Nam thế kỷ XV. Tôi nói học gián tiếp là vì thế.

Một cơ duyên nữa là Thầy và tôi cùng một chuyên môn hẹp. Nhờ thế mà, từ ngày được về công tác tại bộ môn Văn học Việt Nam của Khoa đến nay đã gần 07 năm, tôi có may mắn được làm việc cùng với Thầy thường xuyên trong chuyên môn, học thuật. Gần gũi Thầy, tôi nghiệm ra nhiều bài học quý giá và bổ ích cho mình.

\*\*\*

Nhận xét về một Con Người (xin được viết hoa), thông thường, người ta hay nghĩ đến sức chi phối và ảnh hưởng của con người ấy đối với mọi người, tập thể, xã hội, cộng đồng. Người xưa thường chia ra làm ba loại: Uy quyền, Trí quyền và Tâm quyền.

Trước hết là Uy quyền, tức uy thế và chức quyền. Con người có uy quyền thường chi phối người khác rất mạnh mẽ, nhanh chóng, nhưng có thể là không bền lâu, bởi khi chức vụ và quyền lực không còn thì cái uy ấy cũng tan theo.

Thứ đến là Trí quyền. Cái quyền này có được là nhờ sức mạnh của trí tuệ, tư tưởng, nhờ thế mà nó có được ảnh hưởng lớn và sâu đối với mọi người. Nhưng một tư tưởng nào đó dù có

sâu sắc, độc đáo và hấp dẫn mọi người đến đâu đi nữa, thì theo quy luật của thời gian, thế nào cũng bị tư tưởng đến sau hoặc kế thừa và phát triển, hoặc phủ định. Cho nên Trí quyền chưa chắc bền vững, dài lâu.

Cuối cùng là Tâm quyền. Đây là sự chi phối, ảnh hưởng từ một tâm lòng đến mọi tâm lòng. Nó là tình, là nghĩa. Chỉ có tình nghĩa mới có thể cảm hoá được người khác, khiến người khác phải quy phục. Nên Tâm quyền là thứ quyền lực bền vững nhất, một thứ quyền lực vĩnh cửu, mà xưa nay không có một thứ quyền lực nào sánh bằng.

Thầy Mai Cao Chương có uy quyền, bởi Thầy từng giữ cương vị thủ trưởng của một Khoa, mà nếu không có khoa này thì không thể thành trường Văn khoa, thành trường Khoa học Xã hội và Nhân văn. Nhưng uy quyền này của Thầy không to, không lớn.

Thầy có trí quyền. Gần nửa thế kỷ giảng dạy ở Đại học Tổng hợp Hà Nội, rồi ở thành phố Hồ Chí Minh, Thầy đã đào tạo biết bao nhiêu thế hệ sinh viên đại học, cao học và nghiên cứu sinh để họ có thể có những đóng góp cho đời trên lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn. Trong số học trò được Thầy trực tiếp giảng dạy, hướng dẫn, hiện nhiều người đã thành đạt ở nhiều lĩnh vực như nghiên cứu khoa học hoặc quản lý, có người đã là Giáo sư, Phó Giáo sư. Thầy cũng đã có những công trình nghiên cứu, tuy không nhiều, nếu so với các đồng nghiệp cùng thế hệ với Thầy. Vì thế, trí quyền này của Thầy cũng chưa thể nói là ảnh hưởng sâu rộng.

Còn tâm quyền? Đúng là Thầy có một tâm quyền bền vững và có sức ảnh hưởng sâu đậm, thể hiện rõ trong cách sống, trong đối nhân xử thế, trong từng việc làm cụ thể. Tâm quyền ấy là vẻ đẹp của lòng nhân ái, vị tha, bao dung. Mà tâm lòng này, không phải ai cũng có được, nhất là trong thời buổi hôm nay, khi đời sống vật chất xã hội càng cao thì càng làm biến dạng bao nhiêu giá trị đạo đức truyền thống! Được làm việc cùng chuyên môn với Thầy, gần gũi Thầy, tôi nhận thấy ở Thầy có cái Tâm quyền ấy. Nó tỏa sáng và tự nó buộc uy quyền phải quy thuận theo. Không



chỉ riêng tôi nhận thấy điều này mà nhiều đồng nghiệp cùng thế hệ với Thầy, hay lớp đàn anh của Thầy, hoặc các thế hệ đàn em, học trò của Thầy đều có chung nhận xét như thế. Thầy không là một đạo gia, không luyện đan tịch cốc, nhưng phong thái của Thầy sao mà lúc nào cũng ung dung, phóng nhiệm, tự do, thanh thản, thanh thoi chẳng khác gì một Tiên ông đắc đạo, Thầy chỉ còn thiếu "cuối hạc vàng bay lên đàn tiên nữa thôi" (Mộng kỳ hoàng hạc thượng Tiên đàn - Mộng sơn trung) như cụ Ưc Trai đã từng mộng, từng mơ! Thầy không cũng không phải là Thiền sư, nhưng cái Tâm của Thầy, tấm lòng của Thầy sao mà tịnh tĩnh, lặng lẽ, trong veo, tự tại! Đường như đối với Thầy, mọi thứ "hỷ, nộ, ái, ó, ai, lạc, dục" Thầy không còn bận tâm hay sao ấy? Tấm lòng ấy, cái Tâm ấy là cái Tâm của vị chân tu đắc đạo, của vị Thiền sư đốn ngộ, đã đạt cứu cánh, chân như, đã "đáo bỉ ngạn", nhận chân "bản lai diện mục".

Xin kể lại một câu chuyện nhỏ. Tôi từng nghe vài bạn đồng nghiệp trẻ - rất trẻ trong Khoa chúng tôi kể rằng: Có lần trong giờ học, ngồi nghe Thầy giảng bài, mắt Thầy nhắm lim dim, cất giọng đều đều như ru sinh viên vào áng văn chương bất hủ của cha ông, bạn ấy tưởng Thầy không thấy gì, nên lên lấy xôi (bánh) ra ăn. Một lúc sau, Thầy hỏi bạn ấy: "Xôi (bánh) có ngon không?". Thầy chỉ hỏi và cười, chứ không trách phạt gì cả, cũng không gọi bạn ấy đứng dậy. Thế mới thấy cái Tâm của Thầy trong sáng và tấm lòng của Thầy bao dung biết bao! Có thể nói, cái Tâm ấy là cái Tâm của Phật; Tấm lòng ấy là Tấm lòng của Bồ tát. Viết đến đây, tôi nhớ lại lời

của Quốc sư Viên Chứng Trúc Lâm đại sa môn khuyên vua Trần Thái Tông, khi nhà vua buồn vì chuyện nhà mà bỏ ngôi lên núi Yên Tử để cầu Phật: "Son bản vô Phật, duy tồn hồ tâm. Tâm tịch nhi tri, thị danh chân Phật." (Trong núi vốn không có Phật, Phật chỉ ở trong lòng. Lòng lặng lẽ, tịch tĩnh mà biết, ấy chính là Phật vậy). Cái Tâm, tấm lòng của Thầy Mai Cao Chương quả thật lặng lẽ, tịch tĩnh như thế.

Hồi chân ướt chân ráo về công tác tại Khoa, tôi là anh lính mới tò te, nào có biết gì về nhân tình thế thái, lại mang bản chất của "hai lúa", bộc tuệch, ngờ nghệch, chẳng hiểu sự đời, Thầy đã ngầm giúp tôi nhiều thứ. Tuy Thầy không nói ra, nhưng tôi vẫn nhận biết và hàm ơn ông. Chẳng hạn, Thầy đã tạo điều kiện cho tôi bằng cách bảo tôi cùng đứng tên chung để hướng dẫn Nghiên cứu sinh làm luận án Tiến sĩ. Thầy chỉ nói với tôi một câu rất gọn: "Cậu còn trẻ, tôi đứng tên để cậu làm việc. Cố gắng nhé!". Tôi chỉ biết "Vâng vâng, dạ dạ" và cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Có lần, Thầy kể cho tôi nghe hồi nhỏ ở quê nhà (quê Thầy ở Bình Định) đi học chữ Hán như thế nào. Rồi Thầy lim dim nhớ lại, đọc thuộc lòng hàng trang sách chữ Nho ngày xưa. Ngắm nhìn Thầy, tôi thấy dường như lúc này hồn Thầy đang thả trôi theo thời dĩ vãng, mà nay chỉ còn vang bóng. Hình ảnh này gây trong tôi một ấn tượng đẹp. Thầy biết nhiều, nhớ nhiều, biết rộng và hiểu sâu về cổ văn Trung Hoa, cổ văn Việt Nam. Nói chung, ở Thầy có cả một kho trí tuệ uyên bác về phương Đông!

Rất tiếc là, hơn ba năm nay, sức khỏe của Thầy không còn được như trước. Tuổi già, mắc bệnh gút, lại thêm tiểu đường, nên Thầy không lên lớp nữa. Tôi đến thăm Thầy, Thầy bảo: "Cậu cố gắng gánh hết nhé!". Tôi thưa: "Thầy sắp xếp để lên lớp cho vui, quên tuổi già, Thầy ạ!". Thầy chỉ cười, không nói. Mấy lần đến thăm Thầy, thấy Thầy và Cô rất vui. Nhiều tháng nay, do bận quá nhiều việc nên tôi chưa có dịp đến thăm Thầy. Chắc là Thầy cảm thông thôi, bởi cái Tâm của Thầy là Tâm Phật, tấm lòng của Thầy là tấm lòng của Bồ tát mà. Thầy đúng là ông Bụt của Khoa chúng tôi.

# HỘI THẢO HỌC THUẬT QUỐC TẾ

**"Sự hình thành và tiến hóa Dịch học thời kì đầu"  
Đại học Sơn Đông, Tế Nam, Trung Quốc 13-17/10/2011**

Nhân dịp kỷ niệm 110 năm ngày thành lập Đại học Sơn Đông - một trong những trường đại học lâu đời và có uy tín nhất ở Trung Quốc, trong 4 ngày từ 13 đến 16 tháng 10 năm 2011 tại thành phố Tế Nam (thủ phủ tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc) đã diễn ra Hội thảo Khoa học Quốc tế "Sự hình thành và tiến hóa Dịch học thời kì đầu" do Hội Dịch học Trung Quốc và Trung tâm nghiên cứu Triết học cổ đại thuộc Đại học Sơn Đông tổ chức.



*Các đại biểu tại hội thảo*

**H**ội thảo quy tụ một lực lượng đại biểu tham gia đông đảo, gồm hơn 70 học giả đến từ các trường đại học và Viện nghiên cứu Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kông, Hàn Quốc, Việt Nam, Đức, Mỹ, Brasil trình bày các thành quả nghiên cứu nổi bật của mình.

Nội dung chủ yếu của hội thảo bàn về: Sự

**GS.TSKH. Trần Ngọc Thêm**  
**ThS. Nguyễn Ngọc Thơ**

hình thành của Dịch học; Quá trình viết thành sách Chu Dịch; Giải thích và giải nghĩa Chu Dịch; Quan hệ giữa Khổng Tử và Dịch học; Vai trò của Dịch học trong sự hình thành triết học Trung Quốc; (9) Quá trình tiến hóa Dịch



Phiên khai mạc:  
GS.TSKH.  
Trần Ngọc  
Thêm (bìa phải)  
và các thành  
viên Chủ tịch  
đoàn

học qua các thời đại lịch sử, v.v.

Đoàn Việt Nam gồm GS.TSKH. Trần Ngọc Thêm và ThS. Nguyễn Ngọc Thơ đến từ Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Văn hóa học và Khoa Văn hóa học của Trường Đại học KHXH&NV thuộc ĐHQG TP. HCM trình bày hai báo cáo có liên quan mật thiết với nhau: "Về nguồn gốc triết lý âm dương và ảnh hưởng của nó đến tính cách người Việt" (GS. Trần Ngọc Thêm) và "Ảnh hưởng của âm dương ngũ hành trong truyền thống văn hoá Việt Nam" (ThS. Nguyễn Ngọc Thơ).

Ai cũng biết cốt lõi của Chu Dịch là Bát quái, và cơ sở của Bát quái là triết lý âm dương. Âm dương còn là cơ sở của Hà đồ, Lạc thư, Ngũ hành cùng nhiều tư tưởng triết lý khác và phần lớn các ứng dụng trong mọi mặt đời sống của người Á Đông. Song nguồn gốc triết lý âm dương là từ đâu và từ bao giờ thì lại là vấn đề còn để ngỏ, những lời giải đáp hiện có đều khá mơ hồ, thiếu sức thuyết phục. Phần lớn sách vở lâu nay đều chép theo nhau mà cho rằng triết lý âm dương do vua Phục Hy cho là một nhân vật truyền thuyết hoang đường sáng tạo ra. Một số đông khác thì quy công sáng tạo âm dương cho Trâu Diễn và phái Âm dương gia (đều là những người sinh ra sau khi đã có các khái niệm Bát quái, Ngũ hành từ lâu).

Hai báo cáo của đoàn Việt Nam đã đem đến hội thảo một cách nhìn mới và những kết quả mới: Nguồn gốc âm dương không nên chỉ tìm ở Trung Quốc phải tìm rộng ra trong cả khu vực mà triết lý âm dương tồn tại là Đông Bắc Á và Đông Nam Á; không nên chỉ tìm trong

các sách vở hàn lâm mà phải tìm trong đời sống văn hoá dân gian nguyên thủy.

Theo đó, GS.TSKH. Trần Ngọc Thêm đã chứng minh rằng triết lý âm dương hình thành từ thực tiễn đời sống nông nghiệp lúa nước Đông Nam Á, hai từ "âm dương" bắt nguồn từ hai từ "mẹ" và "trời" trong các ngôn ngữ Đông Nam Á (ina - yang). Cặp khái niệm "âm dương" với trật tự âm trước dương sau được



Hai đại biểu Việt Nam tại phiên báo cáo sáng ngày 15 tháng 11 năm 2011

hình thành trên cơ sở tổng hợp hai cặp khái niệm quan trọng bậc nhất trong cuộc sống của người trồng lúa nước là "mẹ cha" và "đất trời". Nó mang đậm nét dấu tích của một truyền thống văn hoá trọng nữ Đông Nam Á, khác hẳn truyền thống trọng nam Trung Hoa thể hiện qua hai cặp từ "phụ mẫu" và "thiên địa". ThS. Nguyễn Ngọc Thơ đưa ra hàng loạt biểu hiện của tư tưởng âm dương ngũ hành trong mọi lĩnh vực phong tục, tập quán, truyền thuyết, v.v. của Việt Nam từ xưa đến nay như những minh chứng cho tính nguyên thủy, tính tự phát của tư tưởng âm dương, lưỡng phân lưỡng hợp trong truyền thống văn hoá Việt Nam và Đông Nam Á.

Bình luận về các báo cáo của đoàn Việt Nam, GS. Ngô Di (Viện nghiên cứu Chính thể học California, Mỹ) nhận xét rằng: "Lâu nay giới nghiên cứu Dịch học thường chỉ dựa vào sách vở xưa và các tư liệu khai quật được từ lăng mộ mà bỏ qua quá trình phát triển lịch sử của nó. Chu dịch chắc hẳn phải là kết quả sự đóng góp của cư dân nhiều vùng, là sản phẩm phát triển



qua nhiều thời đại. Do vậy việc tìm hiểu nguồn gốc Dịch học phải được mở rộng ra để nhìn từ nhiều góc độ như các học giả Việt Nam đang làm, chứ không phải chỉ giới hạn ở một nơi, bằng một loại chứng cứ quen thuộc.

Tổng kết phiên hội thảo này, GS. Vương Tuấn Long (Viện nghiên cứu tư tưởng truyền thống Trung Quốc thuộc Đại học Sư phạm Thượng Hải) kết luận: Trong báo cáo của mình, GS. Trần Ngọc Thêm đến từ Việt Nam đã cho thấy rằng nguồn gốc của Kinh Dịch không thể tìm trong truyền thuyết mà phải đi tìm trong sự phối hợp giữa điều kiện tự nhiên với bối cảnh lịch sử - xã hội của thực tiễn cuộc sống. Bằng những nghiên cứu tỷ mỉ, với những dẫn chứng rõ ràng, trên cơ sở phân tích tính đặc thù của cuộc sống nông nghiệp lúa nước, tác giả đã chứng minh có sức thuyết phục về nguồn gốc Đông Nam Á của tư tưởng âm dương. Phát triển theo hướng này, báo cáo của ThS. Nguyễn Ngọc Thơ cung cấp hàng

kiểu văn hoá âm dương ưu tiên mẹ hơn cha, địa hơn thiên, với một tư duy lưỡng phân lưỡng hợp rất thú vị. Nó rất khác lạ với truyền thống trọng nam Trung Hoa và khái niệm lưỡng nghi vốn rất quen thuộc ở Đông Bắc Á.

Bên lề hội thảo, các đại biểu Trung Quốc và quốc tế được mời đi thăm chùa Linh Nham Tự, một ngôi chùa cổ kính pha trộn hai phong cách Tịnh độ tông và Mật tông có từ thời Bắc Ngụy ở vùng Thái An, ngay bên cạnh núi Thái Sơn.

Trong thời gian diễn ra hội thảo, đoàn Việt Nam được mời trình bày hai chuyên đề giới thiệu văn hóa Việt Nam tại cơ sở chính của Đại học Trung Sơn (Tế Nam) chiều ngày 13/10/2011. Các chuyên đề gồm có "Tính cách văn hóa Việt Nam" (GS.TSKH. Trần Ngọc Thêm), và "Phong tục tết Đoàn ngộ Việt Nam và Trung Quốc dưới góc nhìn so sánh" (Th.S. Nguyễn Ngọc Thơ), song do hạn định về thời gian, chuyên đề thứ nhất giới thiệu hoàn chỉnh, thứ hai chỉ giới thiệu tóm tắt.

Sau Sơn Đông, đoàn Việt Nam đến Bắc Kinh. GS.TSKH. Trần Ngọc Thêm được Hội Dân tộc học Trung Quốc và Đại học Thanh Hoa mời nói chuyện chuyên đề "Tính cách văn hóa Việt Nam" lúc 14h30 ngày 18 tháng 10 năm 2011. GS.TSKH. Trần Ngọc Thêm là học giả Việt Nam đầu tiên giới thiệu chuyên đề ở Đại học Thanh Hoa (khối khoa học xã hội - nhân văn).

Sau Bắc Kinh là Côn Minh (Vân Nam). GS.TSKH. Trần Ngọc Thêm tiếp tục nói chuyện chuyên đề "Tính cách văn hóa Việt Nam" tại Đại học Dân tộc Vân Nam. Đối tượng chính là giảng viên và sinh viên chuyên ngành Việt Nam học tại các trường Đại học Dân tộc Vân Nam, Đại học Sư phạm Vân Nam, Đại học Ngoại ngữ Vân Nam v.v.. Sau phần nói chuyện, nhiều thầy cô giáo và sinh viên Trung Quốc đã thảo luận, trò chuyện với GS. Trần Ngọc Thêm về những vấn đề văn hóa Việt Nam trong cuốn *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam* (Trần Ngọc Thêm 2001, NXB. Tp. Hồ Chí Minh) vốn rất được giới nghiên cứu chuyên ngành Việt Nam học tại Trung Quốc quan tâm.



*Bạch tháp trong khuôn viên Linh Nham Tự*

loạt tư liệu sống cho thấy tư tưởng âm dương đã thấm thấu sâu rộng trong cuộc sống dân gian Việt Nam, những biểu hiện này rõ ràng là mang tính nguyên thủy. Hai báo cáo của các nhà khoa học Việt Nam liên kết chặt chẽ với nhau thành một thể thống nhất, cho thấy

**1.** Kiêng húy là một phong tục đã có từ lâu đời trong văn hoá Việt Nam cũng như Trung Quốc. Kiêng húy là tránh nhắc đến tên những người đã chết để, theo mê tín của người xưa, khỏi bị những điều không hay xảy đến. Những tên của thần linh, vua chúa, ông bà, các bậc trưởng thượng,... đều không nên nói đến.

**2.** Tục *kiêng húy* ảnh hưởng tới những từ thường dùng trong ngôn ngữ hàng ngày, đến việc đặt tên con cái, đến các địa danh,... Ở Nam Bộ, tục này tác động đến hàng trăm địa danh.

**Cai Bường** là rạch ở xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Cai Bường vốn là Cai đồn điền Nguyễn Văn Bình, dưới thời Tự Đức, có công khẩn hoang, lập ấp ở vùng này. Vì kiêng húy tên tước khi làm vua của Quang Trung (Nguyễn Quang **Bình**), Bình được gọi là Bường [6].

Cầu **Bông** bắc qua rạch Thị Nghè, nối quận 1 với quận Bình Thạnh, tp. HCM, dài 56,7m, rộng 14,82m. Ban đầu gọi là cầu Cao Miên vì

cầu ở cạnh khu vực người Cao Miên là Nặc Tha cư ngụ (từ năm 1736). Sau gọi là cầu Hoa vì cạnh vườn hoa của Tả quân Lê Văn Duyệt. Từ năm 1842, vì kiêng húy bà Hồ Thị **Hoa** (1791-1807), mẹ vua Thiệu Trị, đổi bằng từ đồng nghĩa, thành cầu Bông.

**Ba Thê** là kênh nối kinh Rạch Giá - Hà Tiên với sông Hậu ở tỉnh An Giang. **Ba Thê** còn là tên núi ở huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, cao 210m. Cũng gọi là núi Vọng Thê. Ba Thê có tên ban đầu là Hoa Thê. Cũng vì kiêng húy nên phải gọi **Ba Thê** (ĐHTH). Còn **Thê** gốc Khmer *Tà Thner*, nghĩa là "ông Thner" [7].

**Bửu Long** là núi ở tỉnh Đồng Nai. **Bửu Hòa** là phường của TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. **Phước Bửu** là thị trấn của huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Âm gốc là **Bảo** Long, **Bảo** Hòa, Phước **Bảo**. Nhưng vì kiêng húy bà Nguyễn Thị Ngọc **Bảo** (vợ chúa Trịnh Kiểm) [5] nên phải nói chệch.

**Nguyễn Hữu Cảnh** (1650-1700) là một danh tướng của chúa Nguyễn ở Đàng Trong, làm trấn thủ dinh Bình Khang (vùng Khánh Hòa

PGS.TS. Lê Trung Hoa

# Những Địa danh Nam Bộ bị ảnh hưởng bởi tục kiêng húy



và Bình Thuận), năm 1698 được cử làm Thống suất chưởng cơ binh lược vùng Gia Định (đồng bằng sông Cửu Long), có công tổ chức được các đơn vị hành chính, xây dựng chính quyền các dinh, huyện, xã và chiêu tập dân nghèo khai hoang, định cư lập làng xóm. Có lẽ ban đầu ông tên Nguyễn Hữu **Kính**, rồi vì kiêng húy vua Trần Duệ Tông [5], phải gọi Nguyễn Hữu Cảnh.

**Bình Châu** là khu du lịch ở huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, diện tích 112,93km<sup>2</sup>, có suối nước nóng (70 - 80°C) và rừng bảo vệ thiên nhiên. Suối được một người Pháp phát hiện năm 1905, gọi là "suối nước nóng Cù Mi". Địa danh Bình Châu ra đời năm 1921. **Thổ Châu** là quần đảo thuộc huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, diện tích độ 50km<sup>2</sup>, gồm 8 hòn đảo. Đảo **Thổ Châu** lớn nhất với diện tích 17,5km<sup>2</sup>. Trên đảo có nhiều núi, rừng, hang, động. **Thổ Châu** còn là xã của huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Thổ Châu là "màu đỏ của đất".

**Châu Thành** là tên hơn mười huyện ở Nam Bộ. Châu thành vốn có nghĩa là "thành phố". Những huyện nào bao chung quanh một thị xã hay một thành phố đều có thể mang tên Châu Thành. Phan **Châu** Trinh vốn là Phan Chu Trinh, tên đường ở TP. Hồ Chí Minh. **Chu** bị nói trại thành Châu vì kiêng húy chúa Nguyễn Phúc Chu (1675-1725).

**Chon Bà Đen** là tên núi và tên xã của huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh ở thời điểm thập niên 1950. Người Khmer thờ một vị nữ thần gọi là "Mẹ đen" và họ cho rằng hòn núi này là bàn chân của bà. Chon Thành là huyện của tỉnh Bình Phước, được thành lập tháng 2 - 2003, diện tích 414,6km<sup>2</sup>, dân số 53.300 người (2006). **Chon Thành** còn là thị trấn của huyện, có dạng gốc là **Chân Thành**, là "hết sức thành thật, xuất phát từ đáy lòng".

Sở dĩ **Chân** bị nói chệch thành **Chon** vì kiêng húy vua Dục Đức: Nguyễn Phúc Ưng **Chân**.

**Huỳnh Hữu Nghĩa** là thị trấn của huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Họ Huỳnh có âm gốc là **Hoàng**. Nhưng vì kiêng húy chúa Nguyễn Hoàng (1524-1613), người có công khai sáng

nhà Nguyễn ở Đàng Trong, nên phải nói là Huỳnh.

**Lợi An** là xã của huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. **Lợi Bình Nhơn** là xã ở thị xã Tân An, tỉnh Long An. Bình **Lợi** là cầu ở tp. HCM. Phú **Lợi** là xã của huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Dạng ban đầu của **Lợi** là **Lỵ**. Vì kiêng húy vua Lê **Lỵ** phải gọi Lê **Lợi**, **Lợi** An,...

**Phú Khương** là quận của tỉnh Tây Ninh, tách ra từ quận Châu Thành ngày 17-4-1959. Trụ sở huyện đóng tại Suối Đá. Ngày 13-3-1979, đổi tên huyện Phú Khương thành huyện Hòa Thành. **Phú Khương** còn là phường của thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre. **Khương** phải nói chệch thành **Khang** vì kiêng húy Lê **Khang** (đời thứ hai dòng Lê Trừ) và Hiều **Khang** hoàng đế (cha vua Gia Long) [5].

**Yên Luông** là xã của huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang. **Hàm Luông** là sông nhánh của sông Tiền, chảy qua giữa tỉnh Bến Tre và là tên cầu trên quốc lộ 60, bắc qua sông Hàm Luông, tỉnh Bến Tre, khởi công tháng 4-2007, khánh thành ngày 24-4-2010. Cầu có tổng chiều dài gần 9km, trong đó cầu chính dài 1.200m. Tỉnh **Vĩnh Long** ở cuối thế kỷ 19 thường gọi là **Vĩnh Luông**. Âm gốc của Luông là Long, nhưng vì tên của vua Lê Thái Tông là Nguyễn **Long** nên phải gọi là Luông.

**Phước Kiến(g)** là xã của huyện Nhà Bè, TP. HCM. **Phước Long** là huyện của tỉnh Bình Phước. **Kiến Phước** là xã của huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. **Long Phước** là xã ở các huyện Bến Cầu (Tây Ninh), của huyện Long Hồ (Vĩnh Long), của huyện Long Thành (Đồng Nai),... Âm gốc của Kiến là Cảnh. Nhưng để tránh xúc phạm đến tên vua Trần Thái Tông (Trần **Cảnh** và Nguyễn Phúc **Cảnh** - con vua Gia Long), phải nói tránh.

Âm gốc của **Phước** là **Phúc**. Nhưng tên đệm của các vua nhà Nguyễn là Phúc (Nguyễn **Phúc** Ánh - Gia Long; Nguyễn **Phúc** Thi - Tự Đức) nên phải nói tránh.

**Ngãi Đăng** là xã của huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến

Tre. **Ngãi Giao** là thị trấn của huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. **Ngãi Hùng** là xã của huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. **Ngãi Tứ** là xã của huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. An Ngãi là xã của huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. **Đại Ngãi** là xã của huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. **Mỹ Ngãi** là xã của thị xã Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Tên tước và miếu hiệu của Nguyễn Phúc Thái (1648-1691) là Anh Tôn Hiếu **Nghĩa** nên Nghĩa phải gọi là Ngãi.

**An Nhon** là xã của huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp và là xã của huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. **Lý Nhon** là xã của huyện Cần Giuộc, TP. HCM.

**Sa Nhiên** là rạch ở thị xã Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. Sa Nhiên có âm gốc là *Sa Nhon*, tên thật của Nguyễn Văn Nhon, tục danh là quan lớn Sen, vì ông giỏi nấu chè hạt sen dâng vua. Vì kiêng húy, Nhon nói chệch thành Nhiên [6]. Có lẽ *Sa* là biến âm của *Sen*.

Vì tên tước của **Nhân** quận công Nguyễn Phúc Lan nên Nhân phải gọi sai lệch thành Nhon và Nhiên.



Ở Thủ đô Hà Nội có phố **Ngô Thì Nhậm**. Ở TP. Hồ Chí Minh cũng có đường mang tên nhân vật lịch sử này nhưng lại gọi **Ngô Thì Nhiễm**. Sở dĩ cùng một người nhưng có hai tên khác nhau vì ở miền Bắc không kiêng húy các vua nhà Nguyễn còn trong Nam thì có. Tên vua Tự Đức là Hồng **Nhậm**, Nguyễn Phúc **Thì**.

**Vĩnh Long** là tỉnh ở Nam Bộ, được thành lập năm 1832, được đổi tên từ trấn **Vĩnh Thanh**, do kiêng húy tên lăng của Hiếu Minh hoàng hậu là Vĩnh **Thanh** lăng (NDO).

Vĩnh Long là tỉnh ở Nam Bộ, được thành lập năm 1832, được đổi tên từ trấn Vĩnh Thanh, do kiêng húy tên lăng của Hiếu Minh hoàng hậu là Vĩnh Thanh lăng (NDO). Ở tk. 19 đọc Vĩnh Luông.

**Tân Thiềng** là xã của huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Âm gốc của **Thiềng** là Thành. Nhưng vì vua Lê Thánh Tông tên Tư **Thành** nên phải tránh [5].

**Thới Bình** là phường của quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ. **Thới Quản** là xã của huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; **Thới Tam Thôn** là xã của huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh. **An Thới** là xã của huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau và là thị trấn của huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. An Thới còn là phường của quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ. **Bình Thới** là xã của huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Âm gốc của **Thới** là **Thái**. Nhưng vì kiêng húy chúa Nguyễn Phúc **Thái** (1648-1691), phải đọc chệch.

**Thoại Giang** là xã của huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Thoại Sơn vốn là tên núi cao 80 m. Tên cũ là núi Sập. Về sau trở thành tên huyện của tỉnh An Giang, diện tích 458,7km<sup>2</sup>, dân số 176.000 người (2006), gồm 3 thị trấn Núi Sập, Óc Eo, Phú Hoà và 13 xã. Thoại Sơn là "núi có lăng mộ Nguyễn Văn Thoại". **Thoại Hà** là sông chảy từ sông Hậu ở tỉnh An Giang đến sông Song Khê, trước cây cối um tùm, lòng sông bùn lầy, ghe thuyền không đi lại được. Năm 1818, được Nguyễn Văn Thoại (1761-1829) chỉ huy nạo vét sâu, ghe thuyền

đi lại dễ dàng. Cũng gọi là Ba Rạch, Ba Lạch, Núi Sập hay kinh Rạch Giá-Long Xuyên.

Tên gốc của Nguyễn Văn Thoại là **Thụy**. Vì kiêng húy **Thụy** Quốc Công (tên tước của Nguyễn Phước Nguyên: 1563-1635) và **Vĩnh Thụy** (tên tước khi làm vua của Bảo Đại) nên phải gọi chệch.

Ở Hà Nội có các tên đường **Tông Đản**, **Trần Nhân Tông**, **Lê Thánh Tông**. Ở thành phố Hồ Chí Minh cũng có các tên đường này nhưng viết **Tôn Đản**, **Trần Nhân Tôn**, **Lê Thánh Tôn**. Âm gốc của các tên đường này là Tông, nhưng vì kiêng húy **Miên Tông** (vua Thiệu Trị: 1807-1847) nên phải đọc và viết chệch.

Từ **Vinh** có tự dạng chữ Hán giống từ **Tông**, tên kiêng húy của vua Thiệu Trị nên phải gọi và viết **Vang**. Các xã **Phú Vang**, **Vang Quới Đông**, **Vang Quới Tây** của huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre ở trong trường hợp này.

Ở TP. HCM có các đường **Võ Trường Toàn**, **Võ Duy Ninh**, **Võ Văn Tần**,... Vì kiêng húy vua Lê Huyền Tông (Duy **Vũ**) nên họ **Vũ** của các nhân vật trên phải gọi là **Võ**.

3. Để khỏi phạm húy, người xưa có ba cách xử lý tên húy:

### 3.1. Nói chệch đi, có 3 kiểu:

a. Giữ âm đầu và thanh: **Chu** (chúa Nguyễn Phúc Chu) thành **châu** (châu thành), **Cảnh** (Trần Cảnh, hoàng tử Cảnh) thành **kiếng** (chậu kiếng), **Hoa** (quí phi Hồ Thị Hoa) thành **huê** (Huê Kỳ), **Hồng** (Hong Nhậm, tức vua Tự Đức) thành **hường** (hoa hương). Kiểu này phổ biến nhất.

b. Giữ vần và thanh:

**Hoa** (Hồ Thị Hoa) thành **ba** (tài ba, chợ Đông Ba, Huế).

c. Giữ âm đầu và vần:

Thanh **Hoa** sửa thành tỉnh Thanh **Hoá**. **Võ Giang** kiêng húy chúa Trịnh Giang thành **Võ Giàng** [2].

Hai kiểu sau ít được dùng hơn.

### 3.2. Thay thế bằng từ đồng nghĩa:

Cầu **Hoa** (Bình Thạnh, tp.HCM) thành cầu **Bông**. Chợ **Hàng Hoa** (TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang) thành chợ **Hàng Bông**.

**Hằng** (Từ dũ Phạm Thị Hằng) thành **thường** (thường ngày, **Thường** Nga). Thanh **Đàm** ("đàm trong") kiêng húy vua Lê Thế Tông) sửa thành Thanh **Tri** ("ao trong") [2].

### 3.3. Thay bằng một từ khác cũng có ý nghĩa tốt đẹp:

Huyện Mộ **Hoa** thành huyện Mộ **Đức** (Quảng Ngãi).

Hai cách 2 và 3 ít phổ biến hơn cách 1. Khi viết chữ húy, phải bớt nét.

Lệ kiêng húy xuất hiện từ đời Tống (960-1279) ở Trung Quốc. Còn ở Việt Nam, tục lệ này xuất hiện từ đời Trần (1225-1400) [4].

4. Sau Cách mạng Tháng Tám, tục lệ này bị bãi bỏ ở các vùng kháng chiến và ở miền Bắc sau năm 1955. Còn ở miền Nam vẫn tiếp tục duy trì. Hơn nữa, tục này đã xâm nhập vào tiếng nói hằng ngày của mọi người nên một cách vô thức, chúng ta gián tiếp "bảo vệ" nó.

.....

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam, HN, Nxb Thông kê, 2008.
2. Đinh Xuân Vịnh, *Sổ tay địa danh Việt Nam*, Nxb ĐHQG Hà Nội, 2002.
3. Lê Hồng Chương, *Từ điển đơn vị hành chính Việt Nam*, Nxb Từ điển Bách khoa, HN, 2007.
4. Lê Trung Hoa, *Cửa sổ tri thức*, tập 1, Nxb Trẻ, 2005.
5. Ngô Đức Thọ, *Nghiên cứu chữ húy Việt Nam qua các triều đại*, Nxb Văn hóa, HN, 1997.
6. Nguyễn Thị Ngọc Bích, *Khía cạnh nắn hoá của địa danh ở tỉnh Đồng Tháp*, Luận văn thạc sĩ, Văn hóa học, Trường ĐHKHXH-NV, tp. HCM, 2008.
7. Trương Vĩnh Ký, x. Lê Hương, *Người Việt gốc Miên*, tr. 253 - 264. Thái Văn Chải dịch các địa danh gốc Khmer trong sách này.

# VỀ SỰ RA ĐỜI CỦA ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH TRÊN BIỂN (\*)

(Tiếp theo Bản tin số 139)

## II. Táo bạo - bí mật - bất ngờ, vận chuyển chi viện cho chiến trường giai đoạn 1 (1962 - 1965), góp phần đánh thắng chiến lược "chiến tranh đặc biệt" của Mỹ

Phong trào Đồng khởi năm 1960 thắng lợi, cách mạng miền Nam chuyển biến mạnh mẽ, cục diện chiến trường có nhiều thay đổi theo chiều hướng có lợi cho ta, chính quyền Ngô Đình Diệm đứng trước nguy cơ sụp đổ; để cứu vãn tình thế và chiếm lại những địa bàn, vùng dân cư đã mất, đầu năm 1962, đế quốc Mỹ thực hiện Chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", nội dung cơ bản của chiến lược này là càn quét, dồn dân vào ấp chiến lược trên quy mô lớn, đưa hàng triệu nông dân miền Nam vào trại tập trung, tách lực lượng cách mạng ra khỏi dân; tăng cường bắn phá, ném bom, rải chất độc hoá học diệt sự sống trên mặt đất. Trước tình hình đó, Nghị quyết của Bộ Chính trị về nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam chỉ rõ: "... Tích cực xây dựng lực lượng về mọi mặt, nhất là xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang tập trung của miền, quân khu...".

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương, sau khi rút kinh nghiệm các chuyến vận chuyển đường biển từ Bắc vào Nam chưa thành công, Đoàn 759 quyết định để thuyền "Bạc Liêu" đi chuyển trinh sát, mở đường từ Bắc

vào Nam. Thuyền gồm 6 người do đồng chí Bông Văn Dĩa là Bí thư chi bộ phụ trách, đồng chí Hai Tranh là Phó Bí thư chi bộ. Đêm 10/4/1962, thuyền rời cửa Nhật Lệ (Quảng Bình) đi về hướng nam, ngày 14/4/1962, khi thuyền đến vùng biển Nha Trang thì gặp tàu Mỹ, chúng nghi ngờ và cho tàu chạy vòng quanh, quần đảo từ 8 giờ sáng đến 14 giờ chiều; anh em trên thuyền phải bỏ hết hải đồ, la bàn xuống biển, đóng vai dân chài ra khơi đánh cá bị gió đẩy xa bờ, địch bị ta nghi binh không đeo bám nữa; thuyền tiếp tục hành trình về hướng nam; ngày 18/4/1962, thuyền tới cửa Bồ Đề (thuộc Tân Ân - Ngọc Hiển - Cà Mau); thuyền đi vào cửa Rạch Ráng, 10 giờ đêm hôm đó cập vào Vàm Lũng; sau thời gian nghiên cứu, khảo sát bên, thuyền Bạc Liêu tiếp tục quay trở ra miền Bắc; chuyến đi trinh sát, mở đường từ Bắc vào Nam đã thành công.

Trung tuần tháng 8 năm 1962, Quân ủy Trung ương thông qua Nghị quyết mở đường vận chuyển chiến lược trên biển. Bắt đầu từ đây, Đoàn 759 bước vào một giai đoạn vận chuyển mới. Tháng 8 năm 1962, Đoàn 759 nhận bàn giao 4 tàu gỗ từ Xưởng đóng tàu I (Hải Phòng) và tiếp nhận bổ sung cán bộ. Đêm 11 tháng 10 năm 1962, chiếc tàu gỗ đầu tiên chở 30 tấn vũ khí đã rời bến Đồ Sơn (Hải

Phòng) lên đường đi Cà Mau do đồng chí Lê Văn Một làm thuyền trưởng, đồng chí Bông Văn Dĩa làm chính trị viên cùng 11 thủy thủ. Ngày 19 tháng 10 tàu vào bến Vàm Lũng, 30 tấn vũ khí từ hậu phương miền Bắc đã được chiến trường miền Nam tiếp nhận an toàn. Đường biển, nối liền hậu phương lớn miền Bắc với tiền tuyến lớn miền Nam đã trở thành hiện thực, tạo tiền đề cho những chuyến vận chuyển thành công tiếp theo của cán bộ, chiến sĩ Đoàn 759.

Phát huy kết quả của tàu thứ nhất, lần lượt tàu thứ hai, thứ ba và tàu thứ tư tiếp tục vượt biển vào bến Cà Mau. Để đảm bảo bí mật cho tuyến đường vận tải đặc biệt, những chiếc tàu của Đoàn 759 phải cải hoán thành tàu đánh cá, không có số hiệu cố định, xen kẽ, trà trộn vào những đoàn tàu đánh cá của ngư dân địa phương trên biển, tên gọi Đoàn tàu không số được ra đời. 4 chuyến trong hai tháng đã vận chuyển 111 tấn vũ khí cho Khu IX an toàn, đây là một thắng lợi lớn khi mà vùng đất cực nam Nam Bộ, lực lượng vũ trang đang phát triển, cần vũ khí để chiến đấu đập tan các cuộc càn quét của Mỹ ngụy, củng cố niềm tin và quyết tâm của quân dân miền Nam trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Khi tuyến đường vận tải biển được khai thông, những tấn vũ khí

đầu tiên đến với lực lượng vũ trang Cà Mau (10/1962), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi điện biểu dương khen ngợi, đồng thời nhắc nhở cán bộ, chiến sĩ đoàn 759 "Hãy nhanh chóng rút kinh nghiệm, tiếp tục vận chuyển nhanh hơn nữa, nhiều hơn nữa vũ khí cho đồng bào miền Nam giết giặc".

Qua những chuyến tàu vỏ gỗ đi vào Cà Mau thắng lợi, đã khẳng định ta có thể vận chuyển bằng đường biển lâu dài, vì vậy cần phải có những phương tiện vận chuyển tốt hơn đi trong mọi thời tiết; Quân ủy Trung ương chủ trương nhanh chóng đầu tư, trang bị cho Đoàn 759 loại tàu vỏ sắt trọng tải từ 50 tấn đến 100 tấn; cuối năm 1962, Bộ Tổng Tư lệnh đề nghị Xưởng đóng tàu III (Hải Phòng) thuộc Bộ Giao thông vận tải đảm nhiệm việc đóng tàu vỏ sắt.

Ngày 17/3/1963, chiếc tàu vỏ sắt đầu tiên do đồng chí Đinh Đạt làm thuyền trưởng, đồng chí Nguyễn Văn Tiên làm chính trị viên chở 44 tấn vũ khí lên đường và đã vào bến Trà Vinh an toàn. Xưởng đóng tàu III (Hải Phòng) tiếp tục cho hạ thủy chiếc tàu thứ 2, rồi tàu thứ 3, thứ 4, thứ 5 và tàu thứ 6. Nhờ đó, trong năm 1963, Đoàn 759 đã tổ chức đi nhiều chuyến chở hàng hóa, vũ khí; những chuyến tàu cùng cán bộ, chiến sĩ lạng lẽ, bí mật, nối tiếp nhau rời bến, cập bến chi viện cho chiến trường miền Nam; mỗi chuyến ra khơi là mỗi lần thử thách đầy khó khăn, gian khổ, căng thẳng, hiểm nguy đối với cán bộ, chiến sĩ; họ không chỉ đấu trí với kẻ thù mà còn phải vượt qua sóng gió, thử thách của thiên nhiên khắc nghiệt. Trong Đoàn, không tàu nào biết tàu nào; trước khi lên đường, cán bộ, chiến sĩ không tiếp xúc bạn bè, người thân. Nhờ tổ chức tốt, kỷ luật nghiêm, ý thức trách nhiệm cao, tinh thần vững vàng và trình độ chuyên môn giỏi, những chuyến đi

của Đoàn đều hoàn thành tốt nhiệm vụ và giữ được bí mật. Chỉ trong vòng 1 năm, Đoàn 759 đã thực hiện 29 chuyến hàng vào Nam Bộ, vận chuyển 1.430 tấn vũ khí cho chiến trường, đạt hệ số vận chuyển cao, đây là chiến công to lớn trực tiếp góp phần quan trọng vào chiến thắng của quân và dân miền Nam.

Phát huy kết quả vận chuyển bằng đường biển chi viện cho chiến trường Nam Bộ, Bộ Quốc phòng chỉ thị cho Khu VII mở bến đón tàu, để vận chuyển vũ khí từ miền Bắc vào thẳng chiến trường miền Đông Nam Bộ. Đoàn 759 được lệnh chuẩn bị một tàu chở vũ khí đột phá mở đường mới vào bến Bà Rịa; đêm 26/9/1963, chiếc tàu gỗ mang số hiệu 41 do đồng chí Lê Văn Một làm thuyền trưởng, đồng chí Đặng Văn Thanh là chính trị viên cùng 11 thủy thủ, chở 18 tấn vũ khí xuất phát tại cảng Bình Động (Hải Phòng). Để giữ bí mật Tàu phải đi trong mưa bão để tránh tàu tuần tiễu, tuần tra của địch; khi tàu tới khu vực đảo Phú Quý thì chuyển hướng vào bến, khó khăn lúc này là chưa bắt được liên lạc với ban phụ trách bến theo kế hoạch; trời sắp sáng, thủy triều bắt đầu xuống, trên đường vào bến tàu bị mắc cạn gần đồn Phước Hải của địch, lại đúng lúc chúng đang càn quét ở vùng này; để giữ bí mật lâu dài, ban phụ trách bến yêu cầu cho phá hủy tàu ngay trong đêm; song cán bộ, chiến sĩ Tàu 41 đã hạ quyết tâm không phá tàu, tuy tàu mắc cạn gần địch nhưng chưa bị lộ và đề nghị lực lượng ở bến cùng với cán bộ, chiến sĩ trên tàu nhanh chóng bóc dỡ vũ khí đưa vào bờ; mặc dù vũ khí chưa lấy hết, nhưng trời đã sáng nên đành dừng lại; suốt từ mờ sáng cho đến trưa, Tàu 41 và 2 cán bộ của ta là Bí thư chi bộ Đặng Văn Thanh và thợ máy Huỳnh Văn Sao ở lại giữ tàu, thi gan, đấu trí với máy bay địch, có những lúc tưởng

chùng như địch đã phát hiện ra con tàu chở vũ khí của ta, nhiều lần ban phụ trách bến yêu cầu hủy tàu, nhưng với lòng dũng cảm, trí thông minh, đồng chí Đặng Văn Thanh và Huỳnh Văn Sao đã nêu một tấm gương sáng về sự bình tĩnh, mưu trí, gan dạ và linh hoạt trong xử lý tình huống trước kẻ thù, do đó đã giữ được bí mật tuyệt đối của chuyến đi quan trọng này và chuyến đi mở đường, mở bến chi viện vũ khí cho Khu VII vào Bà Rịa thành công.

Với thành tích vận chuyển vũ khí cho chiến trường, tháng 9 năm 1963, Đoàn 759 đã được Quốc hội, Chính phủ tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Hai; Tàu 41 được tặng Huân chương Quân công hạng Nhất; Tàu 43, 54, 55, 56 được tặng Huân chương Chiến công hạng Nhất; Tàu 42, 67, 68 được tặng Huân chương Chiến công hạng Nhì.

Quá trình vận tải bằng đường biển, Đoàn 759 nhận được sự chỉ đạo sâu sát của Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương, Bộ Tổng Tư lệnh; sự giúp đỡ, phối hợp, hiệp đồng có hiệu quả của các cơ quan trực thuộc Bộ; nhất là Cục Tác chiến (Bộ Tổng Tham mưu); Cục Cán bộ, Cục Bảo vệ (Tổng cục Chính trị); Cục Quân khí (lúc đó thuộc Tổng cục Hậu cần); sự phối hợp, giúp đỡ, tạo điều kiện của Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải; Đảng bộ và nhân dân các địa phương, nhất là thành phố Hải Phòng.

Tháng 8 năm 1963, Quân ủy Trung ương quyết định giao Đoàn 759 trực thuộc Quân chủng Hải quân. Ngày 29/01/1964, Bộ Quốc phòng quyết định đổi phiên hiệu Đoàn 759 thành Đoàn 125.

Dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Hải quân, Đoàn 125 đã khẩn trương củng cố tổ chức và ổn định mọi mặt; vừa xây dựng, vừa vận chuyển; Đoàn 125 không ngừng trưởng

thành và đạt nhiều thành tích mới. Từ năm 1962 đến hết năm 1964, Đoàn 125 đã huy động 17 tàu vỏ sắt, 3 tàu vỏ gỗ, tổ chức 79 chuyến vận chuyển vũ khí trang bị và cán bộ trung, cao cấp của Đảng và Quân đội vào miền Nam. Số vũ khí, trang bị mà đơn vị vận chuyển trong thời gian này được hơn 4.000 tấn. Tàu của Đoàn đã cập bến Bạc Liêu (Cà Mau) 43 lần, Bến Tre 17 lần, Trà Vinh 14 lần, Bà Rịa 2 lần, Phú Yên 2 lần, Bình Định 1 lần. Số vũ khí đã đến được với chiến trường Nam Bộ, cục Nam Trung Bộ và Khu V đúng lúc, đáp ứng kịp thời sự mong đợi của chiến trường, trực tiếp góp phần cùng các lực lượng vũ trang Nam Bộ, cục Nam Trung Bộ và Khu V nhanh chóng phát triển thế tiến công, giành nhiều thắng lợi oanh liệt như chiến thắng Ấp Bắc, Đầm Dơi, Cái Nước, Chà Lã, Vạn Tường, Ba Gia, Bình Giả..., góp phần làm thất bại về căn bản chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ - ngụy trên chiến trường miền Nam.

Sau chuyến vận tải vào Khu V thành công, cuối năm 1964, Bộ Tổng Tư lệnh quyết định giao nhiệm vụ cho Bộ Tư lệnh Hải quân nghiên cứu mở rộng tuyến vận tải bằng đường biển vào các bến thuộc địa bàn Khu V; lựa chọn phương án này, tuy cung đường được rút ngắn, nhưng xuất hiện nhiều khó khăn mới, nhất là việc tìm đặt bến; địa hình ven biển trống trải, các cửa sông tàu ta có thể vào để giao hàng thì địch đã đóng đồn bốt, ngoài biển thì radar, tàu chiến, máy bay địch kiểm soát khá cẩn mật.

Sau khi nhận được thông tin về

bến, bãi do các tổ trinh sát và cơ quan quân sự địa phương cung cấp, Bộ Tư lệnh Hải quân đã thông qua phương án vận chuyển do Đoàn 125 đề xuất; đồng thời nhấn mạnh: Các tàu vào ven biển Khu V phải thật khôn khéo lừa địch trên đường hành trình, táo bạo, bí mật thọc sâu vào bến, nhanh chóng bốc dỡ hàng xong là rút ngay; trường hợp thật đặc biệt mới ở lại ban ngày, nhưng phải chuẩn bị đầy đủ kế hoạch và phương án chiến đấu phòng khi bị lộ.

Sau một thời gian phối hợp với Khu V nghiên cứu và chuẩn bị bến bãi, ngoài bến Vũng Rô (Phú Yên) đã có, các bến Lộ Diêu (Bình Định), Đạm Thủy (Quảng Ngãi), Bình Đào (Quảng Nam) được khẩn trương chuẩn bị và sẵn sàng tiếp nhận hàng.

Ngày 21/9/1964, Tàu 401 được lệnh lên đường vào Khu V, Tàu có 12 cán bộ, chiến sỹ; khi hành trình trên biển, gặp gió mùa Đông Bắc, nên chỉ ủy tàu hội ý và quyết định cho tàu quay trở lại; ngày 10/10 / 1964, Tàu xuất phát lần hai, nhưng gặp bão, đành phải đưa tàu vào tạm trú tại đảo Hải Nam. Ngày 25 tháng 10, Tàu tiếp tục hành trình, vượt qua sóng gió và sự tuần tra, kiểm soát của địch, sáng ngày 01 tháng 11 năm 1964, Tàu cập bến Lộ Diêu giao hàng nhưng bị mắc cạn, phải tiến hành mạo hiểm lấy hàng vào ban ngày, toàn bộ vũ khí được đưa về vị trí cất giấu an toàn. Do bị mắc cạn, Tàu 401 bị hỏng nặng không thể khắc phục được, chỉ bộ quyết định đốt cháy tàu để xóa dấu vết.

Tình hình Tàu 401 mở bến Lộ Diêu được báo cáo lên Đại tướng Võ

Nguyên Giáp, Đại tướng chỉ thị: Không sử dụng bến Lộ Diêu nữa mà tìm cách đưa hàng vào bến mới ở Phú Yên. Chấp hành chỉ thị của đồng chí Bí thư Quân ủy Trung ương và sự chỉ đạo hướng dẫn của Cục Tác chiến, Thường vụ Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Hải quân quyết định chọn bến Vũng Rô làm điểm giao hàng cho chiến trường Phú Yên.

Để thực hiện chuyến đi vào Vũng Rô, Bộ Tư lệnh Hải quân và Đoàn 125 chọn Tàu 41. Đây là chiếc tàu vỏ sắt đầu tiên của Đoàn 125 đi vào Khu V, gồm 16 cán bộ, thủy thủ do thuyền trưởng Hồ Đắc Thạnh và chính trị viên Trần Hoàng Chiếu chỉ huy. Ngày 16/11/1964, Tàu 41 chở 45 tấn vũ khí rời bến Bãi Cháy (Hòn Gai, Quảng Ninh); tàu đi được hơn một ngày thì gặp gió mùa đông bắc, sở chỉ huy chỉ thị cho tàu dừng lại ở đảo Hải Nam (thường gọi là A3) chờ lệnh; Ngày 26 tháng 11, tàu được lệnh tiếp tục hành trình, đến 23 giờ ngày 28 tháng 11, tàu cập bến Vũng Rô, sau chuyến thứ nhất Tàu 41 được lệnh vào Vũng Rô lần thứ 2, lần thứ 3. Cả 3 chuyến vận chuyển đều thắng lợi, an toàn.

Có vũ khí từ miền Bắc chuyển vào, tháng 12 năm 1964, Bộ Tư lệnh Khu V đã mở các đợt tác chiến tiêu diệt quân chủ lực ngụy, hỗ trợ cho quân chúng nổi dậy phá kim, diệt ác, giải phóng một số vùng ở đồng bằng Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Khánh Hoà. Tại thung lũng An Lão, chỉ trong một đêm, lực lượng của ta đã san bằng 9 cứ điểm của địch. Phát huy thắng



lợi, các trung đoàn chủ lực của Khu V đã phối hợp với các tiểu đoàn bộ đội địa phương và đặc công tiếp tục tiến công địch giành chiến thắng vang dội ở Việt An, Quế Sơn, Đèo Nhông, Dương Liễu, hàng ngàn tên địch bị tiêu diệt, hàng vạn nhân dân vùng đồng bằng được giải phóng. Đến đây, cao trào đấu tranh quân sự, chính trị song song ở Khu V có bước phát triển mới, góp phần làm chuyển biến cục diện chung trên toàn Miền.

Công việc vận chuyển đang tiến triển thuận lợi thì xảy ra sự kiện Tàu 143 bị lộ ở Vũng Rô. Tàu 143 được lệnh chở 63 tấn vũ khí vào bến Lộ Diêu (Bình Định), nhưng sau đó được lệnh đưa hàng vào bến Vũng Rô (Phú Yên). Ngày 16/02/1965, sau khi bốc dỡ hàng hóa tàu quay ra thì tời neo bị hỏng, buộc phải ngưng trang ở lại bến, nhưng bị địch phát hiện, chúng cho máy bay ném bom và sử dụng lực lượng bộ binh bao vây hòng tiêu diệt và bắt sống cả người và tàu của ta; trong trận chiến đấu không cân sức, một số đồng chí bộ đội địa phương bị thương và hy sinh, ta mất một số vũ khí cất giấu chưa kịp chuyển đi. Con đường vận chuyển chiến lược trên biển không còn giữ được bí mật nữa. Biết rõ ý đồ của ta, địch tăng cường tuần tiễu, kiểm soát chặt chẽ và phong tỏa vùng biển miền Nam. Việc vận chuyển vũ khí, hàng hóa quân sự chi viện cho chiến trường miền Nam bằng đường biển gặp muôn vàn khó khăn, Quân ủy Trung ương quyết định tạm ngừng việc vận chuyển

bằng đường biển vào miền Nam để nghiên cứu phương thức vận chuyển mới, phù hợp với tình hình.

Tháng 10 năm 1964, Quân ủy Trung ương chỉ thị cho lực lượng vũ trang miền Nam mở đợt hoạt động Đông - Xuân (1964 - 1965) nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng quân chủ lực ngụy, mở rộng vùng giải phóng. Chiến trường chính trong đợt hoạt động này là miền Đông Nam Bộ, miền Trung Trung Bộ và Tây Nguyên.

Để chuẩn bị cho đợt hoạt động Đông - Xuân (1964 - 1965), Bộ Tư lệnh miền Đông Nam Bộ xin chi viện vũ khí vận chuyển bằng đường biển vào Bà Rịa. Thực hiện Chỉ thị của Bộ Tổng Tham mưu, Bộ Tư lệnh Hải quân lệnh cho Đoàn 125 thực hiện yêu cầu trên. Ngày 29/11/1964, Tàu 56 chở 44 tấn vũ khí, nổ neo và đến 10 giờ đêm 22 tháng 12 Tàu đã cập bến Lộc An - Sông Ray (Bà Rịa - Vũng Tàu) an toàn.

Năm 1964 là năm mà Đoàn 125 vận chuyển được nhiều vũ khí nhất chi viện cho chiến trường; từ ngày đi chuyến đầu tiên (tháng 10 năm 1962) cho tới đầu năm 1965, Đoàn 125 đã tổ chức trên 90 chuyến, vận chuyển trên 5 ngàn tấn vũ khí cho chiến trường; bao gồm súng đạn, thuốc chữa bệnh và các trang bị quân sự, những chuyến đi và hàng trăm câu chuyện thần kỳ về lòng dũng cảm, đức hy sinh, sự tài trí; là những câu chuyện cảm động về tình đồng đội, về tinh thần vượt khó, chịu đựng gian khổ, thời tiết khắc nghiệt, xông pha nơi hiểm nguy, đối mặt trực diện với kẻ thù; mỗi chuyến đi là một chiến công,

kể cả những chuyến đi thành công và những chuyến đi chưa thật trọn vẹn. Những sự tích anh hùng, những huyền thoại của "Đoàn tàu không số", xâu chuỗi thành con đường bất tử - Đường Hồ Chí Minh trên biển, mãi mãi lưu truyền trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam.

### **III. Vượt qua thử thách ác liệt, khắc phục khó khăn, tiếp tục vận chuyển chi viện cho chiến trường giai đoạn II, góp phần đánh thắng chiến lược "chiến tranh cục bộ" và "Việt Nam hoá chiến tranh" của đế quốc Mỹ (1965 - 1972)**

Bị thất bại trong cuộc phản công chiến lược lần thứ nhất, đế quốc Mỹ tiếp tục tăng quân, ráo riết chuẩn bị mở cuộc phản công lớn lần thứ hai; tính đến tháng 8 năm 1966, số quân Mỹ tham gia cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam đã lên gần 300.000 tên. Hải quân và Không quân Mỹ tăng cường tối đa các vụ oanh kích hòng chặn đứng mọi nguồn chi viện của miền Bắc cho các chiến trường miền Nam, số lượng máy bay và số trận máy bay Mỹ đánh phá miền Bắc trong năm 1966 tăng gấp hai lần năm 1965.

Ngày 29/6/1966, đế quốc Mỹ đã leo nấc thang mới rất nghiêm trọng; chúng ném bom một số mục tiêu kinh tế, chính trị quan trọng ở Thủ đô Hà Nội và thành phố Hải Phòng. Trước hành động mở rộng chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, ngày 17/7/1966 Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi quân và dân cả nước: "Chiến tranh có thể

kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ. Không có gì quý hơn độc lập tự do; đến ngày thắng lợi, nhân dân sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn..."

Đáp lời kêu gọi thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân cả nước đoàn kết một lòng, vượt qua mọi gian khổ hy sinh, quyết chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn. Miền Bắc càng sục sôi khí thế đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ, dồn sức chi viện cho miền Nam đánh bại cuộc phản công chiến lược lần thứ hai của địch. Hòa cùng khí thế chung của cả nước, Đoàn 125 chuẩn bị bước vào giai đoạn vận chuyển mới.

Trong điều kiện yếu tố bí mật, bắt ngờ của tuyến đường không còn; địch bố phòng, kiểm toả gắt gao, đường đi mới, xa bờ, qua nhiều vùng biển lạ, nguy hiểm; do vậy, công tác chuẩn bị cho chuyển mở đường phải được tiến hành khẩn trương, chặt chẽ, chu đáo. Đoàn 125 giao cho Tàu 42 gồm 16 thủy thủ do đồng chí Nguyễn Văn Cứng làm thuyền trưởng và đồng chí Nguyễn Ngọc ẩn làm chính trị viên. Đêm 15/10/1965, Tàu 42 chở 60 tấn vũ khí nhỏ neo, xuất bến; đêm 24 tháng 10, Tàu cập bến Rạch Kiến Vàng (Cà Mau) an toàn. Thắng lợi của chuyến đi mở đường của Tàu 42 trong tình hình mới có ý nghĩa vô cùng quan trọng; nó chứng minh cho ý chí quyết tâm liên tục tiến công chi viện cho miền Nam bằng đường biển là hoàn toàn đúng đắn. Tiếp theo Tàu 42, Tàu 69 và Tàu 68 lần lượt lên đường thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao.

Mặc dù so sánh lực lượng trên biển giữa ta và địch là hết sức chênh lệch, một bộ phận Hạm đội

7 của Mỹ và tàu thuyền của quân đội nguy Sài Gòn, hệ thống trinh sát, quan sát, cảnh giới tầm xa và tàu địch ken dày cùng với lực lượng không quân hỗ trợ tối đa và một bên là lực lượng vận tải nhỏ, trang bị vũ khí thô sơ; nhưng cán bộ, chiến sĩ của Đoàn 125 đã làm nên những điều kỳ diệu, luôn đương đầu với địch và vật lộn với sóng to, gió lớn; càng gặp khó khăn nguy hiểm, càng bình tĩnh, dũng cảm, mưu trí, sáng tạo, trên dưới đoàn kết một lòng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong mọi tình huống.

Ghi nhận những thành tích đặc biệt xuất sắc của cán bộ, chiến sĩ Đoàn 125, ngày 30 tháng 4 năm 1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Nhất cho đơn vị. Ngày 01 tháng 01 năm 1967, Quốc hội, Chính phủ tặng Danh hiệu đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho Đoàn 125.

Đêm 30, rạng sáng ngày Mừng 01 Tết Mậu Thân (ngày 31/01/1968), cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968 của quân và dân ta diễn ra đồng loạt trên khắp miền Nam. Để đáp ứng yêu cầu vũ khí cho chiến trường và phân tán sự đối phó của địch; từ ngày 23 đến ngày 27/02/1968, Bộ Tư lệnh Hải quân quyết định sử dụng 4 tàu: Tàu 165, 56, 54 và Tàu 235 lên đường làm nhiệm vụ vận chuyển đặc biệt chi viện cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy trên chiến trường miền Nam. Kết thúc giai đoạn vận chuyển cực kỳ ác liệt, từ tháng 10 năm 1965 đến tháng 3 năm 1968, Đoàn 125 đã tổ chức 23 chuyến vận chuyển, trong đó có 5 chuyến thành công, chở 310 tấn vũ khí cho chiến trường; 6 chuyến xảy ra chiến đấu, ta phá hủy 4 chiếc, địch lấy của ta 2 chiếc; ta phá 2 tàu bị mắc cạn; những chuyến đi còn lại gặp địch, buộc phải quay về.

Trước thất bại bằng không quân

ở miền Bắc và tổn thất nặng nề trên chiến trường miền Nam, ngày 31 tháng 10 năm 1968, Mỹ tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc. Theo chỉ thị của Tư lệnh Quân chủng, Đoàn 125 tham gia Chiến dịch vận chuyển VT5 (vận chuyển hàng hoá, vũ khí từ Hải Phòng vào Sông Gianh - Quảng Bình), và từ đây hàng hoá, vũ khí sẽ được các lực lượng vận chuyển vào chiến trường miền Nam bằng đường bộ.

Với phương châm chỉ đạo "Chuẩn bị chu đáo, tranh thủ thời cơ, làm nhanh, gọn, liên tục, an toàn, đi gần bờ, dựa vào dân", từ ngày 03/11/1968 đến ngày 29/01/1969, vượt qua hàng rào phong tỏa dày đặc thủy lôi và bom từ trường của Mỹ, Đoàn 125 đã huy động 364 lượt tàu, vận chuyển 21.737 tấn hàng, đạt 217,37% kế hoạch; đến cuối tháng 01 năm 1969, Đoàn 125 kết thúc đợt 1 Chiến dịch vận chuyển VT5.

Tháng 02 năm 1969, Đoàn 125 tiếp tục Chiến dịch vận chuyển VT5, với 187 chuyến tàu, vận chuyển 10.889 tấn hàng hóa, vượt chỉ tiêu 1.000 tấn, góp phần chi viện cho chiến trường, đặc biệt là chiến trường Thừa Thiên - Huế và Mặt trận Khu V. Tết Nguyên đán năm 1969, cán bộ, chiến sĩ Đoàn 125 vinh dự được Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng gửi tặng lẵng hoa và đón Đại tướng Võ Nguyên Giáp đến thăm, chúc tết đơn vị.

Chiến lược "Chiến tranh cục bộ" bị thất bại, để cứu vãn tình hình, đế quốc Mỹ thực hiện Chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh", chúng tăng cường đưa vũ khí hiện đại với số lượng lớn vào chiến trường miền Nam. Nhiệm vụ lúc này của toàn dân và toàn quân ta là phải tập trung nỗ lực cao nhất, đánh cho Mỹ phải rút hết quân, đánh cho nguy phải sụp đổ và giành thắng lợi hoàn toàn.

Tháng 7 năm 1969, sau khi rút kinh nghiệm, tìm ra nguyên nhân

của những chuyến đi thành công và không thành công, Đoàn 125 sử dụng Tàu 42 cải trang thành tàu nghiên cứu biển, đi trinh sát để tìm phương thức vận chuyển mới. Đây là chuyến đi rất quan trọng nhằm thăm dò tình hình địch phong toả trên biển, mở đường mới, tìm bến mới và những thông tin cần thiết khác. Từ kết quả của chuyến đi trinh sát, Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng nhận định tình hình và quyết định chuẩn bị đợt vận chuyển lớn vào chiến trường Khu V, Khu VI, Khu VIII, Khu IX.

Thực hiện chủ trương của Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng, năm 1970, Đoàn 125 đã tổ chức 17 chuyến đi, song chỉ có 5 chuyến vào được bến, 10 chuyến gặp địch tuần tra, kiểm soát gắt gao, để giữ bí mật của con đường chiến lược, đành phải quay về.

Từ tháng 10 năm 1971 đến tháng 4 năm 1972, Đoàn tổ chức liên tục 15 chuyến, kết quả tuy còn hạn chế, nhưng có ý nghĩa quan trọng, đưa hàng vào bến mới thành công. Có thể nói, từ năm 1971 đến năm 1972 là giai đoạn cán bộ, chiến sĩ Đoàn 125 phải đối mặt với những thử thách gay go, ác liệt; trong đội ngũ trung kiên của Đoàn xuất hiện nhiều tấm gương hy sinh anh dũng.

Ngày 12/4/1972, Tàu 645 do thuyền trưởng Lê Hà và chính trị viên Nguyễn Văn Hiệu chỉ huy nhổ neo rời bến. Ngày 23 tháng 4, gặp địch, buộc phải quay ra vùng biển quốc tế, tàu khu trục của địch phát hiện và kèm sát tàu ta với ý đồ bắt sống Tàu 645; chúng dùng loa hù dọa, yêu cầu đầu hàng thì sẽ không trừng trị, bảo đảm được an toàn; nhưng anh em vẫn gan dạ, giữ vững ý chí, quyết tâm chiến đấu. Gọi hàng không có kết quả, địch bắt đầu nổ súng, cuộc chiến đấu không cân sức diễn ra quyết liệt; một số cán bộ, chiến sĩ ta bị thương

và hy sinh, tàu bị hỏng lái, không điều khiển được. Chính trị viên Nguyễn Văn Hiệu đề nghị cho anh em rời tàu, còn anh ở lại điểm hỏa hủy tàu. Khi anh định xuống nước thì phát hiện một tình huống vô cùng nguy hiểm, 16 anh em thủy thủ phần lớn bị thương, đang cụm lại thành khối diu nhau bơi, lúc gần, lúc lại ra xa tàu; do vậy, anh quyết định không rời tàu, ở lại chọn lúc tàu xa anh em mới điểm hỏa hủy tàu. Dưới biển, anh em nán lại đợi Hiệu, song anh nói to "Các đồng chí về báo cáo với Đoàn là tôi đã hoàn thành nhiệm vụ", rồi anh quay vào buồng lái, đôi mắt bình thần nhìn về phía tàu địch. Khi tàu chạy ra xa anh em, Nguyễn Văn Hiệu điểm hỏa, một ánh chớp lóe lên, kè đó là một tiếng nổ mạnh, Tàu 645 cùng thiếu úy Nguyễn Văn Hiệu đã ra đi như thế (ngày 06 tháng 11 năm 1978, đồng chí Nguyễn Văn Hiệu được Nhà nước tuyên dương danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân).

Nhìn lại chặng đường mười năm (từ năm 1961 đến năm 1972) làm nhiệm vụ vận chuyển vũ khí, hàng hóa và lực lượng chi viện cho chiến trường miền Nam, Đoàn 125 đã tổ chức gần 600 chuyến tàu, vận chuyển gần 33.000 tấn hàng hóa, vũ khí các loại, kịp thời chi viện cho chiến trường. Mười năm vận chuyển là mười năm kiên gan bền bỉ của đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Đoàn 125; nhiều con tàu ra đi không trở lại, nhiều đồng chí, đồng đội đã vĩnh viễn yên nghỉ nơi biển cả mênh mông. Đếm sao hết số lần phải thi gan, đấu trí với địch; kể sao hết những tấm gương dũng cảm, đức hy sinh cao quý; mỗi lần ra đi là một lần quyết tử, gặp địch là sẵn sàng chiến đấu, chấp nhận hủy tàu, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ bí mật con đường. Địch chẳng lối này, ta mở lối đi khác; phương thức này không thành, ta tìm ra phương thức

khác. Con đường vận chuyển trên biển trở thành một kỳ tích, huyền thoại, góp phần cùng quân và dân miền Nam đánh thắng Chiến lược "Chiến tranh cục bộ" và "Việt Nam hoá chiến tranh" của đế quốc Mỹ.

#### **IV. Tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (1973 - 1975)**

Bị thất bại nặng nề trong chiến dịch đánh phá bằng không quân ra miền Bắc, cùng với thắng lợi của quân dân ta trên chiến trường miền Nam, ngày 27/01/1973, buộc đế quốc Mỹ phải ký Hiệp định Pa-ri, chấm dứt chiến tranh, rút hết quân đội về nước, lập lại hòa bình ở Việt Nam. Nhưng với âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, chúng tìm mọi cách tiếp sức cho ngụy quyền Sài Gòn xây dựng lực lượng, mở rộng chiến tranh, lấn chiếm vùng giải phóng, đánh phá các cơ sở cách mạng của ta, duy trì chính sách cai trị, độc tài phát xít. Nhiệm vụ của toàn quân lúc này là ra sức củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng chiến đấu, đập tan âm mưu gây lại chiến tranh của địch.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, Đoàn 125 tiếp tục củng cố tổ chức, xây dựng lực lượng, thành lập thêm tiểu đoàn, tiếp nhận tàu mới, tăng cường huấn luyện nâng cao trình độ mọi mặt và rèn luyện ý chí chiến đấu cho cán bộ, chiến sĩ, sẵn sàng lên đường khi có lệnh.

Đầu năm 1973, Đoàn nhận nhiệm vụ vận chuyển 3.000 tấn vũ khí vào Khu IV trên tuyến đường từ Hải Phòng đến Sông Gianh, Quảng Bình; với tinh thần trách nhiệm cao, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, trong 63 ngày đêm liên tục, Đoàn đã vận chuyển trên 4.000 tấn hàng vào các binh trạm của Cục Vận tải quân sự thuộc Tổng cục Hậu cần ở nam Khu IV.

*(Xem tiếp trang 70)*



*TS. Nguyễn Quân,  
Bộ trưởng  
Bộ Khoa học  
và Công nghệ  
trao Quyết định  
dự án RFID cho  
ĐHQG-HCM.*

## CÔNG BỐ DỰ ÁN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ "THIẾT KẾ VÀ CHẾ TẠO CHIP, THẺ, ĐẦU ĐỌC RFID VÀ XÂY DỰNG HỆ THỐNG ỨNG DỤNG" (RFID)

Ngày 24/11, ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ công bố dự án khoa học công nghệ "Thiết kế và chế tạo chip, thẻ, đầu đọc RFID và xây dựng hệ thống ứng dụng".

Đến dự có TS. Nguyễn Quân, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM và đại diện các sở Ban ngành, học viện và các trường đại học tại TP.HCM.

Dự án "Thiết kế và chế tạo chip, thẻ, đầu đọc RFID và xây dựng hệ thống ứng dụng" là dự án lớn nhất từ trước đến nay được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt đầu tư và ủy quyền cho ĐHQG-HCM làm chủ đầu tư dự án.

Tổng kinh phí đầu tư dự án là 145,756 tỷ đồng, trong đó 124,825 tỷ đồng từ ngân sách Bộ Khoa học và Công nghệ và 20,931 tỷ đồng từ Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn (CNS). Sau khi nhận Quyết định của Bộ Khoa học và Công nghệ, tại buổi Lễ, ĐHQG-HCM đã

công bố Quyết định và ký hợp đồng giao nhiệm vụ dự án RFID cho Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo thiết kế vi mạch (ICDREC) trực thuộc ĐHQG-HCM.

ICDREC có nhiệm vụ triển khai dự án trong vòng 4 năm nhằm thiết kế và sản xuất thử nghiệm chip vi xử lý 32-bit công suất thấp, có tính cạnh tranh cao (dựa trên chip VN 1632) và các lõi IP có liên quan. Từ đó, thiết kế và sản xuất chip RFID HF và UHF, đầu đọc RFID cũng như một số hệ thống ứng dụng sử dụng chip RFID.

Sau khi kết thúc dự án, CNS và ICDREC sẽ phối hợp để kinh doanh sản phẩm đã được nghiên cứu và sản xuất thử nghiệm thành công.

Phát biểu tại buổi lễ, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Nguyễn Quân nhấn mạnh, đây là dự án cần thiết và khởi đầu cho Việt Nam tiến đến làm chủ công nghệ vi mạch, bán dẫn từ thiết kế, đến chế tạo sản xuất nhằm phục vụ



*PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM trao Quyết định giao nhiệm vụ triển khai dự án RFID cho Trung tâm ICDREC.*

cho các nhu cầu thương mại cũng như trong nhiều lĩnh vực khác. Nếu như dự án này thành công, nó sẽ tác động rất mạnh mẽ đến hệ thống các chương trình quốc gia, sẽ được chọn làm một sản phẩm quốc gia, làm một trong những nhiệm vụ đi đầu của chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao và cũng sẽ có tác động rất lớn đến việc phát triển thị trường công nghệ, đến đề án đổi mới công nghệ của quốc gia.

chúng ta sẽ đi đến một sản phẩm rất cụ thể đó là thẻ nhận dạng RFID và các hệ thống dùng trong kho hàng để cung cấp sản phẩm, an ninh quốc phòng và giao thông công cộng. Đây là một hệ sản phẩm đi đến mục đích cụ thể và có ứng dụng rất thiết thực đối với nền công nghệ của nước ta" - ThS. Ngô Đức Hoàng, Giám đốc Trung tâm ICDREC, Chủ nhiệm Dự án cho biết.

Trong dự án này, ngoài CNS, ICDREC sẽ hợp tác với các trường đại học và học viện bao gồm Trường Đại học Bách khoa, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học



*Ký kết biên bản hợp tác phối hợp thực hiện đề tài giữa Trung tâm ICDREC với các trường đại học, Viện tham gia dự án RFID.*

Quốc tế, Trường Đại học Công nghệ Thông tin (ĐHQG-HCM), Học viện Kỹ thuật Quân sự, Đại học Công nghệ - ĐHQG Hà Nội, Học viện Bưu chính Viễn thông nhằm tạo ra nhiều hơn nữa các trung tâm nghiên cứu về lĩnh vực vi mạch tại Việt Nam.

*ĐHQG-HCM ký kết hợp đồng giao nhiệm vụ triển khai dự án RFID cho Trung tâm ICDREC.*



*Trao biên bản hợp tác phối hợp thực hiện đề tài giữa Trung tâm ICDREC với CNS.*

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ủng hộ các nhà khoa học tham gia vào dự án, đồng thời tin tưởng vào sự chỉ đạo của ĐHQG-HCM đối với dự án này.

"RFID là một loại công nghệ nhận dạng bằng sóng vô tuyến. Công nghệ này là xu hướng tất yếu trong việc phát triển của tất cả các nước trên thế giới. Thông qua dự án,



# DOMÉ 360, BƯỚC TIẾN MỚI TRONG CÔNG NGHỆ HÀNG KHÔNG

Barco - công ty công nghệ hàng không hàng đầu ở Bỉ đã công bố một loại thiết bị mới dùng để trang bị trong máy bay phản lực chiến đấu hiện đại nhất: một thiết bị bay cung cấp một tầm nhìn bao quát 360° được thiết kế để mô phỏng lại hình ảnh một cách chính xác những gì mà một phi công nhìn thấy ngoài thực tế.

## Trường Thi

### Tiến gần hơn đến "thực tế"...

Để có được những kỹ năng về lái máy bay, đặc biệt là máy bay chiến đấu, các phi công tập sự phải trải qua những bài tập thực tế bằng máy bay thật và ngoài môi trường thực địa. Tuy nhiên, với thiết bị mới Dome 360° của Barco, các phi công thực tập vẫn có thể có được trải nghiệm như ngoài thực địa mà không cần lái một chiếc máy bay thật. Dome 360° là thiết bị đầu tiên nhất cung cấp cho những phi công thực tập một tầm nhìn đầy đủ, thông suốt 360° toàn thế giới tựa như họ

đang được chứng kiến và trải qua một nhiệm vụ thật sự. Geert Matthys, nhà nghiên cứu và quản lý sự phát triển tại Barco cho biết: "Đây không phải là sự tiên bộ, mà là một thế hệ mới, một bước tiến mới của khoa học hàng không". Ông còn cho biết thêm: "Nếu một người phi công có một cái buồng lái, nơi mà anh ấy có thể thấy toàn cảnh 360°, cũng giống như anh ấy được huấn luyện trong một môi trường thực tế với mọi sự sinh động nhất mà anh ta có được". Việc áp dụng thiết bị này vào tập huấn cho các phi công tập sự sẽ giúp họ làm quen dần với áp lực khi lái thật. Đồng thời, giảm những trường hợp hay sự cố đáng tiếc cho họ cũng như cho hành khách về sau. Ngoài ra, thiết bị này cũng có thể được sử dụng để kết nối với những loại máy móc khác, để giúp phi công thực tập có thể hoàn thiện được kỹ năng và hoàn thành những bài tập khó, chẳng hạn như: hạ cánh khẩn cấp, tiếp nhiên liệu trên không trung... Kathy Verledens, nhà quản lý dự án này cho biết: "Lần ứng dụng đầu tiên thiết bị này đã có 8 hệ thống được bố trí cho các phi công thực hiện bài huấn luyện. Và kết quả đã đạt được những thành công ngoài mong đợi".



*Thực tế: Mái hình vòm là thiết bị đầu tiên nhất cung cấp cho những phi công thực tập một tầm nhìn đầy đủ, thông suốt 3600 toàn thể giới tựa như họ đang được chứng kiến và trải qua một nhiệm vụ thật sự*

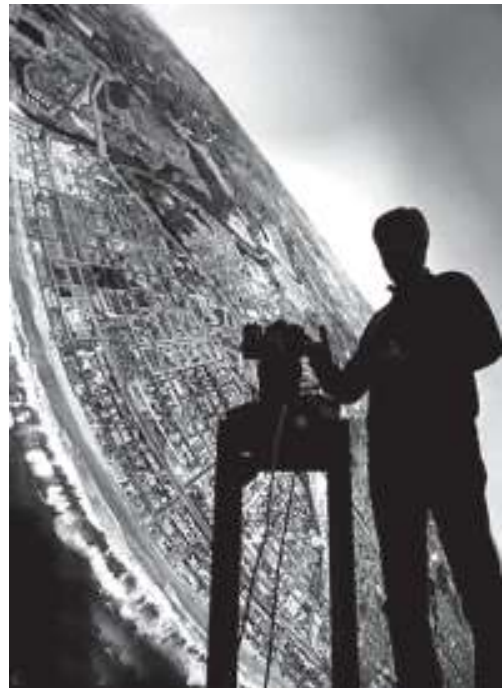
### Dome 360° và quả cầu pha lê

Nhóm phát triển thiết bị này đã bắt tay vào thực hiện từ năm 2009 để có thể tạo ra những chi tiết phù hợp nhất. Để tiến hành lắp ráp

thiết bị, các nhà khoa học đã cho một dãy gồm 13 máy chiếu có độ phân giải cao chiếu thẳng vào mặt ngoài của quả cầu acrylic có đường kính 3,4m. Sau đó, cho các phi công thực tập ngồi bên trong và thực hiện một bài tập kĩ



*Đa mục đích:  
Thiết bị này có thể sử dụng theo chuỗi, với vài phi công làm việc cùng nhau để cùng hoàn thành các kì huấn luyện phức tạp*





*Geert Matthys, nhà nghiên cứu và quản lý sự phát triển tại Barco, chứng minh tầm nhìn 360° của thiết bị này*



*Dạng hình vòm được sử dụng để đào tạo cho các phi công lái một loạt các máy bay chiến đấu nhanh và nên được đưa vào hoạt động hoàn chỉnh vào năm tới*

năng thực tế trong lái máy bay chiến đấu. Các nhà khoa học đã dựa trên sự linh động trong các thao tác và tâm lý của phi công để đánh giá kết quả. Một trong những thách thức chính về mặt kỹ thuật chính là tái tạo lại sự tương phản một cách chính xác những gì mà phi công nhìn thấy, ngăn mức độ quá sáng của một bức ảnh vào một vùng tối. Mattys cho biết: "Trong khi sử dụng, có đến 50% không gian của mái vòm được phủ đầy màu trắng, chính màu trắng này giúp ta nhìn thấy những phần khác của mái vòm, đó là những chi tiết mà ta không thể nhìn được nếu không có sự hỗ trợ của thiết bị "nhìn 360°" này, do đó nó đóng vai trò như là ánh sáng bao xung quanh. Chúng tôi quan tâm đến sự phản xạ ánh sáng ở mức độ cao của nó, kết hợp với độ phân giải và độ sáng cao. Đây có thể coi là một bước đột phá trong ngành công nghiệp hàng không"

Dome 360° được sử dụng để đào tạo các phi công lái một loạt các máy bay chiến đấu nhanh lần đầu tiên được bán cho Elbit Systems - một trong những trung tâm sản xuất phân phối thiết bị điện tử quốc phòng lớn nhất trên thế giới. Tuy nhiên, do một số lý do kỹ thuật chưa hoàn chỉnh nên loại thiết bị này chưa phổ biến trong giới quân sự nói riêng và công nghệ hàng không nói chung. Hiện tại, thiết bị này đang được triển khai cài đặt cho "vị khách hàng" đến từ Trung Đông, đó là lực lượng không quân Israel. Hệ thống này dự kiến sẽ đi vào hoạt động vào đầu năm tới.

*Nguồn: Daily mail*



*Sự giới hạn của bầu trời: Không quân Israel sẽ là những người đầu tiên sử dụng thiết bị này.*



*Quả cầu pha lê: Một dãy gồm 13 máy chiếu có độ phân giải cao chiếu thẳng vào mặt ngoài của quả cầu có đường kính 3,4m.*



# Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường đại học -

**ThS. Đồng Thị Tuyết Hạnh**  
*Trung tâm Khảo thí và Đánh giá Chất lượng Đào tạo-  
Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*

# Một số vấn đề trao đổi

Năm 2004, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đã có Quyết định số 38/2004/QĐ-BGD&ĐT về việc ban hành Quy định tạm thời về kiểm định chất lượng trường đại học (bao gồm 10 tiêu chuẩn, 53 tiêu chí). Theo đó, đã có 20 trường đại học (ĐH) đầu tiên hoàn thành báo cáo tự đánh giá và được đánh giá ngoài theo bộ tiêu chuẩn tạm thời này.

**T**háng 11/2007. Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng (KĐCL) trường đại học mới chính thức được ban hành (cũng bao gồm 10 tiêu chuẩn, 61 tiêu chí - nhiều tiêu chí hơn so với bộ tiêu chuẩn tạm thời). Cùng với bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường đại học này các Quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng trường đại học cũng được chuẩn hóa và ban hành chính thức (Quyết định 76/2007/QĐ-BGDĐT ngày 14/12/2007 và Quyết định 29/2008/QĐ-BGDĐT ngày 5/6/2008). Ở thời điểm này, các trường đại học Việt Nam bắt đầu đầu tư nhân lực và tài chính cho công tác Tự đánh

giá (TĐG) và kiểm định chất lượng tại trường. Tiếp đó, 20 trường đại học đã hoàn thiện báo cáo TĐG từ năm 2007. Đến năm 2009 đã được đánh giá ngoài nhưng đến thời điểm hiện nay, kết quả này vẫn chưa được công khai và họ cũng chưa biết đến bao giờ mới được xét công nhận? Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, phải chăng do Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục (KT&KĐCLGD) làm việc quá lâu hay bộ tiêu chuẩn KĐCL trường đại học (thước đo) có vấn đề khiến Bộ GD&ĐT chưa thể đưa ra kết quả kiểm định một cách công khai? Vấn đề này đã được nhiều người quan tâm, đặc biệt là các trường đại học tham gia đánh giá ngoài. Là một người làm trong lĩnh vực Đảm bảo chất lượng, tôi cũng được tiếp cận với bộ tiêu chuẩn KĐCL trường đại học từ năm 2007 và được tham gia công tác đánh giá ngoài (với tư cách là quan sát viên) một số trường đại học. Tôi cũng rất quan tâm và băn khoăn cho tính hợp lý và hiệu quả của bộ tiêu chuẩn KĐCL trường đại học mà Bộ GD&ĐT ban hành và đang áp dụng hiện nay. Điều đó thể hiện ở một số điểm sau:

Bộ tiêu chuẩn KĐCL trường đại học gồm 10 tiêu chuẩn đã bao quát hầu hết các lĩnh vực của một trường đại học, cụ thể là sứ mạng và mục tiêu giáo dục (tiêu chuẩn 1); tổ chức, quản lý và đội ngũ cán bộ - giảng viên) tiêu chuẩn 2-5; chương trình giáo dục và hoạt động đào tạo (tiêu chuẩn 3-4); người học (tiêu chuẩn 6); hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế (tiêu chuẩn 7-8); cơ sở vật chất và tài chính (tiêu chuẩn 9-10). Nhưng các tiêu chuẩn này liên quan đến quản lý nhiều hơn chất lượng. Ví dụ như: tiêu chuẩn về sứ mạng chẳng liên quan gì đến chất lượng đào tạo, vì đây chỉ là phát biểu mang nặng tính quản lý. Cũng như vậy, tiêu chuẩn 2: "Tổ chức và quản lý"; tiêu chuẩn 10: "tài chính và quản lý tài chính" không thể coi là chất lượng giáo dục đào tạo được.

Bộ tiêu chuẩn KĐCL này bao gồm 61 tiêu chí. Bàn về các tiêu chí này tôi thấy: 61 tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn KĐCL trường đại học đều có vai trò ngang nhau trong bộ tiêu chuẩn (tức là tất cả tiêu chí đều có hệ số ngang nhau - quan trọng giống nhau). Các trường tham gia đánh giá ngoài chỉ cần 49 tiêu chí (đạt 80%) được đánh giá đạt thì là đạt mức tiêu chuẩn kiểm định. Như vậy nếu trường có 12 tiêu chí không đạt mà các tiêu chí đó lại là những tiêu chí (vấn đề) quyết định đến chất lượng của trường đại học thì sao? Và các tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn kiểm định hiện nay mới chỉ đưa ra các chuẩn mực tối thiểu và việc thực hiện theo đúng quy định chứ chưa hướng đến việc thực hiện sứ mạng, mục tiêu đã tuyên bố. Nhiều tiêu chí thiên về đánh giá hiệu quả công tác quản lý giáo dục chứ không thực sự hướng về chất lượng giáo dục của trường đại học (ví dụ 7 tiêu chí trong tiêu chuẩn 2).

Hơn nữa, các tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn KĐCL cũng không được thể hiện nhất quán, điều này thể hiện sự chênh lệch giữa các tiêu chí định lượng về kỹ thuật với các tiêu chí định tính về giá trị. (ví dụ: tiêu chí 7.5: đảm bảo nguồn thu từ NCKH và CGCN không ít hơn kinh phí trường đại học dành cho các hoạt động này -> tiêu chí định lượng về kỹ thuật (điều này đòi hỏi các trường đại học thực hiện thì thật vô lý: vì "lời" của NCKH không chỉ

bằng "tiền", có khi phải đến 10 năm sau mới thấy được cái lời ấy...). Tiêu chí 1.1: Sứ mạng của trường đại học được xác định phù hợp với chức năng nhiệm vụ, các nguồn lực và định hướng phát triển của nhà trường, phù hợp và gắn kết với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước -> tiêu chí định tính về giá trị.).

Và độ khó, độ phức tạp của mỗi tiêu chí cũng khác xa nhau, có các tiêu chí chỉ đặt ra một yêu cầu đơn giản mang tính kỹ thuật và chỉ cần một vài văn bản hành chính để chứng minh thì có thể đạt như tiêu chí 2.5, 2.7: thực hiện đầy đủ chế độ định kỳ báo cáo cơ quan chủ quản, các cơ quan quản lý về các hoạt động và lưu trữ đầy đủ các báo cáo của nhà trường), nhưng cũng có tiêu chí đặt ra các yêu cầu rất phức tạp (tiêu chí 3.4: chương trình giáo dục được định kỳ bổ sung, điều chỉnh dựa trên cơ sở tham khảo các chương trình tiên tiến quốc tế, các ý kiến phản hồi từ nhà tuyển dụng lao động, người tốt nghiệp, các tổ chức giáo dục và các tổ chức khác nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hoặc cả nước..)-> 2 tiêu chí có độ phức tạp và mức độ liên quan đến chất lượng giáo dục khác xa nhau như vậy mà lại được xếp ngang nhau về "hệ số chất lượng"? Như vậy làm cho các chuyên gia đánh giá ngoài, dù họ có công tâm và làm việc nhiệt tình đến đâu cũng không thể đánh giá chính xác được thực chất chất lượng của trường đại học.

Bộ tiêu chuẩn KĐCL trường đại học hiện nay có 10 tiêu chuẩn (gồm 61 tiêu chí). Nếu so sánh với quốc tế, có thể thấy trong bộ tiêu chuẩn của Việt Nam sử dụng đến 10 tiêu chuẩn và 61 tiêu chí. Như vậy, số tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn KĐCL hiện nay là quá nhiều. Nếu xây dựng bộ tiêu chuẩn kiểm định mới cần giảm bớt tiêu chuẩn, tiêu chí... Cần có những tiêu chuẩn và tiêu chí định lượng nhiều hơn, và có tính khái quát, tổng hợp. Và cần tập trung vào những tiêu chí cốt lõi và đích thực liên quan đến chất lượng giáo dục thì bộ tiêu chuẩn mới trở thành thước đo rõ ràng và dứt khoát để kết quả kiểm định khi được công bố sẽ được xã hội thừa nhận một cách tâm phục khẩu phục.

Với kỹ thuật tiên tiến hiện nay, khả năng tuyệt diệu của bộ não con người đang được khai thác triệt để cho nhiều mục đích khác nhau trong tất cả các lĩnh vực trong đời sống. Một trong những điểm sáng trong số các nghiên cứu gần đây về bộ não chính là tận dụng xung thần kinh não bộ để điều khiển chuyển động của môi trường bên ngoài theo suy nghĩ của con người.

# ĐẨY LÙI GIỚI HẠN KHẢ NĂNG CỦA NÃO BỘ

**Minh Tùng**



*Hiện nay, các thiết bị đọc sóng não từ tai đang được sử dụng chủ yếu cho mục đích chơi video game.*

## Khát vọng về một khả năng "siêu nhiên"

Chúng ta không ước mơ về khả năng nâng một chiếc phi thuyền lên từ đầm lầy như Yoda trong bộ phim The Empire Strikes Back, nhưng việc sử dụng ý thức bản thân để lái một chiếc xe mô hình, làm chiếc xe lăn bánh hay điều khiển chuyển động của khung xương robot là điều hoàn toàn nằm trong tầm tay.

---

"Một bệnh nhân bị khuyết tật, không thể đi được nay có thể di chuyển được quanh ngôi nhà của mình và tham gia vào đời sống xã hội một cách bình thường thông qua việc trang bị một lớp "áo" robot thông minh bên ngoài"  
**(Giáo sư Jose del Millan - EPFL)**

Tại phòng thử nghiệm của Phòng nghiên cứu kỹ thuật phát sinh của IBM tại Winchester, Anh, một nhóm chuyên gia đang nghiên cứu về xung thần kinh trên một người thử nghiệm. Theo ED Jellard, thành viên nhóm nghiên cứu về não bộ của công ty, để thực hiện được việc này thì "điều cần làm trước nhất là xóa sạch ý nghĩ trong đầu bạn. Đừng suy nghĩ về bất cứ thứ gì khác"

Đối tượng sẽ được gắn một chiếc mũ chụp đầu rất lạ, trông như một con mực khổng lồ với 14 chiếc vòi loằng ngoằng. Mỗi chiếc được làm ẩm và gắn vào một điện cực trên "thân con mực", chính là chiếc mũ chụp, làm nhiệm vụ thu nhận và phát các tín hiệu não bộ đến máy tính.

Trước mặt người thử nghiệm là một màn hình máy tính hiển thị các hình ảnh của một khối lập phương đang chuyển động trong không gian ba chiều. Khi anh ta suy nghĩ về việc đẩy nó đi, khối lập phương dường như trôi đi xa hơn.

Phải thừa nhận rằng, hệ thống cần có một vài bước huấn luyện trước thì mới có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ này. Tuy nhiên, nó đã được lập trình khá tốt để kết hợp giữa một mô hình "chuỗi suy nghĩ" với một hành động di chuyển cụ thể.

"Con bạch tuộc nhiều vòi" - chiếc mũ chụp được phát triển bởi công ty Emotiv của Úc dành riêng cho ngành công nghiệp game- đã được đưa vào sử dụng từ khá lâu. Song cho đến bây giờ thì IBM mới quan tâm đến việc khai thác tính năng giàu có của nó trong việc cung cấp dữ liệu tín hiệu về bộ não.



Bộ áo điều khiển ý nghĩ Hal của Cyberdyne có thể cho phép các bệnh nhân khuyết tật đi lại được như cũ.

Áp dụng phần mềm được phát triển cho hoạt động trong nhà, các nhà nghiên cứu đã vẽ ra một mối dây liên kết từ Emotiv đến các thiết bị như mô hình xe hơi, công cụ chuyển đổi ánh sáng và một chiếc vô tuyến truyền hình.

Hệ thống điều khiển tín hiệu từ hai nguồn chính: điện não đồ (EEG) đo các hoạt động diễn ra trong não sau đó ghi lại các xung thần kinh khi nó truyền tới các cơ bắp trong cơ thể.

### Phục hồi khả năng di chuyển

Những kỹ thuật mới nhằm xử lý thông tin não bộ đang được mở rộng cho các ứng dụng mô phỏng thế giới thực. Xa hơn nữa, chúng tỏ ra là một trợ thủ đắc lực trong lĩnh vực y tế. Các nhóm nghiên cứu đã sử dụng hệ thống này để

"Chúng tôi liên kết chiếc tai nghe đặc biệt ấy với bộ phận điều khiển trung gian của IBM. Và khi ông ấy sử dụng suy nghĩ để đẩy khối lập phương trên màn hình, hành động ấy diễn ra dễ dàng tựa như một cú click chuột".

(Kevin Brown - IBM)

cứ giúp một bệnh nhân trong tình trạng liệt toàn thân sau một cơn đột quy.

Nhiều công nghệ điều khiển trí não được mang tính thương mại được đặt hàng sản xuất nhằm hồi phục khả năng thể chất cho những người khuyết tật.

Tại trường Bách Khoa Kỹ thuật Liên Bang

Lausanne (EPFL - Thụy Sĩ), các nhà nghiên cứu đã áp dụng công nghệ giao diện máy tính - não bộ để tạo ra những luồng suy nghĩ có thể điều khiển một chiếc xe lăn và kích hoạt tất cả các chức năng của robot từ xa.

Giáo sư Jose del Milan, lãnh đạo nhóm nghiên cứu hy vọng về một liệu pháp mới cho người khuyết tật. Theo ông, "một bệnh nhân bị khuyết tật, không thể đi được nay có thể di chuyển được quanh ngôi nhà của mình và tham gia vào đời sống xã hội một cách bình thường thông qua việc trang bị một lớp "áo" robot thông minh bên ngoài".

"Để làm được điều đó, một chiếc mũ bảo hiểm được đội lên đầu bệnh nhân nhằm phát hiện một ý định di chuyển vật lý nào đó và chuyển nó ngay thành hành động hiện thực", Giáo sư Jose giải thích thêm.

Công ty Cyberdyne của Nhật đang giúp đỡ những người khiếm khuyết khả năng của chi dưới có thể đi lại được thông qua bộ quần áo robot với tên gọi Hal.

Cũng như một số công nghệ cảm biến xung thần kinh của IBM, Cyberdyne sử dụng một chip cảm biến nhỏ xíu ở trên chân hay tay nạn nhân nhằm đo lường ý định di chuyển của đối tượng, ngay cả khi hành động vật lý ấy là không thể.

Cơ thể robot sẽ phản ứng bằng cách cử động phần cánh tay hoặc cẳng chân. Một chiếc webcam và một màn hình máy tính cho phép người dùng kiểm soát chương trình đang thực thi cũng như giao tiếp với gia đình, bạn bè họ một cách dễ dàng.

Bên cạnh việc phục vụ cho lĩnh vực y tế, một dự án khác được phát triển bởi EPFL trong quan hệ đối tác với nhà sản xuất ô tô Nissan cũng ra mắt: một chiếc xe thông minh có thể nhận dữ liệu sóng não từ tài xế.

Được hỗ trợ bằng một số lượng khổng lồ các cảm biến và camera trang bị khắp chiếc xe, sóng não được hệ thống cảm biến đón nhận, giải mã và đoán được người lái xe sẽ có kế hoạch làm gì tiếp theo. Năm bắt được "sơ đồ ý

nghĩ" của đối tượng, chiếc xe sẽ nhanh chóng tính toán nhằm tiết chế, cắt giảm các hành động không cần thiết và tiết kiệm tối đa cho xe. Đối với những ai thích xe đạp điện, hãng Toyota cũng đang lên kế hoạch làm việc với Saatchi & Saatchi, Parlee Cycles và DeepLocal để phát triển một chiếc xe đạp "ki diêu" có thể thay đổi các thiết bị dựa vào những suy nghĩ của người lái.

### Những bộ đồ vi mạch thông minh

Thiết bị tai nghe và mũ đội đầu cảm biến suy

---

"Hãy tưởng tượng rằng đầu bạn đang bị hàng loạt các thiết bị kỹ thuật số săm xoi với mục tiêu khai thác tính năng sóng não để điều khiển hoạt động. Điều gì sẽ xảy ra nếu có ai đó cố tình tấn công vào hệ thống này?"  
(Giáo sư Noel Sharkey - Đại học Sheffield)

nghĩ thông minh được cung cấp với giá rẻ và dễ sử dụng. Tuy vậy, nó vẫn không thể cạnh tranh lại với kỹ thuật mới đang xâm lấn vị trí ưu thế công nghệ.

Tại Học viện Khoa học não bộ Brown (Mỹ), các nhà khoa học lại đang bận rộn với công việc gắn một con chip vào não con người.

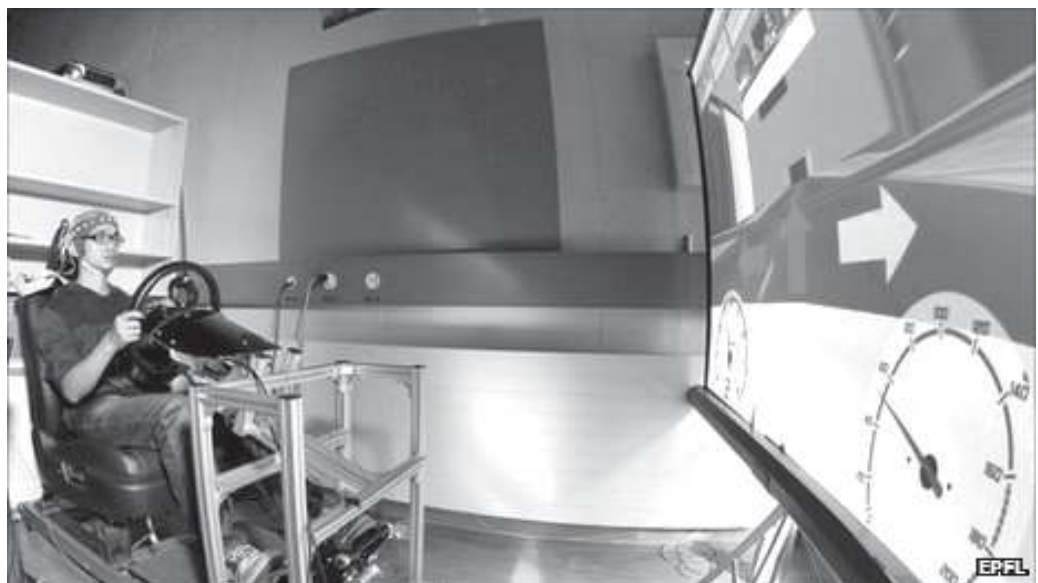
Công nghệ BrainGate (Tạm dịch: cánh cửa của bộ não) sử dụng dữ liệu xung thần kinh mà con chip thu thập được và gửi trực tiếp đến máy tính bên ngoài. Mặc dù vậy, chiếc chip vẫn phải "cắm" một cách trực tiếp vào bộ não người và truyền thông tin qua hệ thống dây cáp trên đầu họ. Hy vọng trong thời gian tới, nhóm nghiên cứu sẽ cố gắng rút gọn chúng lại, và biến chúng thành thiết bị không dây sao cho phù hợp với nhu cầu di động của mọi người.

BrainGate là một bước phát triển sử dụng các dữ liệu đầu ra nhằm điều khiển con trỏ chuột, trên bàn phím ảo hay thậm chí làm cử động cánh tay robot.

Sau khi đã thử nghiệm trên khỉ, các nhà khoa học bắt đầu áp dụng trên con người. Trưởng nhóm nghiên cứu, Giáo sư John Donoghue, hy vọng vào một ngày gần đây những nghiên cứu đột phá của nhóm ông sẽ có tác động tốt đến việc tái tạo khả năng cho những người bị chấn thương cột sống hoặc bị tàn phế tay chân có thể trở về cuộc sống bình thường như cũ.

### Một đội quân "người máy"

Tuy nhiên việc lấy thông tin hoạt động bên trong não bộ con người chỉ là một phần của câu chuyện. Phần lớn các nỗ lực nghiên cứu hiện nay đang tìm kiếm phương thức làm thế nào để xử lý và sử dụng một cách có hiệu quả



---

*Trong tương lai, xe ô tô có thể được điều khiển bằng suy nghĩ của con người.*

nhất "dòng suối" dữ liệu dồi dào mà não bộ sản xuất. Biến sóng não thành các thông số kỹ thuật được mã hóa trong máy tính sẽ giúp con người liên kết trực tiếp đến các mạng thông tin điện tử, ví dụ như internet, website, một cách dễ dàng.

Các nhà phân tích dự đoán về một kỷ nguyên bùng nổ khả năng lưu trữ dữ liệu vượt ngoài tầm kiểm soát, không đơn thuần chỉ là những ổ đĩa chứa dữ liệu thông thường.

"Con người chính là một kho dữ liệu", Ed Jellard cho biết. "Vì vậy, nếu bạn có thể xem xét được lượng dữ liệu trong đầu mình, bạn sẽ cảm thấy vô cùng hứng thú với việc kiểm soát những gì đang xảy ra trong não và dõi theo việc chúng thay đổi như thế nào theo thời gian."

"Chắc chắn bạn sẽ cảm thấy hứng thú hơn khi biết được rằng não bộ của mình trởi dậy ngày càng mạnh mẽ nếu như chính bạn có những suy nghĩ đột phát, bạo dạn hơn. Những điều như vậy đem lại lợi ích vô cùng to lớn không chỉ riêng cá nhân mà cho toàn thể nhân loại"

Mặc dù, vậy vẫn còn khá nhiều điều tồn tại xung quanh vấn đề này.

Giáo sư Noel Sharkey nghi vấn: "Chúng ta là con người, không phải một cái máy với các vi mạch trong đầu. Điều này có thể sẽ đặt ra hàng loạt câu hỏi về triết học và đạo đức. Một khi quân đội nắm được hồ sơ dữ liệu ấy trong tay, họ sẽ nhanh chóng thực thi một kế hoạch đáng sợ. Tại thời điểm này, họ sẽ lấp đầy không phận Afghanistan với những chiếc máy bay không người lái. Nhưng điều gì xảy ra nếu họ nhận được những thiết bị điều khiển trí não đủ khả năng kiểm soát hoạt động của hệ thống máy bay hoặc những người điều khiển ấy?".

Một câu hỏi khác cũng được đặt ra về những hình thức tội phạm mới có liên quan đến việc điều khiển trí não con người. Giáo sư Sharkey tiếp tục giải thích: "Thông tin trong đầu bạn được lưu trữ trong một chiếc máy tính, và liên tục được cập nhật. Và một người với ý đồ tấn công và phá hủy nó. Thảm họa gì sẽ xảy ra với nhân loại? Những con người điều khiển lẫn nhau. Loài người tự nô lệ chính mình".

Do đó hiện nay, việc điều khiển trí não con người vẫn còn là một vấn đề gây tranh cãi giữa tính tích cực và hạn chế của nó trong xã hội loài người.

(Theo BBC)



Xe đạp điều khiển bằng suy nghĩ có thể thay đổi hệ thống phụ kiện một cách dễ dàng thông qua ý nghĩ của người lái

# HỘI NGHỊ TỔNG KẾT - Sinh viên với nghiên cứu khoa học

Gần 1500 sinh viên cùng với nhiều cán bộ, giảng viên đã có mặt tại giảng đường 1, Đại học KHTN vào chiều ngày 12/11 để tổng kết và trao giải các công trình nghiên cứu khoa học xuất sắc của sinh viên năm học 2011. Đây là hoạt động thường niên nhằm tôn vinh các cá nhân, tập thể sinh viên say mê và có thành tích trong nghiên cứu khoa học.



Lễ trao thưởng cho sinh viên NCKH năm 2011

## "Thực tại tăng cường" - đột phá mới của sinh viên

Là một trong số những công trình xuất sắc và có tính sáng tạo cao, đề tài "Phát triển hệ thống thiết kế và trình diễn ứng dụng thực tại tăng cường" của 2 bạn sinh viên năm cuối Nguyễn Tiên Hưng và Phan Thị Hồng Thuận, Khoa CNTT đã gây bất ngờ lớn với sự kết hợp giữa các đối tượng ảo và thế giới thực. Thực tại tăng cường (Augmented Reality) là sự kết hợp giữa ảo và thực. Trong đó, các đối tượng ảo được sử dụng để tăng cường thêm thông tin liên quan cho thực tế. Người dùng có thể quan sát được những thông tin ảo được hiển thị phủ lên đối tượng hoặc kết hợp với không gian thực mà họ đang đứng. Và người dùng sẽ không cảm thấy được sự tách biệt rạch ròi giữa các thành phần ảo thực. Ngoài ra, thực tại tăng cường còn cung cấp cho người dùng các thông tin chính xác từ thực tế và đúng thời điểm để tiện theo dõi. Hiện nay, trên thế giới, thực tại tăng cường được ứng dụng rất nhiều trong các lĩnh vực: y tế, giáo dục, giải trí, truyền hình, sản xuất, quân đội... Tuy nhiên,

ở nước ta thì ứng dụng này chưa được phát triển và phổ biến, nguyên nhân chủ yếu là do thiếu tư liệu nghiên cứu và thiết bị hỗ trợ cần thiết. Vì thế, mục đích chính mà đề tài muốn hướng tới là giúp mọi người thấy được lợi ích mà thực tại tăng cường đem lại và có thể phát triển thành sản phẩm ứng dụng. Chia sẻ về đề tài, bạn Hồng Thuận cho biết: "Đây là một đề tài khó đối với tụi mình. Có những lúc tụi mình bị rơi vào tình trạng bí đường, không tìm ra được giải pháp. Nhưng nhờ sự định hướng của thầy, những suy luận của nhóm cùng sự quyết tâm, tìm tòi ngày này qua ngày khác nên cuối cùng tụi mình cũng đã tìm ra được giải pháp thực hiện".

Đánh giá về công trình nghiên cứu này, ban giám khảo nhận định đây là một công trình có tính đột phá, sáng tạo. Nhưng tư liệu đưa ra để phân tích, chứng minh chưa nhiều và đặc biệt là chưa có minh chứng thực tế bằng khảo sát thực địa. Tuy nhiên, ban giám khảo vẫn đề cao tính sáng tạo trong đề tài này. Và giải Nhì là một phần thưởng xứng đáng cho sự táo bạo mà đề tài mang lại. Tâm sự sau buổi tổng kết, nhóm nghiên cứu đề tài, cho biết: "Thời gian



chính thức nhóm mình thực hiện đề tài này là khoảng 6 tháng. Do tính chất của đề tài là phát triển một sản phẩm công nghệ thông tin áp dụng được trong thực tế nên đề tài của mình không đi thực địa. Tuy nhiên, trong tương lai gần nhóm mình hi vọng đề tài sẽ được thực địa rộng rãi. Đặc biệt là trong

lĩnh vực giáo dục, quảng cáo".

### Cô gái đất võ với đề tài "Ô nhiễm Flour trong nước ngầm"

Được đánh giá là công trình nghiên cứu có ý nghĩa thực tiễn cao, phạm vi ứng dụng và triển khai lớn và khả thi, đề tài "Ô nhiễm Flour trong nước ngầm và đánh giá phơi nhiễm Flour cho người dân Tây Sơn, Bình Định" của tác giả Phan Như Nguyệt đã chinh phục được phần lớn ban giám khảo cuộc thi. Đề tài đi sâu nghiên cứu tình trạng răng bị nổ đốm vàng, nâu, đen, thậm chí bị ăn mòn và vỡ dần của người dân tại huyện Tây Sơn, Bình Định. Nguyên nhân là do hàm lượng flour trong nước ngầm ở đây rất cao, đã vượt mức báo động và nguy hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người. Nghiên cứu cũng cho biết, chính quyền địa phương chưa có sự quan tâm đúng mức cũng như phương án xử lý tình trạng này. Vì vậy, rủi ro sức khỏe do

phơi nhiễm flour đối với người dân Tây Sơn là khó tránh khỏi. Từ thực tế nghiên cứu đó, đề tài đã đưa ra những khuyến cáo và xây dựng các biện pháp nhằm hạn chế, khắc phục tác hại của flour đến sức khỏe cộng đồng. Đồng thời, nghiên cứu này cũng góp phần tạo một nguồn dữ liệu để làm tiền đề cho những công trình khoa học tiếp theo. Bạn Phan Như Nguyệt, chủ nhiệm đề tài chia sẻ: "Minh áp ủ đề tài này khá lâu và may mắn đã hoàn thành nó một cách tốt nhất. Qua đề tài, mình muốn đóng góp một chút sức lực vào việc bảo vệ môi trường ở quê hương nơi mình đang sống".

Đây là lần thứ hai liên tiếp, Phan Như Nguyệt tham gia và đoạt giải cao trong cuộc thi sinh viên NCKH của Trường Đại học KHTN. Có thể nói đây là một thành tích rất đáng tự hào của một cô nữ sinh viên nhỏ nhắn nhưng đầy nghị lực và niềm đam mê khoa học này. "... Nhìn lại quãng thời gian đại học, tôi nhận thấy rằng sẽ là điều đáng tiếc nhất của thời sinh viên nếu không đến với nghiên cứu khoa học", là tâm niệm mà cô gái đất võ này luôn theo đuổi. Với đề tài "Ô nhiễm Flour trong nước ngầm và đánh giá phơi nhiễm Flour cho người dân Tây Sơn, Bình Định", Phan Như Nguyệt đã giành giải nhất cuộc thi sinh viên NCKH năm 2011 và là một trong 10 đề tài tham gia vào vòng chung kết cuộc thi Eure'ca của thành phố.



### Kết quả tổng kết chương trình "Sinh viên NCKH" năm 2011 Trường Đại học KHTN, ĐHQG-HCM

- Cuộc thi S-Ideas: có 7 ý tưởng vào chung kết. Kết quả có 2 giải nhất đồng hạng cho 2 ý tưởng: "Hệ thống tiết kiệm điện trong gia đình" và "Thu nhận dịch tinh chiết từ băng vệ sinh sau khi sử dụng nhằm nuôi muỗi"; một giải nhì và một giải ba.
- Cuộc thi "Vườn ươm sinh viên nghiên cứu khoa học": Có 3 đề tài được chọn và cấp vốn hoàn thiện đề tài: "Ứng dụng thực tại ảo vào luyện tập thể thao trong nhà"; "Tìm hiểu phương pháp ước lượng độ sâu từ tập ảnh và các ứng dụng"; "Tổng hợp các dẫn xuất 5-arylidene-3-methylrhodamine xúc tác bởi [BMIM]Cl trong môi trường chiếu xạ vi sóng".
- Giải thưởng "Sinh viên NCKH": Số lượng tăng đột biến với 73 đề tài tham gia. Chất lượng cũng tăng rõ rệt, có nhiều đề tài mang tính ứng dụng cao. Kết quả: 6 giải nhất, 4 giải nhì, 3 giải ba và 22 giải khuyến khích. Trong đó, có 10 đề tài lọt vào vòng chung kết cuộc thi Eure'ca và 30 đề tài được đề cử tham gia cuộc thi "Tài năng khoa học trẻ Việt Nam".



# GS.TS LÊ CHÍ HIỆP NÓI VỀ **Vấn đề năng lượng tái tạo ở Việt Nam**

Minh Châu (thực hiện)



Xã hội càng phát triển, nhu cầu của con người về năng lượng ngày càng tăng. Trong khi đó việc khai thác, sử dụng không hợp lý năng lượng đã làm trữ lượng của các nguồn năng lượng hóa thạch nhanh chóng sụt giảm và làm gia tăng tác động xấu đối với môi trường. Để thay thế, bổ sung nguồn năng lượng ngày càng cạn kiệt này, thế giới đã và đang khai thác các dạng năng lượng tái tạo nhằm phục vụ đời sống của con người. Vậy, Việt Nam có các dạng năng lượng tái tạo nào và tình hình khai thác các dạng năng lượng này ra sao? PV *Bản tin ĐHQG-HCM* đã có cuộc trò chuyện với GS.TS Lê Chí Hiệp - Chủ tịch Hội đồng Năng Lượng Đại học Quốc gia Tp Hồ Chí Minh về vấn đề thú vị này.

**PV:** *Thưa Giáo sư, là một nhà nghiên cứu chuyên sâu về năng lượng và năng lượng tái tạo, Giáo sư có thể cho biết tình hình khai thác năng lượng tái tạo ở Việt Nam trong những năm trước đây và hiện nay?*

**GS.TS Lê Chí Hiệp:** Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia trong khu vực có tiềm năng khá đáng kể về năng lượng tái tạo. Tuy nhiên, trong những năm trước đây, việc khai thác năng lượng tái tạo ở Việt Nam vẫn chưa được quan tâm đúng mức. Chính vì vậy cho nên năng lượng tái tạo vẫn chưa có những

đóng góp đáng kể vào cán cân năng lượng chung của đất nước. Trong số những nguồn năng lượng tái tạo đã và đang được khai thác, có thể xem thủy điện nhỏ có qui mô đáng kể hơn cả với tổng công suất lắp đặt 167MW ở 141 địa điểm khác nhau trên cả nước. Ngoài thủy điện nhỏ, năng lượng gió và năng lượng mặt trời cũng có được chú ý nhưng mức độ đóng góp vẫn còn khá khiêm tốn so với tiềm năng. Cho đến khoảng vài năm trước đây, việc khai thác năng lượng gió vẫn còn khá rời rạc, chủ yếu thông qua các quạt gió công suất nhỏ dùng để bơm nước và phát điện. So với

năng lượng gió thì tác động của năng lượng mặt trời có tốt hơn, có gây được hiệu ứng xã hội cao hơn, nhất là các sản phẩm nước nóng mặt trời, nhưng các sản phẩm pin mặt trời thì vẫn chưa thu hút được sự chú ý của xã hội, cho đến hiện nay tổng công suất lắp đặt pin mặt trời trong cả nước chỉ vào khoảng 3MWp.

Tuy vậy, trong vòng vài năm trở lại đây, tình hình phát triển và khai thác năng lượng tái tạo đã có những tín hiệu tích cực rất đáng phấn khởi. Trong lĩnh vực năng lượng mặt trời, đã có những dự án lớn sản xuất pin mặt trời được đầu tư bởi những cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước như Red Sun (Long An), First Solar (Củ Chi, Tp Hồ Chí Minh)<sup>1</sup> và IC Energy (Chu Lai, Quảng Nam). Trong lĩnh vực năng lượng gió, dự án lắp đặt 80 turbine gió phát điện ở Bình Thuận - với công suất mỗi turbine gió 1,5MW - được xem là dự án lớn nhất nước cho đến hiện nay, dự án này được đầu tư bởi REVN theo công nghệ của hãng Fuhrlander của Đức. Theo các thông tin mới được cập nhật, cho đến tháng 5.2011 đã có 20 quạt gió với tổng công suất 30MW đã được lắp đặt. Tất cả các quạt gió phát điện của dự án sẽ được lắp đặt hoàn toàn vào năm 2015 với tổng công suất 120MW. Trong lĩnh vực nhiên liệu sinh học, đã có 5 dự án sản xuất ethanol được đầu tư bởi PetroVietnam với năng suất 240 triệu lít/năm, hiện nay đang có một số dự án lớn khác đang được triển khai.

**PV:** Các dạng năng lượng tái tạo nào có tiềm năng lớn ở Việt Nam, thưa Giáo sư?

**GS.TS Lê Chí Hiệp:** Các dạng năng lượng tái tạo có tiềm năng lớn ở Việt Nam là: năng lượng mặt trời, năng lượng gió, thủy điện nhỏ, nhiên liệu sinh học và biomass, rác và chất thải công nghiệp, năng lượng thủy triều và địa nhiệt.

**PV:** Và theo Giáo sư, Việt Nam nên có những phương hướng hoạt động cụ thể như thế nào để đẩy nhanh hơn nữa tốc độ khai thác năng lượng tái tạo?

**GS.TS Lê Chí Hiệp:** Để đẩy nhanh hơn nữa tốc độ khai thác năng lượng tái tạo ở Việt

Nam, cần lưu ý các phương hướng sau:

- Nhanh chóng thông qua Luật về Năng lượng tái tạo, cần tổ chức triển khai có hiệu quả Đề án Sử dụng năng lượng tái tạo ở Việt Nam vừa mới được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, khẩn trương ban hành các chính sách về giá để khuyến khích việc phát điện từ các nguồn năng lượng tái tạo cũng như các chính sách miễn giảm thuế cụ thể.

- Không nên đầu tư tràn lan, mà nên tập trung vào một số mũi nhọn cụ thể như năng lượng mặt trời, năng lượng gió, nhiên liệu sinh học và biomass.

- Về năng lượng mặt trời, nên tiếp tục đẩy mạnh việc đầu tư xây dựng các nhà máy sản xuất pin mặt trời bằng các nguồn vốn trong và ngoài nước, nên xây dựng các trạm phát điện mặt trời nổi lưới có công suất lớn. Trong lĩnh vực năng lượng gió, nên tập trung phát triển các cụm phát điện gió công suất lớn có nổi lưới. Trong lĩnh vực nhiên liệu sinh học và biomass, cần thúc đẩy việc xây dựng các nhà máy sản xuất nhiên liệu sinh học năng suất lớn, cần có giải pháp hỗ trợ cụ thể để các sản phẩm nhiên liệu sinh học bước đầu đủ sức cạnh tranh với các nguồn nhiên liệu truyền thống, cần xác định rõ lộ trình sử dụng nhiên liệu sinh học vào sản xuất và đời sống mang tính bắt buộc<sup>2</sup>.

- Cần thận trọng trong việc phát triển và khai thác thủy điện nhỏ do các tác động không mong muốn như nạn phá rừng và nguy cơ gây lũ, đây là vấn đề nghiêm trọng cần phải được các cơ quan quản lý nghiêm túc lưu ý để hạn chế bớt các tác động tiêu cực của việc phát triển thủy điện nhỏ.

*Chân thành cảm ơn Giáo sư*

.....

(1) Nhà máy First Solar đã tạm hoãn việc sản xuất do nhu cầu về nguồn cung trên thị trường thế giới chưa thuận lợi, tuy nhiên First Solar vẫn tiếp tục hoàn thiện phần xây dựng nhà máy.

(2) Lộ trình bắt buộc sử dụng nhiên liệu sinh học đã được Bộ Công thương dự thảo để trình Thủ tướng phê duyệt, theo đó kể từ ngày 01.7.2013 một số tỉnh và thành phố lớn trong cả nước phải sử dụng xăng E5.



# ĐÔ THỊ HOÁ

## VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ ĐẾN

# CÔNG TÁC XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

TS. Lê Hải Thanh

### 1. Quá trình đô thị hoá Việt Nam

#### 1.1. Đô thị và đô thị hóa

Đô thị là một kiến tạo lãnh thổ xã hội, một hình thức cư trú mang tính toàn vẹn, lịch sử của con người, được đặc trưng bởi các chỉ báo:

- Mật độ dân cư tập trung đông đúc trên một lãnh thổ địa lý hạn chế
- Hoạt động sản xuất chủ yếu là phi nông nghiệp
- Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật - xã hội rất cao và hiện đại
- Đóng vai trò chủ đạo với các vùng nông thôn xung quanh và toàn xã hội.

Đô thị hóa là quá trình di cư từ nông thôn ra thành thị, là quá trình làm tăng nhanh tỷ lệ dân cư đô thị trong tổng số dân của một quốc gia. Khi xem xét quá trình đô thị hóa phải dựa vào hai dấu hiệu: định lượng và định tính.

Dấu hiệu định lượng thể hiện qua hai chỉ báo: (1) Sự gia tăng tỷ lệ dân đô thị trong tổng số dân quốc gia, (2) Sự gia tăng số lượng, kiểu loại, chức năng các đô thị. Đây là dấu hiệu cho biết đô thị hóa chiều rộng.

Dấu hiệu định tính qua 2 chỉ báo: (1) Sự phát triển kinh tế - xã hội mang tính quốc gia và toàn cầu, (2) Quá trình lan truyền, phổ biến văn hóa, giá trị, lối sống của đô thị phủ dần lên các vùng nông thôn xung quanh và toàn bộ xã hội nói chung. Đây là dấu hiệu cho biết đô thị

hóa chiều sâu.

## **1.2. Quá trình đô thị hóa ở Việt Nam**

*a, Thời kỳ phong kiến:* Những đô thị đầu tiên ở Việt Nam như Phong Châu, Cổ Loa, và sau này là Thăng Long, Sài Gòn... xuất hiện chậm chạp và chủ yếu là trung tâm hành chính nên ảnh hưởng của nó đối với xã hội là không đáng kể.

*b, Thời kỳ 1858 - 1954:* Đô thị hóa nhằm phục vụ cho chính sách thuộc địa. Trên giác độ đô thị hóa, đây là thời kỳ có sự phát triển mạnh và làm xuất hiện một hệ thống đô thị ở Việt Nam. Chính quá trình này đã làm xuất hiện ngành công tác xã hội tại Việt Nam, nhưng công tác xã hội lúc này mang đậm dấu ấn của chủ nghĩa thực dân Pháp và chủ yếu là giải quyết những vấn đề do chủ nghĩa thực dân gây ra, ví dụ như cô nhi, quả phụ, thương binh, phế binh, người tàn tật...

*c, Thời kỳ 1954 - 1975:* Đây là thời kỳ ở Việt Nam có hai chế độ chính trị song song tồn tại, và quá trình đô thị hóa diễn ra trái ngược nhau.

Sau khi hòa bình lập lại, miền Bắc chỉ có 10 năm (1954-1964) để khôi phục và xây dựng hệ thống đô thị của mình. Nhưng hơn 10 năm sau đó (1964-1975), với cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, các đô thị lớn nhỏ của miền Bắc bị hủy diệt hoàn toàn. Ở đây đã diễn ra quá trình "giải đô thị hóa".

Ở miền Nam, do chính sách "bình định" nông thôn rất khốc liệt của chính quyền Sài Gòn, làm xuất hiện làn sóng "di cư cưỡng bức", làm cho dân số các đô thị ở miền Nam lúc bấy giờ, đặc biệt là Sài Gòn, Đà Nẵng bùng nổ quá tải. Chỉ trong vòng 10 năm, dân số ở 2 đô thị này tăng lên 10 đến 12 lần. Tốc độ đô thị hóa đạt gần 60 %.

Do có sự khác nhau về quá trình đô thị hóa, vì vậy, sự ảnh hưởng của nó đối với công tác xã hội cũng có sự khác nhau. Thời kỳ này, công tác xã hội phát triển rất mạnh mẽ ở miền Nam nhằm để giải quyết những vấn đề xã hội do chiến tranh gây ra.

*d, Thời kỳ 1975 đến nay:* Vào thời điểm 1975, tốc độ đô thị hóa ở Việt Nam là 21 %. Sau khi giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, do xuất hiện hiện tượng "di cư ngược", đến 1978, dân số đô thị ở Việt Nam chỉ còn 18 %. Từ 1979 đô thị hóa có sự gia tăng nhưng rất chậm chạp, do vậy, tác động của nó đến công tác xã hội rất hạn chế. Công tác xã hội thời kỳ này chủ yếu tập trung giải quyết những vấn đề hậu quả chiến tranh, như vấn đề người tàn tật, người vô gia cư, trẻ em lang thang, người già neo đơn, mai dâm, ma túy..., còn những vấn đề rộng lớn như nghèo đói, thất nghiệp, mù chữ, khủng hoảng tâm lý..., công tác xã hội không đủ sức giải quyết. Chỉ từ khi Đảng và Nhà nước chủ trương đổi mới và hội nhập quốc tế, quá trình đô thị hóa mới được đẩy mạnh và vì vậy, có những ảnh hưởng đặc biệt đến sự phát triển công tác xã hội ở Việt Nam. Hiện nay, tốc độ đô thị hóa ở VN là 29,9%.

Tổng số đô thị: 753, được chia làm 06 loại: Đặc biệt: 02 TP: Hà Nội và TP Hồ Chí Minh; Loại 1: (10): Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Huế, Vinh, Đà Lạt, Nha Trang, Quy Nhơn, Buôn Mê Thuột, Thái Nguyên; Loại 2: (12): Hạ Long, Việt Trì, Hải Dương, Nam Định, Thanh Hóa, Phan Thiết, Pleiku, Biên Hòa, Vũng Tàu, Mỹ Tho, Long Xuyên, Cà Mau; Loại 3: (47); Loại 4: (42); Loại 5: (640).

## **1.3. Đặc điểm và những nghịch lý của đô thị hóa ở Việt Nam**

### **1.3.1 Đô thị hóa đi trước công nghiệp hóa, tốc độ đô thị hóa rất nhanh**

Làn sóng di cư tự do đến các thành phố làm bùng nổ dân số đô thị. Thực chất sự phát triển các khu đô thị mới là do áp lực dân cư chứ không phải do công nghiệp hóa. Điều này tạo ra lợi nhuận khổng lồ của giới kinh doanh bất động sản. Và cũng do chú trọng xây dựng các công trình để ở, nên các công trình dân sinh, hạ tầng xã hội không chú ý, còn bỏ ngỏ, những điều kiện an sinh xã hội thiếu thốn nghiêm trọng.

Ở các nước phát triển, thời gian đô thị hóa thường kéo dài từ 50 đến 100 năm, còn ở Việt

Nam, thời gian đó chỉ khoảng 25 đến 30 năm, do vậy những quy trình, điều kiện cho một đô thị không được chú ý.

### *1.3.2 Hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đi sau*

Do chỉ tập trung xây dựng các công trình nhà ở và văn phòng làm việc bởi thu hồi vốn nhanh và lợi nhuận cao, còn hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đòi hỏi nguồn tài chính rất lớn, thu hồi vốn rất chậm, nên chờ đợi để xây dựng sau. Điều đó lý giải tại sao vấn đề giao thông đô thị, vấn đề cấp thoát nước, ngập lụt đô thị, sự quá tải ở các bệnh viện, trường học... đang là những vấn đề hết sức nhức nhối của các đô thị ở Việt Nam.

Khảo sát của Viện quy hoạch đô thị, Bộ Xây dựng cho thấy đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật của nhiều đô thị ở Việt Nam chỉ đạt từ 10 đến 15 % đất đô thị, trong khi tiêu chuẩn quốc tế phải đạt tối thiểu 30 đến 35 %.

### *1.3.3. Thôn tính đất vành đai*

Thực chất của đô thị hóa là quá trình lan truyền, phổ biến hệ giá trị, lối sống, văn hóa đô thị phủ dần lên các vùng nông thôn xung quanh, trong khi đó vẫn bảo tồn được giới hạn cảnh quan, không gian địa lý đô thị trong tương tác với một hệ thống vành đai. Còn đô thị hóa ở Việt Nam là một quá trình thôn tính đất vành đai. Hậu quả là vành đai xanh không còn, xóa đi toàn bộ diện tích đất đai cung cấp thực phẩm, hoa quả, xóa đi không gian nghỉ dưỡng của đô thị.

### *1.3.4. Đô thị hóa do Nhà nước dẫn đầu và quản lý đô thị không theo kịp đô thị hóa*

Ở các nước công nghiệp, Nhà nước chỉ đóng vai trò quản lý hành chính về đô thị bằng một hệ thống luật pháp chặt chẽ, nghiêm minh, còn đầu tư phát triển và quản lý đô thị là do các tập đoàn tư nhân dẫn đầu. Ở Việt Nam, Nhà nước đóng cả vai trò dẫn đầu trong đầu tư và quản lý đô thị, trong khi nguồn lực tài chính thiếu thốn nghiêm trọng, hệ thống pháp luật chưa đầy đủ và thiếu hiệu quả. Rốt cuộc là quản lý đô thị không theo kịp với quá trình đô thị hóa và lắm khi dẫn đến đô thị hóa mang

tính tự phát.

Những năm gần đây, một số khu đô thị mới ở Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Ninh... do các tập đoàn tư nhân dẫn đầu trong đầu tư xây dựng và quản lý cho thấy tính hiệu quả rất cao.

Tóm lại, những nghịch lý trên dẫn đến những hậu quả trước mắt là:

- Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, xã hội (giao thông, điện, nước, trường học, bệnh viện, khu vui chơi giải trí...) thiếu thốn nghiêm trọng.
- Biến các thành phố lớn thành những đô thị khổng lồ ngột ngạt vì ô nhiễm, thiếu các điều kiện an sinh xã hội.
- Bùng nổ, gia tăng những vấn đề kinh tế - xã hội và tệ nạn xã hội.

Hậu quả tương lai: khủng hoảng đô thị ở Việt Nam là khó tránh khỏi.

## **1.4. Những căn bệnh đô thị**

- a, Bệnh to đầu (đô thị hóa quá tải)
- b, Tắc nghẽn huyết mạch
- c, Ô nhiễm
- d, Rối loạn nhịp đập.

## **2. Ảnh hưởng của đô thị hoá đến sự phát triển của công tác xã hội ở Việt Nam**

### **2.1. Khái quát về Công tác xã hội ở Việt Nam**

Công tác xã hội vừa là một khoa học, vừa là một nghề chuyên môn của thế giới hiện đại. Với tư cách là một khoa học, công tác xã hội nghiên cứu các quy luật xã hội nảy sinh từ tương tác của cá nhân và cộng đồng với hệ thống xã hội trong quá trình phát triển.

Với tư cách là một nghề nghiệp, công tác xã hội là một dịch vụ chăm sóc xã hội đã được chuyên môn hóa để giải quyết những vấn đề xã hội đặc biệt.

Nhận thức như vậy để thấy công tác xã hội có quan hệ rất chặt chẽ và chịu ảnh hưởng rất lớn của các quá trình phát triển xã hội, đặc biệt là

quá trình đô thị hóa.

Cũng như những quốc gia đang phát triển, công tác xã hội ở Việt Nam ra đời muộn, vào giữa thế kỷ thứ 20. Do điều kiện lịch sử, buổi đầu hình thành công tác xã hội ở Việt Nam có những đặc điểm riêng của mình.

*Thứ nhất*, Công tác xã hội ở Việt Nam mang khuôn mẫu của Pháp quốc, một nước xâm lược Việt Nam gần 100 năm và chỉ phục vụ cho chính sách thuộc địa.

*Thứ hai*, do điều kiện kinh tế - xã hội trong tình trạng chậm phát triển, nghèo nàn, lạc hậu còn phổ biến, nên ban đầu, Công tác xã hội ở Việt Nam chủ yếu chỉ nhằm vào các nhóm xã hội đặc biệt như người tàn tật, trẻ mồ côi, trẻ em đường phố, người vô gia cư, gái mại dâm..., còn những vấn đề đói nghèo, mù chữ, thất nghiệp, khủng hoảng tâm lý v.v.. là những vấn đề phổ biến, Công tác xã hội không đủ sức giải quyết. Công tác xã hội vì vậy, đứng ngoài quá trình phát triển.

*Thứ ba*, các tổ chức xã hội và hoạt động của ngành Công tác xã hội ở Việt Nam lúc bấy giờ phần lớn là do các tổ chức tôn giáo đứng ra thành lập và quản lý.

Sau năm 1975, do duy trì cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp, công tác xã hội không phát triển. Chỉ từ khi Nhà nước Việt Nam chủ trương đổi mới vào giữa thập niên 80, đặc biệt là vào đầu thế kỷ 21, khi Việt Nam tăng cường đô thị hóa - công nghiệp hóa thì công tác xã hội mới có cơ hội để phát triển và đi đúng quỹ đạo của nó.

## **2.2. Tác động của đô thị hóa đến Công tác xã hội ở Việt Nam**

### **2.2.1 Tác động trực tiếp đến sự phát triển ngành Công tác xã hội**

- Thập niên 80, khi xã hội Việt Nam còn trong cơ chế bao cấp, khi đô thị hóa còn ở mức độ rất thấp (khoảng 18%), Công tác xã hội chỉ tồn tại với những hoạt động mang tính nhân đạo của Chính phủ và các tổ chức từ thiện, tôn giáo.

- Thập niên 90, khi chương trình đổi mới được

bắt đầu, các công ty nước ngoài đầu tư ngày càng nhiều vào Việt Nam, đô thị hóa phát triển (khoảng 22%) thì Công tác xã hội có những bước phát triển cao hơn về chất lượng và số lượng. Ngoài hoạt động của Nhà nước, các NGOs trong nước và ngoài nước về công tác xã hội hoạt động mạnh mẽ.

- 5 năm đầu thế kỷ 21, khi Việt Nam tăng tốc quá trình đô thị hóa - công nghiệp hóa (khoảng 25%), đòi hỏi công tác xã hội phải bước lên chuyên nghiệp, Chính phủ Việt Nam đã ban hành mã số đào tạo ngành công tác xã hội bậc đại học và cao đẳng. Một số trường đại học và cao đẳng tiến hành đào tạo ngành Công tác xã hội.

- Từ 2005 đến 2010, khi tốc độ đô thị hóa đạt mức cao nhất từ trước tới nay (gần 30%), Nhà nước ra quyết định công nhận Công tác xã hội là một nghề nghiệp chuyên môn và đầu tư hơn 2.300 tỷ đồng (tương đương 1,2 tỷ USD) để phát triển ngành Công tác xã hội. Hiện nay có hơn 30 trường đại học và cao đẳng trong cả nước đào tạo cử nhân công tác xã hội. Hơn 20.000 người hoạt động cung cấp dịch vụ công tác xã hội dưới nhiều hình thức khác nhau với một mạng lưới hơn 500 cơ sở xã hội của Nhà nước và tư nhân đang hoạt động. Có thể nói, quá trình đô thị hóa đã đặt công tác xã hội ở Việt Nam hiện nay trong một cơ hội



phát triển chưa từng có, nhưng đồng thời cũng đặt ra những thách thức vô cùng lớn lao, phức tạp cho chuyên ngành này trong quá trình toàn cầu hóa.

## 2.2.2 Những vấn đề đặt ra trong đô thị hóa tác động đến Công tác xã hội

### 2.2.2.1 Dân số và lao động đô thị tăng nhanh

Quy luật tất yếu của đô thị hóa là xuất hiện dòng thác di cư từ nông thôn đổ về thành phố, làm tăng nhanh số lượng dân số và lao động đô thị. Ngoài những mặt tích cực, quá trình này đặt ra nhiều vấn đề cho Công tác xã hội phải giải quyết. Đó là sự quá tải các vấn đề kinh tế - xã hội như cung cầu dịch vụ đô thị mất cân bằng, chi phí đầu tư tăng, ngân sách thiếu hụt, vấn đề giải quyết việc làm, thất nghiệp gia tăng. Tình trạng trẻ em đường phố tăng đột biến. Cả nước hiện có 1,4 triệu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt<sup>1</sup>.

### 2.2.2.2 Tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế với tốc độ cao

Quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa thu hút đông đảo đội ngũ lao động khoa học - công nghệ, cơ cấu kinh tế, cơ cấu ngành nghề, dịch vụ chuyển dịch nhanh theo hướng công nghiệp, năng suất lao động cao, thu nhập bình quân đầu

người tăng... Ví dụ: Thành phố Hà Nội trong 10 năm (2000 - 2010) GDP trung bình 11,3% (cả nước là 6,5%). GDP nông nghiệp 1995 = 5,4%, 2000 = 3%, 2005 = 1,7%.<sup>2</sup> Những hậu quả phức tạp của nó là vấn đề an ninh lương thực, nguồn tài nguyên cạn kiệt, ô nhiễm môi trường, mất công bằng trong thu nhập, phân hóa giàu nghèo diễn ra nhanh chóng, nhóm dễ bị tổn thương ngày càng gia tăng, đòi hỏi công tác xã hội phải giải quyết. Đến hết năm 2010, Việt Nam có 3.055.566 hộ nghèo, chiếm 14,2%; 1.612.381 hộ cận nghèo, chiếm 7,53% ; 1,3 triệu người cần sự trợ cấp, trợ giúp hàng tháng từ nhà nước<sup>3</sup>.

### 2.2.2.3 Giao thông đô thị được đặt ra như một bài toán khó

Do đầu tư cho hạ tầng giao thông không theo kịp tốc độ đô thị hóa, vì vậy, hệ thống giao thông đô thị không đáp ứng được nhu cầu di chuyển của người dân. Tại thành phố Hồ Chí Minh bình quân chỉ đạt 2,9m<sup>2</sup> đường giao thông /người, bằng 20% quy định quốc tế, nạn tắc nghẽn giao thông xảy ra thường xuyên (72 điểm bị kẹt thường xuyên). Đặc biệt, tai nạn giao thông diễn ra nghiêm trọng. Việt Nam đứng thứ 4 thế giới về số người chết do tai nạn giao thông (sau Trung Quốc, Mỹ và Thái Lan). Năm 2009, có 12.492 vụ tai nạn giao thông làm chết 11.516 người, bị thương 7.914 người. Năm 2010, có 14.442 vụ, làm chết 11.449 người, bị thương 10.633 người. Trung bình mỗi ngày ở Việt Nam có từ 30 đến 35 người chết và 15 đến 20 người bị thương vì tai nạn giao thông<sup>4</sup>, để lại hậu quả kinh tế - xã hội hết sức nặng nề.

### 2.2.2.4 Đất đô thị và xây dựng cơ sở hạ tầng ngày càng khan hiếm và đắt đỏ

Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất và thu hồi đất đô thị để phát triển cơ sở hạ tầng đã gây nên hậu quả giá cả đất đai quá cao, sau đền bù giải tỏa, phần lớn người dân không có đất, không có nhà, rơi vào nhóm tổn thương.

### 2.2.2.5 Mất cân đối cung - cầu nhà ở và dịch vụ đô thị

Áp lực gia tăng dân số và không kiểm soát được



<b>MẠNH</b> - Đội ngũ NVXH có trách nhiệm, tâm huyết - Có chủ trương đúng và quyết tâm cao của Nhà nước	<b>YẾU</b> - Đội ngũ NVXH quá ít - Trình độ chuyên môn thấp - Năng lực tài chính thiếu - Mục tiêu chưa rõ ràng
<b>CƠ HỘI</b> - Đô thị hóa, công nghiệp hóa tăng tốc - Xu hướng toàn cầu hóa, hội nhập - Học tập nhiều kinh nghiệm về CTXH của các nước tiên tiến	<b>THÁCH THỨC</b> - Quá nhiều vấn đề KT-XH phức tạp - Áp lực nhu cầu XH rất lớn - Cơ chế, tổ chức nghề nghiệp

đi cư dẫn đến hậu quả không có nhà ở và giá thuê nhà quá cao, vì vậy nảy sinh những hiện tượng lấn chiếm lòng lề đường, nhà tạm, nhà ổ chuột. Các dịch vụ đô thị mất cân đối nghiêm trọng như thiếu nước sạch sinh hoạt, trường học, bệnh viện quá tải. Những vấn đề này làm gia tăng đối tượng cần giải quyết của Công tác xã hội.

#### 2.2.2.6 Các vấn đề xã hội ngày càng nhiều và phức tạp.

*Trước hết*, quá trình đô thị hóa kéo theo sự biến đổi mạnh mẽ hệ thống giá trị, chuẩn mực, đạo đức truyền thống. Một bộ phận không nhỏ dân cư đề cao giá trị đồng tiền, thậm chí bất chấp luân thường, đạo lý để thực hiện những hành vi tội phạm như tổ chức, môi giới mại dâm, buôn bán phụ nữ, trẻ em, vận chuyển và buôn bán ma túy...

Các quan hệ hôn nhân gia đình trong quá trình đô thị hóa có nhiều biến đổi, các chức năng của gia đình giảm thiểu, vì vậy sự đổ vỡ quan hệ gia đình, bạo lực gia đình làm gia tăng tính phức tạp xã hội.

*Thứ hai*, những vấn đề người già, người tàn tật, trẻ em đường phố đang là những vấn đề quan tâm đặc biệt của công tác xã hội. Hiện nay, cả nước có 7,5 triệu người cao tuổi, 5,3 triệu người tàn tật, 1,4 triệu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt<sup>5</sup>.

*Thứ ba*, các loại tệ nạn xã hội có chiều hướng phát triển.

Hiện nay, cả nước ước tính có 30.900 gái mại dâm (tăng 0,9 % so với năm 2003), số có hồ sơ quản lý là 15.316 đối tượng. Cả nước, mà chủ yếu là các đô thị, hiện có 63.827 cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm (tăng 17,1% so với 2003)<sup>6</sup>.

Vấn đề ma túy rất đáng quan ngại ở các đô thị. Năm 2007 có 178.305 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý (trên thực tế lớn hơn nhiều lần), trung bình mỗi năm tăng 10.000 người nghiện mới. Đã có hơn 200.000 lượt người cai nghiện nhưng tỷ lệ tái nghiện là rất cao<sup>7</sup>.

Tính đến ngày 31/12/2010, tổng số người nhiễm HIV/AIDS còn sống trong cả nước là 183.938 người. Tổng số mắc bệnh AIDS còn sống là 44.022 người, đã chết 49.477 người, chủ yếu là ở các đô thị lớn.<sup>8</sup>

Tình hình tội phạm diễn biến phức tạp. Năm 2009 cả nước xảy ra 50.963 vụ phạm pháp hình sự. Lực lượng công an khám phá 36.847 vụ, bắt giữ 48.496 đối tượng, trong đó 5 thành phố lớn là Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng và Cần Thơ xảy ra 13.650 vụ, chiếm 27% vụ phạm pháp hình sự cả nước<sup>9</sup>.

### 2.3. Công tác xã hội ở Việt Nam phải làm gì?

#### 2.3.1. Phân tích tương quan (Xem bảng)

#### 2.3.2. Giải pháp căn bản

##### 2.3.2.1. Đào tạo nguồn nhân lực của công tác xã hội

- Nhanh chóng xây dựng hệ thống đào tạo các trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng, đại học và sau đại học
- Bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho nhân viên xã hội hiện có.
- Tiên tiến thành lập trường công tác xã hội độc lập.

##### 2.3.2.2. Thiết lập, xây dựng cơ chế, hệ thống tổ chức của ngành Công tác xã hội.

- Thành lập Hiệp hội nhân viên Công tác xã



hội quốc gia, Hiệp hội các trường Công tác xã hội quốc gia.

- Xây dựng mạng lưới tổ chức Công tác xã hội từ cấp trung ương tới các xã, phường trong toàn quốc có chức năng, thẩm quyền rõ ràng trong hệ thống.

#### 2.3.2.3. Liên kết và chia sẻ các nguồn lực

- Liên kết và chia sẻ bên trong: trong nội bộ ngành CTXH, giữa các cấp, ngành từ trung ương đến địa phương.

- Liên kết ngoài: với các Hiệp hội CTXH khu NGOs nước ngoài.

.....

1. Cục Bảo trợ xã hội - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

2. Tổng cục Thống kê

3. Bộ LĐTB&XH và Chương trình hỗ trợ phát triển LHQ tại VN: Hội nghị công bố kết quả điều tra hộ nghèo và cận nghèo năm 2010, ngày 30/5/2011, HN.

4. Ủy ban an toàn giao thông quốc gia: Hội thảo quốc tế: "Chiến lược bảo đảm an toàn giao thông đường bộ quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn 2030 của Việt Nam" ngày 15/4/2011, Hà Nội.

5. Cục Bảo trợ xã hội (Bộ LĐ-TB&XH): Đề án phát triển nghề CTXH giai đoạn 2010-2020, HN, 2010.

6. Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội: Tài liệu hướng dẫn công tác quản lý, hoạt động điều trị, giáo dục, phục hồi cho đối tượng trung tâm chữa bệnh-giáo dục-lao động xã hội, Hà Nội, 2011.

7. <http://dantri.com.vn/c36/s20.htm>

8. Tạp chí AIDS và cộng đồng, số 05, năm 2011.

9. Báo Công an nhân dân, Chủ nhật, 31/10/2010.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ LĐ- TB&XH: Tài liệu hướng dẫn công tác quản lý, hoạt động điều trị, giáo dục phục hồi cho đối tượng trung tâm chữa bệnh giáo dục-lao động xã hội, HN,2011

2. Bộ LĐ- TB&XH và chương trình hỗ trợ phát triển LHQ tại VN: Hội nghị công bố kết quả điều tra hộ nghèo và cận nghèo năm 2010, ngày 30/5/2011, HN.

3. Cục bảo trợ xã hội: Đề án phát triển nghề CTXH giai đoạn 2010-2020, HN, 2010.

4. Lê Hải Thanh: *Những mâu thuẫn trong đào tạo CTXH ở VN*, Kỷ yếu Hội nghị khoa học, Đại học Đồng Tháp, 2009.

5. Lê Hải Thanh: *Bàn về đối tượng nghiên cứu của CTXH*, BMCTXH, TPHCM, 2010.

6. Nguyễn Thị Oanh: *Tình hình XHH và CTXH ở miền Nam trước 1975*, Bản viết tay, TPHCM, 1979.

7. Nguyễn Thị Oanh: *CTXH với cá nhân*, Đại học Mở-Bán công TP.HCM, 2002.

8. Trịnh Duy Luân (chủ biên): *Tim hiểu môn XHH đô thị*, NXB KHXH,HN, 1996

9. Tổng cục Thống kê: *Niên giám thống kê 2009*, NXB Thống kê, HN, 2010

10. Ủy ban An toàn giao thông quốc gia: *Chiến lược bảo đảm ATGT đường bộ quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn 2030 của VN*, Hội thảo quốc tế ngày 15/4/2011.

11. Ủy ban phòng chống HIV/AIDS quốc gia: Tạp chí AIDS, số 5, 2011.



**An Chi**

**Nghĩa và nguồn gốc của từ Vặt.**

\* **Mai Uyên (TP.HCM):** *Tây Bắc nước ta có địa danh Mường Vạt (hoặc Vặt) mà có người giảng là Mường Phật (Vạt/Vặt = Phật). Xin cho biết có đúng không.*

**Trả lời:** *Tư liệu về lịch sử và xã hội dân tộc Thái* của Viện Dân tộc học do Đặng Nghiêm Vạn chủ biên (Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1977), phần "Chú thích về địa danh" có mục:

"Mường Vạt: Tên cũ của huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Trong sử cũ ghi là Mường Việt. Mường Vạt là mường Phật vì ở đó có chùa Phật."(tr.422).

Tiếp theo là *Người Thái ở Tây Bắc Việt Nam* của Cẩm Trọng (Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1978) với thông tin:

"Ở Lào sang, người Thái ở Mộc Châu vẫn quen thờ Thích-ca Mô-ni, nên họ đã lập chùa ở bản Vặt (tên Vặt là âm chệch của Phật) và hàng năm tổ chức lễ Phật gọi là 'Chách vặt chách và' vào tháng 5 âm lịch." (tr.43).

Cả hai quyển sách trên đây đều chú giảng rằng *Vạt/Vặt* (trở xuống, xin ghi "Vặt") có nghĩa là "Phật". Tiếc rằng sự thật lại chẳng phải như thế. Với những thông tin đã được cung cấp, đặc biệt là trong quyển sau, ta có thể khẳng định rằng chẳng những người Thái Mộc Châu từ Lào sang Việt Nam, mà cả cái từ Vặt cũng là do họ đem từ bên đó sang. Nhưng nó dứt khoát không có nghĩa là "Phật" như đã bị ngộ nhận. Trong tiếng Lào thì Phật là *Phut*, tương ứng với *Phut* của tiếng Xiêm và *Put* của tiếng Khmer. Còn

*Vặt*, tương ứng với *Wặt* của tiếng Xiêm (thứ tiếng này chỉ có [w] chứ không có [v]) và *Vót* của tiếng Khmer, thì lại có nghĩa là "chùa".

Vậy *Mường Vặt* là "Mường Chùa". Để củng cố cho lời khẳng định này, chúng tôi xin phân tích thêm một cứ liệu nữa là thành ngữ *chách vặt chách và* mà chính Cẩm Trọng đã đưa ra. Cũng như tiếng Việt và tiếng Tày, tiếng Thái (Tây Bắc) có loại thành ngữ ba từ (tạm gọi là A, B, C) bốn tiếng (âm tiết), sắp xếp theo mẫu "A-B-A-C", trong đó B và C là hai danh từ đồng nghĩa hoặc cùng trường nghĩa làm bổ ngữ cho động từ A. Thí dụ trong tiếng Việt: *cây thân cây thế, giữ mồm giữ miệng, làm mưa làm gió*, v.v.. Trong tiếng Tày: *đá ma đá mèo* (chửi chó chửi mèo), *hăn chỏ hăn chừa* (thấy tổ thấy tông = thấy ông bà ông vải), *khên tha khên đản* (căng mắt căng gáy = có tình có ý), v.v.. Trong tiếng Thái: *bổ pá bổ pū* (luôn rừng luôn núi = băng rừng vượt núi), *bun xốp bun pák* (bũ môi bũ mỡ), *lưỡm tin lưỡm mĩ* (giật chân giật tay = giậm giật chân tay), *tập cọng tập cọng* (đánh trống đánh chiêng = gióng trống khua chiêng), v.v.. *Chách vặt chách và* là một thành ngữ ba từ bốn tiếng có cấu trúc cú pháp y hệt như thế. *Chách* là A, một động từ có nghĩa là "cúng, lễ"; *Vặt* là B, *Và* là C. Đặc biệt, ở đây, B và C chẳng những là hai danh từ đồng nghĩa mà còn là hai song thức (doublet) bắt nguồn ở một nguyên từ (etymon) chung (sẽ nói đến ở một phần sau) và đều có nghĩa là "chùa". *Vặt* và *Và* chẳng những đã có mặt trong thành ngữ đang xét, mà còn đi chung với nhau để tạo nên danh ngữ đẳng lập *Vặt Và*, tương ứng với *Wặt Wà* của tiếng Xiêm và *Vót Va* của tiếng Khmer. Cả ba danh ngữ này đều có

nghĩa là "chùa chiền". Vậy *Chách vặt chách và* là "cúng chùa cúng chiền" và với lần phân tích thêm này thì ta thấy rõ môn một rằng Vặt không thể có nghĩa là "Phật" được.

Vậy tại sao cách hiểu sai đó lại được ghi nhận trong *Từ điển Thái - Việt* của Hoàng Trần Nghịch - Tông Kim Ân (Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1991) tại mục từ:

"*Vặt*: phật. *Xõ vặt*: thờ phật."

Ở đây có hai vấn đề cần phân biệt: Chuyện của chúng tôi là chuyện LỊCH ĐẠI liên quan đến hai cuốn sách bàn về lịch sử xã hội người Thái; còn chuyện trong *Từ điển Thái - Việt* là chuyện ĐÔNG ĐẠI, liên quan đến tiếng Thái HIỆN ĐẠI. Với chúng tôi là chuyện về từ *Vặt* của thế kỷ XIV, thời điểm người Thái Mộc Châu vừa thiên di từ Lào sang (Xin x. sdd. của Cẩm Trọng, tr.40), đem theo cả từ *Vặt* với cái nghĩa chính xác của nó là "chùa", chứ chưa bị hiểu sai hoặc xuyên tạc thành "Phật". Các nhà nghiên cứu về lịch sử xã hội người Thái có trách nhiệm tìm cho ra cái nghĩa chính xác của từ hữu quan chứ không thể nghe theo dân gian hoặc suy luận chủ quan, đặc biệt là với từ *Vặt*, một từ quá quen thuộc trong văn hoá Phật giáo của ba nước Miên, Lào, Xiêm.

Chuyện của *Từ điển Thái - Việt* thì khác hẳn. Quyển từ điển này chỉ có trách nhiệm cung cấp cho độc giả cái nghĩa (hoặc hệ nghĩa) hiện dụng của những từ mà nó thu thập chứ không nhất thiết phải quan tâm đến từ nguyên; (những) nghĩa này có thể từ lâu đã bị hiểu sai lệch đi so với nghĩa ban sơ. Nhưng thực ra đây chỉ mới là nói về nguyên tắc; chứ đối với trường hợp tế nhị của từ *Vặt*, các tác giả của nó còn có thể làm thêm một động tác không thừa tí nào: *ghi chú rằng đây là một từ*

*cổ có nghĩa là "chùa".*

Chẳng những cái từ *Vật* đáng thương đã bị hiểu sai; mà nguyên từ của nó cũng bị nhìn lệch. Sự lệch lạc này bắt đầu với các tác giả người châu Âu thời mô ma của chủ nghĩa thực dân cũ, rồi gần đây, lại được nhà dân tộc học Georges Condominas tiếp tục "truyền bá" trong công trình *Không gian xã hội vùng Đông Nam Á* (Nxb Văn Hoá, 1997). Tại mục "Bảng từ vựng các từ hệ ngôn ngữ Thái" (tr.483-507), Condominas đã chú giải:

"*Vat* (tiếng Lào) = /vat/ (Pali *vatthu*, Sanskrit *vastu* = địa điểm, vị trí = chùa." (tr.503).

Thật là hết sức chủ quan và vô căn cứ khi đặt dấu "=" giữa "địa điểm, vị trí" và "chùa". Chỉ là "địa điểm, vị trí" thôi mà thành "chùa" được à? Thực ra, nếu các ông Tây kia quen với một số khái niệm sơ đẳng về sinh hoạt và kiến trúc Phật giáo thì hẳn họ sẽ không thể bỏ qua hình ảnh của khu vườn khi đi tìm nguồn gốc của từ "Chùa". "Vườn", tiếng Sanskrit và tiếng Pali đều là *ārāma*. *Ārāma* là nơi tăng đoàn thường tụ tập để thư giãn và đàm đạo. Vì thế nên, trong tiếng Pali, từ này còn có thêm một nghĩa phái sinh bằng hoán dụ là "chùa". Còn trong tiếng Sanskrit thì danh từ ghép *saṃghārāma* (*saṃgha* = tăng đoàn + *ārāma* = khu vườn) có nghĩa tạo từ là "khu vườn của chư tăng", thường được dịch thành tăng viện, chúng viên, tịnh xá. Tiếng Hán phiên âm *saṃghārāma* thành tăng già lam ma 僧伽藍摩, thường nói tắt thành *già lam*, ta hiểu là "chùa". Tại quận Gò Vấp, TPHCM, có một ngôi chùa mang tên là *Quảng Hương Già Lam*. *Già lam* là chùa; *Quảng Hương* là pháp danh của đại đức trụ trì chùa Khải Đoan ở Buôn Ma Thuột, đã tịch thiên lúc 12

giờ 25 phút ngày 18 tháng 8 năm Quý Mão (5.10.1963), trước chợ Bến Thành Sài Gòn, để phản đối chính sách kỳ thị Phật giáo của chính quyền Ngô Đình Diệm. Vậy *Quảng Hương Già Lam* là "Chùa Quảng Hương", lấy tôn danh của vị đại đức mà đặt theo cú pháp ngược của tiếng Hán. Nhưng từ nhiều chục năm nay dân chúng quanh vùng thì không chịu gọi như thế. Họ chỉ thích gọi kiến trúc Phật giáo này là "chùa Già Lam". Nhưng "chùa Già Lam" chỉ có nghĩa là "chùa... Chùa" mà thôi.

Trở lại với danh từ *ārāma*, chúng tôi xin khẳng định một cách dứt khoát rằng sự chuyển nghĩa từ "vườn" đến "chùa" mà nó hàm chứa là một thực tế hiển nhiên. *Ārāma* có một từ đồng nghĩa là *Vāṭa*, dĩ nhiên cũng có nghĩa là "vườn", cả trong tiếng Sanskrit lẫn tiếng Pali, nên cũng có thể chuyển thành

"chùa". *Vāṭa* mới đích thị là nguyên từ của *Vật* (Lào), *Wăt* (Xiêm) và *Vôt* (Khmer). Chẳng thế mà, để diễn đạt khái niệm "chùa chiền" cho từng thứ tiếng, cả người Lào, người Xiêm và người Khmer đều ghép nó với *ārāma* mà tạo thành những danh ngữ ghép đẳng lập gồm hai từ đồng nghĩa (= chùa): *Văt Aram* (Lào), *Wăt Aram* (Xiêm) và *Vôt Aram* (Khmer). Cứ như trên thì cái biểu thức dưới đây là một kết luận hoàn toàn chắc chắn:

$Vāṭa (S-P) > [Văt (Lào) = Wăt (Xiêm) = Vôt (Khmer)]$ .

Còn Pali *vatthu*/Sanskrit *vāṭu* thì chỉ là "nguyên từ" vô căn cứ và lạc lõng.

Tóm lại, bắt nguồn từ S-P *Vāṭa*, từ *Văt* của tiếng Lào có nghĩa là "chùa"; còn "Phật" chỉ là một cái nghĩa hiểu theo từ nguyên dân gian của người Thái ở Mộc Châu mà thôi.





# Địa điểm cân bằng cảm xúc cho sinh viên

Sinh viên Học viện Khoa học và Công nghệ Galileo (San Francisco) dùng phấn để thể hiện cảm xúc của mình trong một buổi hội thảo về sức khỏe và điều tiết cảm xúc. (Ảnh: Adithya Sambamurth)

Cuối tuần qua khoảng 20 sinh viên Học viện Khoa học và Công nghệ Galileo đã ngồi lại phòng 466 và viết tất cả những từ có liên quan đến hành vi lạm dụng. Hăm hiếp và đánh đập đứng đầu danh sách.

## Tùng Nguyễn

**B**ài tập nhỏ này là một phần trong nỗ lực trợ giúp dài hạn cho sinh viên nắm bắt được thực trạng thanh thiếu niên hiện nay. Họ đối diện với áp lực trường lớp, thi cử và chuyện tình cảm. Và điều này có thể dẫn đến các hậu quả nặng nề trong hành xử của họ sau này: quan hệ bạo lực, quấy rối trật tự trị an hay kể cả nhập cư bất hợp pháp.

Galileo, một trường công lập ở quận Marina, San Francisco, đã tổ chức 28 buổi hội thảo chuyên đề về sức khỏe và điều khiển cảm xúc do các nhân viên y tế nhà trường đảm đương

công việc tổ chức. Những buổi hội thảo nhanh chóng thu hút hầu hết thanh thiếu niên vì bản chất nó được tổ chức thành những sự kiện hấp dẫn, tràn ngập âm nhạc, trò chơi và giải thưởng.

Hơn 1/3 sinh viên của trường tìm kiếm sự giúp đỡ cho những bệnh lý tinh thần như trầm cảm, mất kiểm soát cảm xúc, giận dữ, lo lắng, lạm dụng thuốc, đau buồn, tổn thương thể chất và tình dục... từ trung tâm trong vòng 1 năm qua. Theo thống kê trong vòng 1 tuần, có khoảng 300 đến 400 sinh viên của trường nhận được sự giúp đỡ từ các cá nhân hoặc tổ chức dịch vụ, từ những lời khuyên chân thành cho đến những cuộc hẹn chữa bệnh của các phòng khám.

Trong vòng một thập kỉ qua, Học khu thống nhất San Francisco đã xây dựng nên một mạng lưới tiên phong giúp cho thanh thiếu niên thoát khỏi áp lực lứa tuổi dậy thì, xóa mờ ranh giới giữa việc cung cấp một nền giáo dục thuần chủng và việc chăm sóc đảm bảo sức khỏe.

"Họ gặp vấn đề với tâm lý, với stress. Những thanh thiếu niên này không hề sẵn sàng cho một những con số phức tạp của môn toán. Do vậy, chúng tôi tạo mọi tiền đề tinh thần giúp họ đương đầu với nó dễ dàng hơn, thoải mái hơn", điều phối viên Jessica Stein Colvin cho biết.

Trong một cuộc khảo sát gần đây với các giáo viên chủ nhiệm giảng dạy những sinh viên tham gia vào các buổi hội thảo của trung tâm, 3/4 trong số họ thừa nhận sự tiến bộ của học trò. 86% giáo viên nói rằng họ nhận thấy các sinh viên có ứng xử và cách quản lý cảm xúc cải thiện rõ rệt.

Nhu cầu về dịch vụ này ngày càng gia tăng, không chỉ trong khu vực của quận. Đã có hơn 15 trường trung học ở San Francisco thành lập trung tâm sức khỏe, đáp ứng nhu cầu chăm sóc cho hơn 7000 sinh viên (tức gần một nửa số lượng học sinh của trường công lập trong khu vực). Theo thống kê, Trung tâm sức khỏe Galileo đã giải quyết hơn 17000 trường hợp.

Các bạn sinh viên trong một buổi sinh hoạt tại trung tâm.  
Ảnh: flickr.com



"Nhu cầu hàng đầu của chúng tôi chính là nhiều bác sĩ tâm lý hơn", bà Colvin cho biết, "Tại một thời điểm bất kỳ có hàng chục ca điều trị sức khỏe tâm thần cần được cân nhắc. Do đó mỗi không gian phòng khám, mỗi giờ trôi qua với sự điều trị tư vấn của bác sĩ là vô cùng cần thiết".

Rahsaan, một học sinh 17 tuổi học tại Galileo, vừa mới chia tay với bạn gái. Gia cảnh của cậu bé khá phức tạp: bị người thân xa lánh, ghét bỏ, từ nhỏ đã sống với người ông tàn tật của mình trong suốt 10 năm tại quận Bayview. Học kỳ vừa rồi, điểm số của cậu rơi xuống đột ngột. "Tôi bỏ chạy ra ngoài, không ngăn được cảm xúc mà òa khóc. Một giáo viên nhìn thấy điều đó và dẫn tôi xuống trung tâm chăm sóc", Rahsaan tâm sự, "Cô Jessica và những thầy cô khác có mặt ở đó để chắc chắn rằng tôi sẽ không tự hủy hoại bản thân mình hoặc làm điều gì rồi dại. Thực sự lúc đó tôi cảm thấy vô cùng tội tệ, chỉ muốn đánh ai đó, bất kể hậu quả ra sao. Trung tâm thực sự giúp ích cho tình trạng của tôi, ít nhất là vào thời điểm nhạy cảm đó".

Bà Colvin đã nối kết Rahsaan với một chương trình giám sát trong 24 giờ với khu phố của cậu bé. Ở trường, cậu bé luôn được ưu tiên ở lại trong trung tâm chăm sóc sức khỏe mỗi ngày để thư giãn hoặc bày tỏ những điều mà cậu ấy băn khoăn suy nghĩ. Bà khẳng định: "Chúng tôi muốn họ hiểu và tự vấn bản thân rằng họ có những cảm xúc đó, nhưng họ chắc chắn đảm bảo an toàn cho chính mình. Nếu có điều gì đó xảy ra, họ biết con đường đúng đắn để giải quyết".

Dự thảo San Francisco Wellness là một dự án chung của quận và toàn thành hướng tới đối tượng là trẻ em, thanh thiếu niên và gia đình của họ, đặc biệt quan tâm nhiều đến lĩnh vực Y tế cộng đồng. Vụ thảm sát tập thể đẫm máu tại trường trung học Columbine vào năm 1999 đã gióng lên hồi chuông thúc đẩy sự thành lập các trung tâm chăm sóc sức khỏe. Trong khi đó, các trường học trên toàn quốc phải tập trung nguồn lực vào công tác an ninh và giải quyết các vấn đề khó khăn cho học sinh sinh viên.

Kevin Gogin, chủ nhiệm chương trình Sức

khỏe học đường cấp quận cho rằng các trường học cần nhận thấy những cơ hội lớn hơn nữa. "Chúng tôi tiếp cận ngẫu nhiên một hành vi bạo lực để từ đó định hướng cho việc mở rộng và khả năng cung cấp của dịch vụ chăm sóc. Có như vậy thì tầm phủ sóng của chúng mới lan khắp giới thanh thiếu niên", ông Gogin cho biết.

Michael Baxter, lãnh đạo chương trình thanh niên vì sức khỏe cộng đồng chia sẻ thành công của họ chính là nhờ vào việc tuyên truyền rộng rãi đến các trường, hội nhập vào nó và sử dụng cách thức sáng tạo nhất để tiếp cận sinh viên, học sinh. Ông Baxter cho biết thêm: "Sinh viên là những con người năng động, nhạy bén. Họ luôn tìm kiếm những thông tin từ nhiều nguồn và chỉ thực sự tin tưởng vào những gì có sức ảnh hưởng mạnh mẽ đến cuộc sống của họ".

Một số lượng lớn sinh viên quan tâm tìm kiếm đến sự trợ giúp trong việc di cư và tị nạn. Một phần ba sinh viên của trường Galileo là dân nhập cư từ bên ngoài nước Mỹ. Một vài trường hợp là nhập cư bất hợp pháp, số khác sống với họ hàng thân thích hoặc được thay thế chăm sóc bởi các thành viên trong gia đình.

"Đau buồn và mắt mắt vô cùng to lớn", ông Ulash Dunlap, một bác sĩ chuyên khoa tại trường cho biết, "thậm chí đối với một em đã ở đây 5 năm, việc ổn định tinh thần và cuộc sống cũng tốn rất nhiều thời gian".

Trong suốt giai đoạn thứ ba, 40 sinh viên sẽ làm việc chung với nhau tại thư viện về đề tài stress. Casey Gold, nhân viên tiếp cận cộng đồng của Trung tâm sức khỏe, phụ trách buổi thảo luận với câu hỏi: "Có bao nhiêu người đã cảm thấy bị stress?". Và đồng loại 30 cánh tay giơ lên đáp trả.

Patrick Delaney, quản thư của trường, quan sát từ phía sau căn phòng. "Thư viện là một nơi yên tĩnh, nơi mà trẻ hoàn toàn có thể tập trung", ông Delaney cho biết, "nhưng yên lặng không đồng nghĩa với sự thanh thản hoặc hài lòng. Một điều tôi đã chứng kiến: chúng trầm cảm ngày càng gia tăng. Một đứa

trẻ từng chạy đến nói với tôi rằng mọi thứ đều bằng phẳng và nó cảm thấy như đeo một núi đá trên vai".

Trong giờ ăn trưa, âm nhạc vây quanh những bạn trẻ đang chơi trò bánh xe số và hào hứng nhận thưởng cho việc trả lời câu hỏi về sức khỏe và điều khiển cảm xúc. Ngay khi tiếng chuông báo hiệu kết thúc giờ ăn trưa, cậu bé 14 tuổi Brandon Wilson gia nhập vào đám đông và hỏi cô giáo: "Cháu có thể chơi thêm lần nữa không ạ?" Cậu bé quay bánh xe, và nó dừng lại ở dòng chữ "Dấu hiệu của stress". Và cậu đã nêu ra ba dấu hiệu tiêu biểu theo yêu cầu: "Giữ hết cảm xúc cho riêng mình, cảm thấy lòng tự trọng bị hạ thấp, và bắt đầu phát điên".

Trong một cuộc khảo sát quy mô quận với các sinh viên đã từng tham gia vào chương trình chăm sóc sức khỏe cho thấy: 80% sinh viên đến trường thường xuyên hơn, 69% cải thiện khả năng học tập. Thậm chí 90% trong số họ cảm thấy mình có thể trở thành một tình nguyện viên giúp đỡ cho các bạn đồng trang lứa.

Vilma, Rashon, Michelle và hầu hết các học sinh trung học đều tham gia vào một nhóm nữ sinh trợ giúp cho trung tâm hàng tuần, giải quyết thêm nhiều trường hợp cho học sinh. "Mọi người cơ bản mở rộng cảm xúc với xung quanh, thoải mái chia sẻ những điều khúc mắc, bí mật họ giữ sâu trong lòng", Rashon nói.

Vilma và Michelle từng bỏ tiết để "thả mình" vào các bữa tiệc đêm hoặc dành trọn tâm trí cho phim ảnh. Điểm trung bình học kì của họ thường chỉ trên 2.0 một chút. "Tất cả những gì tôi muốn làm là đi chơi, hút hít, nốc rượu. Trường học không nằm trong danh sách điều chúng tôi muốn làm", Vilma chia sẻ. "Có lẽ bây giờ chúng tôi đang trả giá cho thú vui ấy. Thay vì tham dự lớp học chính quy, chúng tôi phải đăng kí vào lớp bổ túc ban đêm."

Những buổi hội thảo chuyên đề tại Galileo chính là động lực lớn nhất để xóa nhòa lần ranh khó khăn trong vấn đề về sức khỏe cảm xúc, tạo nên một thể hệ trẻ khỏe mạnh cả không chỉ về thể xác mà còn đảm bảo phần tinh thần ổn định.

*(Theo The New York Times)*



Là một trong những đại diện của Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân Văn (Trường ĐH KHXH&NV) tham gia chương trình giao lưu với sinh viên đến từ Đại học Loyola (Chicago - Mĩ), Phạm Vũ Hoàng Giang - sinh viên năm 3 Khoa Quan hệ Quốc tế - đã có những trải nghiệm đáng nhớ.

PHẠM VŨ HOÀNG GIANG:

## “Sinh viên nước ngoài rất tự lập”

Nhật Ảnh

*\* Chào Hoàng Giang, bạn có thể giới thiệu rõ hơn về chương trình giao lưu với các bạn sinh viên Đại học Loyola mà bạn được chọn tham gia vừa qua không?*

Theo như tôi được biết, đây là chương trình hợp tác giữa Trường ĐH KHXH&NV và Đại học Loyola (Chicago), cứ mỗi học kì sẽ có một nhóm sinh viên của trường này đến thành phố Hồ Chí Minh để giao lưu, học tập về văn hóa, ngôn ngữ của Việt Nam. Đợt tôi tham gia là đợt đầu tiên trong học kì này, với 5 bạn trường Trường ĐH KHXH&NV và 5 bạn từ Đại học Loyola.

Để được chọn là sinh viên đại diện trường giao lưu với các bạn, tôi đã trải qua buổi phỏng vấn với một giáo sư của trường bạn. Sau khi được chọn, tôi và các bạn đã cùng ở chung như trong kí túc xá, cùng sinh hoạt, học tập, giải trí. Tôi đã dạy các bạn tiếng Việt, giới thiệu về văn hóa của nước mình và giúp các bạn làm quen với các bạn sinh viên Việt Nam nữa. Tôi đã có rất nhiều niềm vui trong thời gian giao lưu này.

*\*Vậy bạn hãy chia sẻ những kỉ niệm vui đó?*

Với tôi, 4 tháng ở chung với các bạn từ Đại học Loyola là một kỉ niệm thật sự khó quên. Đặc biệt là chúng tôi đã có một chuyến đi 4

ngày xuống Đồng bằng sông Cửu Long, vừa tham quan, vừa học tập những công việc của bà con nông dân, đặc biệt là được chia sẻ với các bạn từ nước ngoài những câu chuyện về cuộc sống ở đất nước mình.

Và tất nhiên không thể thiếu những buổi cuối tuần, cả nhóm tập trung ăn uống, trò chuyện rất vui và thấy gần gũi với nhau rất nhiều. Những lúc như vậy, tôi thì tranh thủ học tiếng Anh từ các bạn, các bạn thì cố gắng "hỏi" thật nhiều từ tiếng Việt từ tôi; cảm thấy trong lúc đó, ngôn ngữ không còn là rào cản nữa, chỉ cần người ta thật sự muốn chia sẻ và giao tiếp.

*\* Hoàng Giang đã giới thiệu đến các bạn sinh viên nước ngoài hình ảnh một sinh viên Việt Nam như thế nào?*

Tôi tin rằng qua các hoạt động và những tiếp xúc trong suốt thời gian giao lưu, các bạn từ Loyola đã nhìn thấy sinh viên Việt Nam là những người trẻ năng động, biết suy nghĩ và luôn thân thiện, sẵn sàng kết bạn với tất cả bạn bè ở khắp nơi.

*\* Vậy thì bản thân bạn đã học tập được điều gì từ các bạn nước ngoài?*

Các bạn sinh viên Chicago đến từ một nền

Là một trong những giảng viên trẻ nhất được phong hàm Phó giáo sư, Phan Thanh Sơn Nam là một tấm gương điển hình cho lớp cán bộ trẻ ĐHQG-HCM nói riêng và cả nước nói chung.

Trường Thi

# Phan Thanh Sơn Nam-

## Hạnh phúc là được làm những gì mình thích

### Tài không đợi tuổi...

Đam mê môn hóa hữu cơ từ thời Phổ thông, sau khi đậu vào ngành Kỹ thuật hóa học, Đại học Bách Khoa Tp.HCM, anh chính thức dần thân vào con đường nghiên cứu Hóa học. Và thực tế đã chứng minh anh đã chọn đúng môi trường để phát triển niềm đam mê và mơ ước của mình. Hiện nay, dù mới chỉ bước vào tuổi 34 song Phan Thanh Sơn Nam đã có một bề dày thành tích học tập, nghiên cứu khoa học

rất đáng ngưỡng mộ: Tốt nghiệp kỹ sư chuyên ngành Kỹ thuật Hóa học - hóa hữu cơ tại Trường Đại học Bách khoa năm 1999; bảo vệ thành công luận án tiến sĩ chuyên ngành Kỹ thuật hóa hữu cơ tại Đại học Sheffield (Vương quốc Anh) năm 2004. Sau đó, hoàn tất khóa học thực tập sinh tại Viện công nghệ Georgia (Hoa Kỳ) năm 2006. Và từ 2006 đến nay, Sơn Nam là giảng viên khoa Kỹ thuật hóa học tại Trường Đại học Bách Khoa, ĐHQG-HCM. Mới đây, anh đã được phong hàm Phó giáo sư, một danh hiệu cao quý của người làm

văn hóa khác, cách hành xử của họ cũng khác sinh viên mình rất nhiều. Tôi phục nhất là thấy họ rất năng động, không hề ngại ngần khi tiếp xúc với những vấn đề, môi trường và con người mới. Tinh thần học hỏi của họ cực kì cao, họ sẵn sàng hỏi bất cứ điều gì chưa rõ, đặc biệt là tranh luận rất sôi nổi và tích cực.

Và có lẽ sinh viên mình cần học tập ở các bạn ấy tinh thần tự lập. Tôi nhớ hôm đó có một bạn của Đại học Loyola bị ngộ độc. Lúc đó đã khuya, khi mà các bạn sinh viên Việt Nam lúng túng thì các bạn nước ngoài đã nhanh trí sơ cứu, giải quyết tình huống rất nhanh. Đây có lẽ là điều chúng ta cần học tập.

*\* Hoàng Giang có thể chia sẻ "bí quyết" để có thể là sinh viên tiêu biểu, được chọn tham gia những hoạt động giao lưu như thế này không?*

(Cười) Gọi là bí quyết thì hơi quá, nhưng tôi

thấy rằng tôi có một "vũ khí" đó là sức trẻ. Vì 4 năm ở giảng đường Đại học là khoảng thời gian đẹp nhất, nhưng nó lại không dài; nên tôi luôn cố gắng sống hết mình. Tôi luôn làm những gì mình muốn, miễn là sau đó thấy thoải mái và trưởng thành hơn.

*\* Sắp tới thì Hoàng Giang có kế hoạch gì cho học tập và rèn luyện không?*

Tôi đang là sinh viên năm 3, và chắc chắn năm nay tôi sẽ đầu tư cho việc học, đặc biệt là tiếng Anh. Bên cạnh đó, tôi nhất định sẽ tìm một công việc làm thêm phù hợp để trải nghiệm cảm giác được đi làm thêm, vì các năm qua tôi chưa từng đi làm ở đâu cả. Còn các hoạt động khác, tôi sẽ có sự chọn lựa phù hợp với thời gian và nhu cầu của mình.

*Cảm ơn Hoàng Giang đã chia sẻ, chúc bạn vui và học tập tốt hơn nữa!*





công tác giảng dạy và trở thành một trong những vị phó giáo sư trẻ tuổi nhất trong bậc giáo dục đại học ở nước ta. Anh đã tổ chức và hướng dẫn cho sinh viên nhiều công trình khoa học đạt giải cao trong các cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp Thành, cấp Bộ và các hội thi học thuật trong nước cũng như quốc tế.

Bên cạnh những thành tích về học thuật, anh Sơn Nam còn nhận được rất nhiều danh hiệu với tư cách là một giảng viên trẻ: Bằng khen của Đại học quốc gia Tp. HCM cho giảng viên đạt thành tích công bố khoa học xuất sắc năm học 2007 - 2008; Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Đoàn viên - Thanh niên tiêu biểu khối cán bộ - giảng viên trẻ Đại học quốc gia Tp.HCM năm học 2007 - 2008 .

### Hạnh phúc là được làm những gì mình thích...

Là một trong những sinh viên ưu tú của Trường Đại học Bách Khoa, ĐHQG-HCM, nhưng Sơn Nam không chọn cho mình một công việc "hái ra tiền" ở các công ty nước ngoài mà anh lại đi con đường vất vả hơn nhiều đó là trở thành một giảng viên đại học. Lý giải về điều này anh chia sẻ: "Mình cũng có một số người bạn đi làm ở các công ty ngoài và có người rất thành công. Và chắc chắn thu nhập của họ sẽ cao hơn một giảng viên đại học. Tuy nhiên, mình nghĩ rằng mỗi người có một con đường riêng và tiền bạc không bao giờ là đủ cả, vì thế được làm những gì mình thích là hạnh phúc rồi". Dù chỉ mới gắn bó với nghề giảng dạy được 5 năm, nhưng người thầy trẻ ấy đã nhận được rất nhiều sự kính trọng từ phía các bạn sinh viên. Đặc biệt, anh chính là một trong những người đầu tiên chỉ dẫn sinh viên bảo vệ luận án tốt nghiệp bằng tiếng Anh.

Anh Phan Thanh Sơn Nam tâm niệm rằng "Những nghiên cứu khoa học của sinh viên phải hướng tới những mục tiêu ngoài nước nữa chứ không chỉ giới hạn trong nước". Bàn về vấn đề nghiên cứu khoa học trong sinh viên hiện nay anh chia sẻ: "Thật ra có nhiều bạn sinh viên rất muốn tham gia nghiên cứu khoa học nhưng vì chương trình đại học quá nặng nên các bạn không có thời gian để tiến hành. Chỉ có những sinh viên năm cuối hay cận cuối mới có làm một cách bài bản, còn lại là làm theo dạng phong trào ít có sự đầu tư. Tuy nhiên, nếu những bạn có đam mê thật sự và quyết tâm theo đuổi con đường nghiên cứu thì cũng không khó để bạn gặt hái được thành công".

Không những thành công trên con đường sự nghiệp, cuộc sống của anh có thể nói là tương đối "thuận buồm xuôi gió". Một gia đình nhỏ với vợ và một con nhỏ là niềm hạnh phúc lớn nhất trong cuộc sống của vị phó giáo sư trẻ tuổi tài cao này.



# Chợ Campuchia ở Sài Gòn

Ở thành phố Hồ Chí Minh, nhắc đến chợ là người ta nhớ ngay đến những cái tên như Bến Thành, Chợ Lớn, Bàn Cờ. Ít người biết rằng thành phố này còn tồn tại một ngôi chợ rất đặc biệt. Là chợ, nhưng nơi đây không chỉ dành cho buôn bán mà còn là điểm du lịch cho du khách với những khám phá thú vị về ẩm thực và đời sống của cộng đồng người Campuchia sinh sống tại TP HCM.

**Lệ Quyên**

## Chợ Campuchia giữa lòng thành phố

Sau một hồi loanh quanh trong con hẻm ngoằn ngoèo trên đường Lê Hồng Phong, Quận 10, người viết mới có thể tìm ra được khu chợ được mệnh danh là nơi tập trung cư dân Campuchia đông nhất tại thành phố Hồ Chí Minh. Sầm uất không kém những khu

chợ khác trong thành phố, chợ Lê Hồng Phong hay còn gọi là chợ Campuchia cũng buôn bán đủ các mặt hàng mà người ta cần khi đến một khu chợ. Dạo quanh nơi này, bạn cũng sẽ thấy những gian hàng quần áo, giày dép, trái cây, tạp hóa, các loại thực phẩm cùng tiếng trao đổi mua bán, tiếng rao, tiếng dao kéo - những âm thanh đặc trưng của chợ.

Khác với tưởng tượng của người viết, chợ Campuchia không có những đèn đài kiểu Angkor, không có những người mặc xà rồng, mà đó chỉ là những dây nhà nằm san sát ngang dọc trên con hẻm thông ra đường hoa Hồ Thị Kỷ. Buôn bán, sinh hoạt giống người Việt và nói tiếng Việt rất sôi nên nếu không quan sát kỹ hay không hỏi chuyện với những người Campuchia, bạn không thể phân biệt được trong số những người buôn bán tại chợ này, ai là người Việt, ai là người Campuchia. Theo bà Nguyễn Siu Quyên, Trưởng ban quản lý chợ Lê Hồng Phong, chợ này xuất hiện khi những lớp cư dân Campuchia đầu tiên sang định cư tại thành phố Hồ Chí Minh vào năm 1970. Ban đầu là chợ tạm, người Campuchia buôn bán rải rác, nhưng càng về sau thì càng đông đúc. Vào năm 1989, chợ Lê Hồng Phong chính thức được thành lập, bán các mặt hàng thiết yếu phục vụ riêng cho cộng đồng người Campuchia sinh sống tại đây. Bà Quyên còn cho biết thêm: "Chợ có hơn 200 hộ kinh doanh với gần 80% là người gốc Campuchia hay Việt kiều Campuchia tham gia buôn bán. Định cư tại thành phố hơn 30 năm, người Campuchia gần như hòa nhập và sinh hoạt theo lối văn hóa của người Việt Nam".

Theo nhiều người lớn tuổi sống tại đây, hằng năm, vào những dịp lễ tết của người Campuchia, người có điều kiện thì qua lại Campuchia. Còn hầu hết cộng đồng dân cư ở đây chỉ tổ chức họp mặt ăn uống để nhớ ngày chứ không hề có những lễ hội lớn như ở quê nhà. "Không còn ai mặc xà rồng, múa hát trong các lễ hội lớn đâu, ăn Tết như người Việt thôi vì giờ mình cũng là người Việt rồi", một cụ bà chia sẻ.

### Ấm thực nao lòng khách tham quan

Ngay đầu con hẻm dẫn vào chợ, người ta đã có thể thấy quán bún Numbochoc Tư Xê. Chiếc bảng với những dòng chữ ngoằn ngoèo đặc trưng khiến những người xa quê nhìn vào mà ấm lòng. Tò mò về món bún có cái tên Numbochoc, tôi đã quyết định ghé quán để xem bún Campuchia và bún Việt Nam khác nhau như thế nào. Nước lèo của món bún này

được nấu từ cá lóc tươi nguyên và mắm bò hóc được đặt hàng từ Campuchia sang. Gia vị gồm trái chóc lầy vỏ già nát cùng ngải bún và củ sả. Trái chóc giống trái chanh dây của Việt Nam, ngải bún có mùi giống củ riềng, chỉ có ở Campuchia. Bún được ăn với một vài loại rau sống phổ biến như rau muống, dưa leo, xà lách, tuy nhiên điểm đặc biệt là có thêm ngó sen và đậu đũa. Tô bún nghi ngút khói với những thớ cá lóc trắng ươm, lại thêm thoang thoang mùi mắm đặc trưng khiến thực khách không khỏi tấm tắc khen ngon. Tại đây, tôi cũng vô tình gặp được một người Việt gốc Campuchia, anh Trần Trí Dũng. Anh cho biết tuần nào cũng ghé đây ba đến bốn lần ăn bún Numbochoc, món ăn quen thuộc trong ký ức những tháng ngày anh sống ở Campuchia. Không chỉ người Campuchia mà rất nhiều thực khách người Việt phải tranh thủ thời gian ghé quán thưởng thức món ăn này trước 9 giờ sáng nếu không muốn ra về trong tiếc nuối.

Ăn bún Numbochoc xong, bà Tư Xê còn hào hứng quảng cáo "Đến chợ Campuchia mà không ăn chè Campuchia là thiếu sót lớn". Chè thập cẩm gồm thốt nốt, bánh lọt, rau câu và một miếng bánh trái bí với nhân bên trong là hạt gà và sữa bột. So với chè Việt Nam, thì cái đặc biệt của chè Campuchia là ở miếng bánh bí đỏ nhân hạt gà sữa bột. Bí đỏ dẻo thơm với nhân sữa bột hạt gà béo béo khiến người ăn nhớ hoài chén chè Campuchia này.

Quán Tư Xê cũng là quán duy nhất tại chợ Campuchia bán những đặc sản của người Campuchia. Những gói đường thốt nốt, khô cá trên, cá chệt đúng kiểu Campuchia màu vàng óng được xỏ trong những que theo hình cánh cung, mắm bò hóc hay rau sấu đầu cùng những chiếc võng rằn ri, xà bông, dầu gió, mỳ tôm được nhập trực tiếp từ Campuchia hoặc Thái Lan, cũng góp phần cho khu chợ này thêm diện mạo mới với nhiều sắc màu. Theo bà chủ Tư Xê, để đáp ứng nhu cầu người gốc Campuchia tại thành phố, hằng ngày các con bà vẫn thay nhau theo các chuyến xe qua lại giữa hai đất nước để lấy các đặc sản đem về buôn bán. "Người Campuchia đến đây chủ yếu là mua khô cá và mắm bò hóc, rau sấu đầu để về chế biến những món ăn mang hương vị quê hương", bà Tư Xê chia sẻ.



# Sài Gòn- những con đường

*Ảnh: Thanh Thảo*  
*SV năm 3 Khoa Báo chí - Truyền thông*  
*Trường ĐHKHXH&NV-ĐHQG-HCM*



Trương Thi



# Vũ Thị Hạnh Thu-

## *Thành công sẽ đến khi bạn có niềm đam mê*

Hiện là giảng viên chuyên ngành Vật lý kỹ thuật Trường ĐH KHTN, ĐHQG HCM, với học vị Tiến sĩ ở độ tuổi 32, cùng với hàng loạt giải thưởng và huân chương khoa học cấp quốc gia. Vũ Thị Hạnh Thu là một trong những gương mặt điển hình nhất của nhóm cán bộ trẻ ĐHQG HCM.

*\* PV: Chị đam mê ngành vật lý này từ khi nào, động lực nào khiến chị theo đuổi nó?*

- Từ thời sinh viên, mình đã may mắn gặp được một người thầy nhiệt huyết và là một giáo sư đầu ngành, đó là GS. Nguyễn Hữu Chí, chính thầy đã giúp mình tìm được sự hứng thú trong học tập, truyền đạt cho mình những bài học vô cùng quý giá để có được hướng đi phù hợp với đam mê. Có thể nói thầy chính là "chất xúc tác", là động lực để mình đi theo con đường nghiên cứu này.

*\* PV: Gia đình chị có suy nghĩ như thế nào khi chị dồn tâm vào con đường nghiên cứu khoa học tự nhiên vốn rất khô khan mà hầu như chỉ phù hợp với nam giới?*

- Bố mẹ luôn để mình tự quyết con đường sẽ đi, không hề áp đặt cho mình phải học ngành nghề nào và luôn ủng hộ mình, đó là điều may mắn, là nguồn động lực to lớn cho cuộc sống và công việc mình đã chọn. Hiện nay, mình đã có gia đình và có hai con, chồng mình là một cán bộ công an thuộc Bộ, anh luôn thông

cảm và động viên mình những lúc khó khăn trong cuộc sống cũng như công việc. Chính sự ủng hộ từ phía gia đình cũng như điều kiện tương đối về tài chính đã giúp mình vững tâm bước trên con đường nghiên cứu khoa học đúng là rất khó khăn (cười).

*\* PV: Hiện nay, các giảng viên thường có một nghề tay trái và lâu dần nó lại trở thành nghề tay phải của họ. Chị nghĩ sao về vấn đề này và có khi nào chị có ý định chuyển nghề chưa?*

- Thật ra đó cũng là một lý do chính đáng thôi, vì dù là giảng viên đại học hay giáo viên tiểu học thì với mức lương của ngành giáo dục cũng rất khó để trang trải cho cuộc sống hằng ngày. Và đôi khi họ lại sống nhờ chính nghề tay trái đó. Nhưng đối với mình thì dù có nghề tay trái đi nữa mình cũng sẽ sống và đứng vững bằng nghề tay phải của mình, đó là những sản phẩm nghiên cứu khoa học. Mình sẽ không bao giờ chọn một nghề tay trái chỉ vì lợi ích kinh tế mà không có liên quan gì đến công việc chính hiện nay. Còn về việc chuyển nghề thì có lẽ đó là điều không thể và mình cũng chưa nghĩ tới sẽ làm gì nếu không giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

*\* PV: Ngoài việc giảng dạy và nghiên cứu khoa học, chị có tham gia hoạt động xã hội nào không?*

- Hiện nay, mình đang hoạt động trong đội ngũ trí thức trẻ của Thành Đoàn. Công việc mình đang làm là viết bài khoa học, tư vấn tuyển sinh và giảng giải khoa học môi trường cho các sinh viên tình nguyện của thành phố. Mình cũng thường tham gia làm giám khảo cho các cuộc thi khoa học của Thành Đoàn, như Eureka, cuộc thi nghiên cứu khoa học của sinh viên thành phố. Bằng việc tham gia các hoạt động này, mình đã gặt hái được nhiều kinh nghiệm và thành tích, năm 2009 mình chọn là giáo viên trẻ tiêu biểu cấp thành và là gương mặt trẻ điển hình của năm. Đó là

những thành tích mà mình rất trân trọng. Hiện nay, mình cùng một số anh chị trong đội ngũ trí thức trẻ đang hoạt động trong lĩnh vực giáo dục đã lập ra một học bổng cho các học sinh - sinh viên khó khăn trên địa bàn thành phố. Kinh phí của học bổng được trích ra từ những giải thưởng và một phần lương của những người thành lập. Đây là dự án mà bọn mình rất tâm huyết, hy vọng nó sẽ góp một phần nào đó giúp các bạn gặp hoàn cảnh tiếp tục theo đuổi học tập.

*\* PV: Từ những thành công như hiện tại, chị có thể chia sẻ với thế hệ trẻ hiện nay quan niệm và lý tưởng sống của mình?*

- Mình tâm niệm rằng là một người trẻ thì phải cố gắng thực hiện những ước mơ, hoài bão của bản thân. Mình vẫn luôn nhớ mãi một lời dạy của thầy mình: "Hãy chọn cho mình một cái chân trụ để đi cho thật vững". Trong cuộc sống sẽ có rất nhiều cách đi để chọn lựa, các bạn thích cái này rồi lại thích cái kia nữa... đôi khi các bạn đi nhiều chân quá thì các bạn sẽ không có được một hướng đi nhất định trong lĩnh vực mà mình đang phấn đấu. Cuộc sống vốn đa chiều, các bạn phải xác định được mục tiêu, niềm đam mê và phải chọn cho mình "một cái chân trụ" thật vững để thực hiện được ước mơ của mình. Mình thấy các bạn trẻ hiện nay có khuynh hướng vật chất hóa nhiều hơn là đi theo niềm đam mê bản thân. Đây là một tư tưởng thực dụng và sẽ gây cho các bạn khó khăn nhiều trên con đường bạn đã chọn.

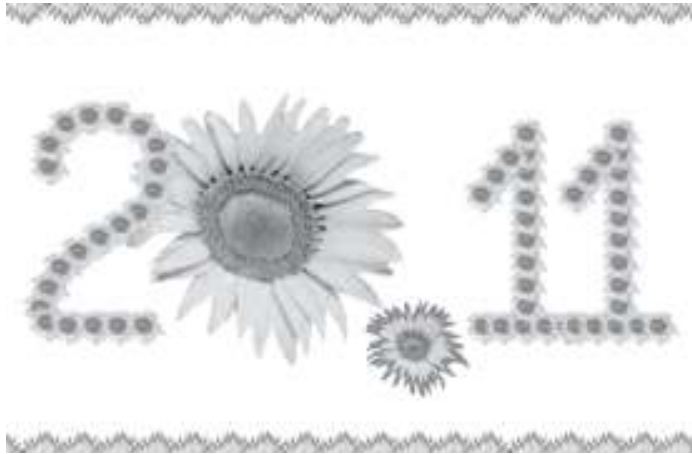
*\* PV: Hướng phát triển của chị trong tương lai về cuộc sống lẫn sự nghiệp?*

- Trước mắt mình sẽ phát triển đề tài nghiên cứu của mình trở thành một sản phẩm khoa học ứng dụng và tiếp tục với công việc giảng dạy tại trường, vì đó là niềm đam mê của mình. Còn trong cuộc sống, mình sẽ cố gắng hơn trong vai trò người phụ nữ của gia đình, chăm sóc tốt chồng con là hạnh phúc rồi.

# Thầy cô

## Kính yêu

Quang Quý ghi



Trong cuộc đời của chúng ta, ai cũng có những người thầy mà ta nhớ mãi, và cứ mỗi khi ngày 20-11 đến, nỗi nhớ ấy lại trào dâng lên khôn tả để rồi từ đó thốt lên những lời mà đôi khi trong cuộc sống ta không can đảm nói ra... Và đây sẽ là nơi để các bạn cùng trải lòng mình ra với lòng tri ân sâu sắc người thầy, người cô đã dạy mình.

▶ **Trần Lập Phong** - Đại học Bách Khoa ĐHQG-HCM:

Mỗi năm khi đến ngày 20-11 lòng tôi lại thổn thức nhớ về những kỉ niệm, ngày nào khi mới bước chân vào cuộc đời Thầy cô đã dìu dắt dạy tôi biết những điều hay lẽ phải và bây giờ tôi đã là một sinh viên của Trường đại học Bách Khoa. Tôi xin chân thành cảm ơn các thầy cô đã dạy dỗ con. Tôi sẽ luôn ghi nhớ công ơn của thầy cô!

▶ **Phạm Thanh Tùng** - Trường Đại học Cần Thơ:

Nhắc đến người thầy, tôi lại nghĩ đến sự hòa đồng, thân thiện và đối xử với học trò như con ruột. Có lẽ suốt cả đời này tôi cũng không bao giờ quên được.

▶ **Nguyễn Huỳnh Quyên** - Trường Đại học Sài Gòn:

Mình thì có cảm giác lạ lắm, nó lâng lâng khó tả. Chỉ muốn được chạy ngay về trường cũ mà ôm chầm lấy những thầy cô đáng kính của mình để thể hiện lòng tri ân. Nhưng đôi khi bận học nhiều quá, mình không thể... Buồn lắm!





▶ **Nguyễn Phạm Thanh Phát** - *Trường Đại học Văn Lang:*

Mỗi năm chỉ có một ngày, nó khiến cho chúng ta biết và nhận thức được ngày này thiêng liêng và đáng quý như thế nào, nó nhắc tôi nhớ tới công ơn của những người đã dạy dỗ tôi để tôi có thể khoác lên mình 2 tiếng sinh viên như ngày hôm nay.

▶ **Trịnh Hiếu Tâm** - *Trường Đại học KHXH&NV:*

Cứ đến 20-11, hình ảnh tà áo dài và chiếc nón lá của người cô đã dạy dỗ mình lại hiện lên. Hình ảnh ấy giản dị lắm, mộc mạc lắm, nhưng không hiểu sao nó khiến mình bùi ngùi, xúc động đến lạ.

▶ **Lê Quang Ân** - *Đại học Pháp:*

Với mình thì hình ảnh người thầy gần gũi lắm. Nó gắn liền với mình, theo mình trên suốt một chặng đường dài như những người thân trong gia đình vậy. Có lúc gần, nhưng cũng có khi xa lắm, vì nhiều khi muốn nói ra những tình cảm này mà mình là con trai nên cũng ngại...

▶ **Lưu Thị Ánh Tiên** - *Trường Đại học Quốc tế:*

Trong tiềm thức của mình thì hình ảnh người thầy sâu sắc nhất là những lúc cuối cấp 3. Khi lên lớp thầy giảng rất chi tiết, miệt mài và có một nét gì rất khó tính. Còn những lúc học phụ đạo thì thầy lại có những lời nói rất hài hước để mình thư giãn, có khi thầy còn chỉ cho những cách làm trắc nghiệm rất là hay và buồn cười khiến mình cứ nhớ mãi.

▶ **Nguyễn Kim Hồng Luyện** - *Cựu học sinh Trường THPT chuyên Nguyễn Bình Khiêm (Vĩnh Long):*

Trong suốt quãng đời học tập thì mình rất vui khi có được những người thầy rất tâm lý, dù lớn tuổi hơn mình, nhưng thầy cô luôn là những người bạn thân thiết, là nơi để mình tâm sự những nỗi niềm của mình. Lúc đó tớ cảm thấy thoải mái lắm, giờ muốn tìm lại khoảnh khắc đó khó lắm! Nhớ làm sao!

▶ **Nguyễn Hoàng Mỹ Khanh** - *Trường Đại học Sài Gòn:*

Đón 20/11 này mình lại nhớ 20/11 của những lần trước, khi đó mình với các bạn trong lớp tổ chức làm lễ, vui lắm, có lúc làm cho thầy cô phải khóc vì vui sướng, ước gì bây giờ mình lại được tổ chức những buổi lễ như vậy cho những người thầy, người cô mà mình yêu quý.

▶ **Trần Thụy Kiều Trâm** - *Trường Đại học Bách Việt:*

Nhiều bạn rất thích những thầy cô vui vẻ, trẻ trung nhưng với mình, mình không thể quên được hình ảnh 1 người thầy có mái tóc bạc, dáng đi chậm rãi, ánh mắt đầy nhiệt huyết, môi luôn mỉm cười với học sinh.



# Nghĩ về thầy tôi

Quang Quý

Cứ mỗi khi tháng 11 đến thì sinh viên chúng ta lại tất bật với các công việc chào đón ngày nhà giáo Việt Nam 20-11. Vậy các bạn sinh viên cảm thấy giảng viên đại học khác giảng viên cấp 3 ở chỗ nào và 20-11 nơi giảng đường có gì mới lạ? Chúng ta sẽ cùng khám phá nhé!



**Trần Nhật Kiên** - Khoa Kỹ thuật hóa học Trường Đại học Bách khoa.

Khi mới bước chân lên thành phố đi học, tớ rất bất ngờ về nhịp độ học tập cùng cách giảng bài chuyên nghiệp của các giảng viên. Mọi thứ đều diễn ra rất nhanh và cũng có lẽ do vậy sự giao lưu, trao đổi và chia sẻ của sinh viên chúng tớ với giảng viên thường bị hạn chế trong các tiết học khiến cho tình cảm mà chúng tớ dành cho những người thầy, người cô của mình phần nào đó không sâu sắc như cấp 3. Nhưng cũng như thời phổ thông, lớp và trường của tớ cũng có những công tác tổ chức dành cho ngày lễ này, chỉ có một điều khác đó là tất cả đều do một tay sinh viên thực hiện chứ không do giáo viên tổ chức như lúc trước. Điều này khiến tớ cảm thấy rất thú vị!



**Đặng Lê Tuấn** - Khoa Hàn quốc học Trường Đại học KHXH&NV

Có lẽ là càng học lên cao, mình càng nhận ra rằng, giảng viên cấp 3 rất tận tình chăm lo cho học sinh. Nhưng nói như thế, không có nghĩa giảng viên không tận tình chu đáo với sinh viên, nhưng ở mức độ nào đó, 1 phần cũng là do để cho SV có ý thức tự lập trong hành động và độc lập trong suy nghĩ, bỏ dần thói quen ỷ lại và dựa dẫm. Và ngày 20/11 ở đại học thì theo mình nghĩ sinh viên ít mặn mà hơn khi còn là học sinh, đa số vào dịp này đều trở về quê nhà và thăm thầy cô cũ chứ ít người ở lại lắm!



**Lưu Thị Ánh Tiên** - Khoa Quản trị Kinh doanh Trường Đại học Quốc tế

Giáo viên cấp 3 thường rất quan tâm đến học sinh của mình nên thường ép chúng ta vào khuôn phép của nhà trường, nếu vi phạm thì sẽ bị thầy cô xử phạt rất nghiêm khắc. Nhưng khi lên đại học thì thoải mái hơn, chủ yếu mình tự học, tự ý thức là chính, giảng viên vẫn quan tâm đến sinh viên nhưng ở mức độ nhắc nhở để SV tự nhận thức, sửa chữa và tự hoàn thiện mình. Ngày 20/11 ở trường đại học theo mình cảm nhận thì cũng không khác gì với cấp 3 cho lắm! Lớp vẫn cùng nhau tổ chức nhiều hoạt động mừng Ngày nhà giáo Việt Nam như tặng hoa, hát tặng thầy cô... Và có một điểm chung là rất vui và có ý nghĩa nhân văn sâu sắc!



## Người thầy đặc biệt

### Hoài hương

**4** giờ sáng tôi bị đánh thức trong cái rét căm căm của mùa đông Quảng Bình. Bố tôi đang chờ tôi chui ra khỏi chăn và đi với ông đến một nơi đặc biệt. Tôi không thể tin, ông bố thân yêu lại đưa đứa con gái 20 tuổi đến bãi rác vào sớm đông lạnh lẽo đúng hôm sinh nhật nó.

Xe chạy trên đường vắng tanh, không khí buổi sớm lạnh buốt thấu cả xương. Dù ngồi trong xe ô tô nhưng tôi vẫn cảm nhận được cái lạnh của từng cơn gió rít qua khung cửa. Bất giác tôi nhìn qua khuôn mặt gầy guộc của người đang cầm tay lái. Bố tôi - từng nếp nhăn mờ mờ hiện lên trên khóe mắt, mái tóc lấm tấm những điểm trắng như vết chai sạn của thời gian in hằn. Tôi cứ ngỡ do mắt mình nhòe đi khi ánh đèn đường chiếu vào. Chưa bao giờ tôi biết bố mình đã già như thế.

Bố tôi lái xe chở rác cho công ty công trình đô thị. Ông luôn dậy làm việc lúc 4h sáng và về khi trời đã tối mịt. Lúc người ta chìm say vào giấc ngủ, bố tôi đang chờ hàng tấn rác về bãi. Lúc ai ai cũng quây quần bên bữa cơm gia đình, ông vẫn miệt mài với đống rác thải cần đưa về nơi xử lý. Tôi trong 20 năm qua, chưa

bao giờ biết đến điều đó, chưa bao giờ tôi ngấm nghĩa đắng sinh thành của mình trong không gian lạ lẫm thế này. Thậm chí, tôi đã từng khinh rẻ nghề của ông, tôi thấy bố bốc mùi hôi khi về nhà, tôi thấy mình quay mặt đi khi bố chào tôi trên xe. Tôi ngại ngùng, tôi sợ bạn bè chê cười khi bố là ông lái xe chở rác.

Xe dừng lại ở bãi rác cách trung tâm thành phố Đồng Hới 20 cây số. Trời vẫn tối đen và mùi hôi thối bốc lên khiến tôi khó chịu. Tôi hoảng sợ khi thấy trong bóng tối, có những "vật thể" đang chuyển động. Phải mất một lúc, tôi mới nhận ra đó là những đứa trẻ đen nhẻm, bản thủ đang bới đống rác mà bố tôi chở đến. Trong ánh đèn lập lờ, tôi đoán chúng cũng chỉ 5-6 tuổi, thân hình còi cọc trong chiếc áo mỏng manh. Cái lạnh của miền Trung với da thịt non nớt của chúng, chỉ nghĩ đến vậy là tôi lại thấy rùng mình. Bố tiến lại gần và kể cho tôi về cái thế giới hoạt động về đêm ấy. Những đứa trẻ không gia đình lấy bãi rác là nhà, niềm vui nhỏ bé của chúng là khi nhặt được trong đống rác chai lọ, hay bất cứ thứ gì có thể bán lấy tiền. Có đứa chỉ mới 6 tuổi đã là mẹ, là cha cho đứa em gái nhỏ mồ côi. Cuộc sống mưu sinh khiến những đôi mắt ấy không còn ngây thơ, trong sáng như những đứa trẻ cùng trang lứa. Nó chứa màu của bụi đời, của sự khổ cực và của cả sự mờ mịt như màu tương lai. Món quà kì lạ của tuổi 20, những cảm xúc trộn lẫn lần đầu tiên tôi đón nhận từ người thầy đặc biệt của mình.

Tôi nín lặng trong suốt quãng đường về. Bãi rác, mùi hôi, đứa em gái nhỏ trong cơn gió buốt gọi tên người anh đang chăm chú thu lượm thứ giúp chúng có cái ăn hôm đó... là bố. Tôi đã sống 20 năm cuộc đời và tôi thu trọn vẹn ý nghĩa của chúng trong một buổi sớm lạnh lẽo mùa đông.

Tôi có hoa, gấu bông và những món quà đắt tiền trong ngày hôm đó. Nhưng người đón sinh nhật đầu tiên với tôi lại là những đứa trẻ nghèo mồ côi, không ánh nến chỉ có ánh đèn hiu hắt, không bánh sinh nhật chỉ có mùi hôi của rác rưởi. Đó là cách bố yêu thương tôi, chắt chiu từ những điều nhỏ nhặt trong cuộc sống. Giản dị nhưng vô giá- món quà từ người thầy đặc biệt của tôi.

## VỀ SỰ RA ĐÒI CỦA...

(Tiếp theo trang 29)

Quý II năm 1973, Đoàn nhận nhiệm vụ vận chuyển 12.000 tấn hàng vào Quảng Bình cho Bình trạm 30 và 19. Đoàn đã tổ chức 161 chuyến tàu, vận chuyển 11.365 tấn hàng vào nam Khu IV an toàn. Đầu tháng 11 năm 1973, Đoàn phối hợp với một số đơn vị, vận chuyển 26 xe cơ giới, 16 máy kéo cho Khu V và căn cứ K5 qua cảng Đông Hà, Quảng Trị. Tiếp đó, năm 1974, Đoàn vận chuyển 15.000 tấn hàng từ Hải Phòng vào Nhật Lệ, Quảng Bình và từ Hải Phòng vào Cửa Việt, Quảng Trị. Trong 2 năm 1973 - 1974, Đoàn đã huy động 380 lượt tàu ra khơi, chuyên chở trên 43 nghìn tấn hàng, đưa 2.042 lượt cán bộ, chiến sĩ từ hậu phương ra tiền tuyến và từ đất liền ra các đảo, vượt qua chặng đường 158.292 hải lý an toàn.

Cuối năm 1974, tình hình chiến trường miền Nam chuyển biến mau lẹ có lợi cho ta, Bộ Tổng Tham mưu chỉ thị cho Đoàn 125 vận chuyển vũ khí và bộ đội vào sâu hơn nữa, sát hơn nữa nơi ta mở chiến dịch càng tốt.

Thực hiện chủ trương của Bộ Tổng tham mưu, Đoàn 125 huy động toàn bộ lực lượng thực hiện đợt vận chuyển binh lực đợt kích chủ yếu vào chiến trường (mật danh T5) và vận chuyển phục vụ Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử với tinh thần Thần tốc, táo bạo chở người và vũ khí vào mặt trận. Trong tháng 3 và tháng 4 năm 1975, Đoàn đã vận chuyển 17.473 cán bộ, chiến sĩ các đơn vị chủ lực vào chiến trường, 40 xe tăng và 7.786 tấn vũ khí, nhiên liệu..., góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Ngày 04/4/1975, Bộ Tổng Tham mưu chỉ thị cho Quân chủng Hải quân khẩn trương chuẩn bị lực lượng

để giải phóng các đảo thuộc quần đảo Trường Sa do Quân đội Sài Gòn đóng giữ. Quyết tâm của Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Hải quân là bám sát tình hình, tranh thủ thời cơ có lợi giải phóng đảo; kiên quyết không để lực lượng khác lợi dụng tình hình đánh chiếm đảo trước ta.

Thời gian lúc này là lực lượng, Đoàn 125 nhanh chóng thành lập một biên đội gồm 3 tàu: Tàu 673, 674, 675 do đồng chí Dương Tân Kịch chỉ huy, hành quân từ Hải Phòng vào Đà Nẵng chở Đoàn 126 Bộ đội Đặc công Hải quân và một bộ phận của Tiểu đoàn 471 Đặc công Quân khu V ra giải phóng đảo. Từ ngày 14 đến ngày 29 tháng 4 năm 1975, các lực lượng của ta đã nhanh chóng giải phóng và tiếp quản các đảo Song Tử Tây, Sơn Ca, Nam Yết, Sinh Tồn và Trường Sa; tiếp đó, Đoàn 125 tham gia giải phóng một số đảo ở miền Trung và vùng biển Tây Nam. Như vậy, trong 80 ngày đêm hoạt động khẩn trương, liên tục, tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu, Đoàn đã tổ chức 143 lần chiếc tàu ra khơi, hành trình 65.721 hải lý, vận chuyển 18.741 cán bộ, chiến sĩ, 8.721 tấn vũ khí, 50 xe tăng và các loại súng, pháo, đánh chìm 1 tàu PCF, đánh hỏng nặng 3 tàu khác, gọi hàng 1 tàu, bắt 42 tù binh, trực tiếp góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc đến thắng lợi hoàn toàn. Với những thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu, ngày 03 tháng 6 năm 1976, Đoàn 125 đã được Đảng, Nhà nước tuyên dương danh hiệu đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân lần thứ hai.

Đường Hồ Chí Minh trên biển đã hoàn thành trọn vẹn và đặc biệt xuất sắc nhiệm vụ chi viện chiến lược cho chiến trường miền Nam. Từ 1961 đến 1975, cán bộ, chiến sĩ trên tuyến vận tải biển đã vượt

qua muôn vàn gian khổ, khắc phục khó khăn, mưu trí, dũng cảm, táo bạo; vượt qua sóng to, gió lớn; vượt qua sự phong tỏa ác liệt, vây ráp gắt gao của kẻ thù. Hàng trăm lượt tàu đã ra khơi, hàng ngàn tấn vũ khí, hàng hoá, thuốc chữa bệnh và hàng chục ngàn lượt người đã từ hậu phương lớn vào tiền tuyến lớn, trực tiếp góp phần cùng toàn dân đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

Cùng với đường Hồ Chí Minh trên dãy Trường Sơn, đường Hồ Chí Minh trên biển là một nét độc đáo, đặc sắc, sáng tạo của đường lối chiến tranh nhân dân, thể hiện tầm nhìn chiến lược của Đảng cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh; trở thành biểu tượng tự hào của dân tộc Việt Nam, hiện thân của ý chí khát vọng độc lập, tự do và thống nhất Tổ quốc; là trí tuệ, ý chí quyết chiến, quyết thắng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; trong đó cán bộ, chiến sĩ Hải quân nhân dân Việt Nam, mà trực tiếp là Đoàn 759 trước đây, Đoàn vận tải quân sự 125 và Lữ đoàn 125 ngày nay là lực lượng nòng cốt.

Thời gian sẽ qua đi, nhưng huyền thoại về Đường Hồ Chí Minh trên biển vẫn mãi mãi ngời sáng trong trang sử oanh liệt của dân tộc ta như một thiên anh hùng ca bất tử, tô thắm truyền thống đánh giặc, giữ nước của dân tộc, Quân đội và Quân chủng Hải quân nhân dân Việt Nam anh hùng, tiếp thêm sức mạnh cho mọi thế hệ phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

(Hết)

Tài liệu

**Ban tuyên giáo Trung Ương**

.....

\* Tên bài do Ban biên tập đặt

**Trần Long**

(Trường ĐHKHXH&NV-ĐHQG-HCM)

## Pattaya

"Chuyến du xa - cuộc hành hương tình ái,  
Người người đi tìm nơi cùng tận của tình yêu..."  
Và tôi đã tìm gặp ở đây một Pattaya rất trần thế, một Pattaya "rạng rỡ nụ cười" ...

Pattaya ngày anh về rộn rã,  
Sóng xô bờ, bờ hát... biển chiều nghiêng.  
Đêm ra đảo sóng càng vội vã,  
Xô hồn anh vào sóng mắt trinh nguyên.

\*\*\*

Khách phương xa về vui thêm phố biển,  
Pattaya hiền hoà... Đức Phật cũng dừng chân.  
Và em đó... thiên thần bé nhỏ,  
Giữ cho anh mãi mãi nụ cười xuân.

\*\*\*

Pattaya !  
Vòng tay êm ả...  
Đêm nghe sóng, sao thưa gà gọi sáng,  
Giọt đàn trong rơi nhẹ cuối bờ xa.  
Khúc dân ca ru hồn khách viễn xứ,  
Lã lướt... thâm trầm... nhịp điệu Pattaya!

\*\*\*

\*\*\*  
Chuyến du xa - cuộc hành hương tình ái,  
Người người đi tìm nơi cùng tận của tình yêu.  
Chỉ có em... nồng nàn, quyến rũ,  
Trọn vẹn chữ Người như Đức Phật vẫn hằng mong.

\*\*\*

Pattaya!  
Người về say nhịp sóng...  
Gió nói điều chi?  
Biển hát lời gì?  
Nghìn năm bên trời rộng,  
Thao thức nỗi nhân trần...

\*\*\*

Đêm thức ngộ từ lời em ngàn ánh sáng,  
Thánh kinh nào không tự trái tim ra ?  
Mai anh về... kinh ca hoà tiếng sóng,  
Thành lời em... rạo rục... Pattaya !

\*\*\*

Pattaya! Pattaya!  
Lời em vang tận cùng sâu thẳm...  
Tâm linh và thể xác.  
Khổ đau và hạnh phúc.  
Tất cả vào mây khói...  
Hoá thân thành... nụ cười rạng rỡ... Pattaya.

Pattaya (Thailand) tháng 08/2007

.....

\* Bài thơ viết nhân chuyến tham quan thực tế cùng Ban biên tập  
Tạp chí Khoa học Chính trị, Học viện Chính trị Khu vực 2 từ 10/8/  
2007 đến 14/8 2007



Ảnh: Anh Tuấn

Gần 400 đơn vị, tập thể trên cả nước, cùng gần 1000 sinh viên đã góp mặt trong ngày công tác xã hội thế giới 11-11 vừa qua, tại Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM. Đây là một sự kiện nổi bật đánh dấu sự phát triển và tầm ảnh hưởng của ngành công tác xã hội ở nước ta.

# Ngày hội công tác xã hội-



## Kết nối...

Đến hẹn lại lên, ngày 11-11 hằng năm là dịp để tôn vinh những con người thầm lặng, đã đóng góp một phần không nhỏ vào công việc phục vụ cuộc sống, phục vụ con người - nghề công tác xã hội. Năm nay, nhân dịp kỷ niệm lần thứ XIV ngành công tác xã hội thế giới, Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM đã tổ chức chương trình gặp gỡ và giao lưu cho các đơn vị, cá nhân đã và đang thực hiện công tác xã hội trên cả nước. Hàng trăm cán bộ, sinh

*Bài và ảnh: Trường Thi*

viên đã hòa mình vào không khí tung bừng của ngày hội.

Nhiều trò chơi tập thể hấp dẫn vui nhộn đã được chính các đội công tác xã hội của mỗi đơn vị triển khai nhằm tạo sự giao lưu, gắn bó hơn.

Góp mặt trong ngày hội, ngoài đơn vị chủ nhà là Trường ĐH KHXH&NV còn có rất nhiều đơn vị trường khác như: ĐH Mở thành phố, ĐH Đồng Tháp, ĐH Thủ Dầu Một, ĐH Bình Dương, ĐH Văn Hiến... Không khí ngày hội đã thực sự trở nên nóng hơn nhờ sự nhiệt tình và sôi nổi từ phía ban tổ chức cũng như các đơn vị tham gia. Bạn Đỗ Đăng Khoa, chủ nhiệm CLB CTXH, Bộ môn Đô thị, ĐH KHXH&NV chia sẻ: "Lần đầu tiên mình được tham gia một ngày hội lớn và ý nghĩa như thế này, đây là dịp để mình có cơ hội học hỏi từ nhiều bạn sinh viên khác và mình còn có thể giới thiệu câu lạc bộ CTXH của khoa mình đến với mọi người". Dù mới được thành lập không lâu, nhưng CLB CTXH trường Đại học Mở TP.HCM đã cho thấy những bước phát triển đáng kinh ngạc và là một trong những CLB CTXH mạnh trên địa bàn thành phố. Chung vui với ngày hội, bạn Nguyễn Anh Tuấn, đại diện CLB CTXH Chuyên nghiệp, Đại học Mở cho biết: "Mình rất vui khi được góp mặt trong ngày hội này, hy vọng từ những dịp như thế này, ngành công tác xã hội sẽ được nhiều người quan tâm và biết đến hơn". Tuy số lượng tham gia không nhiều, nhưng sự có mặt của những đơn vị trường đến



# KẾT NỐI & CHIA SẺ

từ các tỉnh, thành khác đã góp phần làm cho ngày hội thêm sinh động và phong phú hơn.

## Giao lưu, học hỏi và sẻ chia...

Bên cạnh lực lượng sinh viên, với tính chất và quy mô rộng lớn, ngày hội đã thu hút được một lượng đông đảo các đơn vị công tác xã hội cơ sở đến từ nhiều địa bàn trên cả nước. Đây là cơ hội thuận lợi cho việc giao lưu và trao đổi kinh nghiệm giữa các cơ sở và cũng là mục đích mà ngày hội muốn hướng tới. Nhiều gian hàng lưu niệm, gian hàng trưng bày nghệ thuật, gian hàng kỹ năng xã hội... đã được các cơ sở giới thiệu một cách tận tình.

Thông qua mỗi gian hàng, các cơ sở có thể tìm hiểu được quá trình hoạt động, những điểm mạnh, điểm yếu cũng như những thành quả đạt được để có thể học hỏi, giao lưu lẫn nhau. Chị Lê Thị Thu, đại diện TT giáo dục người khiếm thính Tp. HCM chia sẻ: "Tôi nghĩ rằng nghề công tác xã hội là một nghề của tập thể, của cộng đồng chứ không phải là nghề của một cá nhân nào. Vì thế, chương trình này là

- Tham dự ngày hội CTXH thế giới có sự góp mặt của TS. Trương Minh Nhật - Vụ trưởng Ban khoa giáo TW; Nguyễn Thị Thu Hà - Phó bí thư thành ủy Tp. HCM; Lê Thành Tâm - Giám đốc Sở LĐTB&XH TP. HCM; PGS.TS Phan Thanh Bình - Giám đốc ĐHQG HCM...

- Ngày hội thu hút gần 1000 sinh viên và cá bộ giảng viên đến từ các trường đại học có ngành CTXH trên cả nước. 20 đơn vị CTXH quốc tế cùng nhiều tình nguyện viên. Và một số lượng không nhỏ nhà tài trợ: Government of Ireland; Tanimex Tân Bình; Báo SGGP; DN Thành Nghĩa...



một cơ hội tốt để bản thân tôi cũng như trung tâm của tôi có cơ hội học hỏi, giao lưu với các đơn vị khác". Ngoài việc giao lưu, ngày hội còn là dịp để các các đơn vị công tác xã hội cơ sở nhìn lại những gì mình đã làm được và chưa làm được trong thời gian hoạt động. Qua đó, có thể điều chỉnh phương hướng và mục đích hoạt động cho tương lai. Anh Nguyễn Hoàng, đại diện TT công tác xã hội trẻ em TP. HCM, cho biết: "Hiện nay trên địa bàn thành phố có tương đối nhiều các trung tâm xã hội về bảo trợ trẻ em, người già, người khuyết tật... Tuy nhiên, hoạt động còn đơn lẻ và phạm vi nhỏ, tôi hy vọng qua ngày hội này, các trung tâm có thể trao đổi và hợp tác với nhau nhiều hơn".

Ngoài phần lễ hội với các trò chơi và gian hàng trưng bày, ban tổ chức chương trình còn triển khai Hội thảo khoa học; Chia sẻ bàn tròn và Hội thi "Công tác xã hội - kết nối và sẻ chia". Với sự tham gia của nhiều chuyên gia về lĩnh vực công tác xã hội trong nước và quốc tế.





# ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

## THẮT CHẶT MỐI QUAN HỆ HỢP TÁC 3 BÊN: ĐHQGHN, ĐH BURAPHA VÀ TẬP ĐOÀN BẢO SƠN

Chiều 17/11/2011, đại diện lãnh đạo ĐHQGHN, GS.TSKH Vũ Minh Giang đã có buổi làm việc với ĐH Burapha (Thái Lan) do GS. Sompol Pongthai - Giám đốc làm trưởng đoàn; Tập đoàn Bảo Sơn do ông Nguyễn Trường Sơn - Chủ tịch tập đoàn dẫn đầu. Tại buổi làm việc các bên đã ký kết bản ghi nhớ hợp tác.

Tại buổi làm việc GS.TSKH Vũ Minh Giang nhấn mạnh, với định hướng đại học nghiên cứu, ĐHQGHN luôn chú trọng nghiên cứu khoa học đồng thời phát triển các lĩnh vực mới. Việc thành lập khoa Y-Dược trực thuộc ĐHQGHN nằm trong định hướng chung đó với mục đích gắn phát triển lĩnh vực y dược với nghiên cứu cơ bản và công nghệ, đồng thời kết nối cơ sở đào tạo với doanh nghiệp.

GS.TSKH Vũ Minh Giang cũng cho biết, Khoa Y-Dược đang phát triển mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các doanh nghiệp, trong đó có Tập đoàn Bảo Sơn.

Phát biểu tại buổi lễ, ông Nguyễn Trường Sơn cũng bày tỏ mong muốn mở rộng quan hệ hợp tác 3 bên, trong đó ĐHQGHN sẽ là trung tâm và có chức năng đặc biệt trong việc thành lập các trung tâm hợp tác quốc tế.

Còn GS. Sompol Pongthai cho biết ĐH Burapha là một trong những đại học hàng đầu của Thái Lan, thuộc Hiệp hội các ĐH Châu Á. ĐH Burapha đào tạo nhiều lĩnh vực trong đó đặc biệt chú trọng đến lĩnh vực y dược. GS. Sompol Pongthai bày tỏ mong muốn thắt chặt mối quan hệ hợp tác 3 bên với ĐHQGHN và Tập đoàn Bảo Sơn. ĐH Burapha hy vọng trong thời gian tới ĐHQGHN thành lập trung tâm đào tạo về y dược, mở chương trình đào tạo Thạc sĩ và Tiến sĩ, thúc đẩy việc trao đổi cán bộ và sinh viên. Trong tương lai, ĐHQGHN và ĐH Burapha sẽ mở rộng quan hệ hợp tác trong các lĩnh vực khác ngoài lĩnh vực y dược.

## KHOA THÔNG TIN - THƯ VIỆN, TRƯỜNG ĐHKHXH&NV NHẬN HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG BA

Ngày 18/11/2011, Khoa Thông tin - Thư viện, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN tổ chức lễ kỷ niệm 38 năm truyền thống và 15 năm thành lập Khoa. Năm 1973, Bộ môn Thư viện - Thư mục học được thành lập tại Khoa Lịch sử, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội và tổ chức đào tạo cử nhân ngành Thư viện - Thư mục học. Đến năm 1996, Bộ môn Thông tin - Thư viện được thành lập trên cơ sở Bộ môn Thư viện - Thư mục học trực thuộc Trường ĐH KHXH&NV. Năm 2004, Giám đốc Đại

học Quốc gia Hà Nội đã ra Quyết định thành lập Khoa Thông tin - Thư viện.

15 năm qua, Khoa đã đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ trên tất cả các lĩnh vực công tác. Khoa đã đào tạo được 862 cử nhân chính quy, 692 cử nhân vừa làm vừa học; 30 học viên cao học, hiện đang đào tạo: 365 SV chính quy; 507 sinh viên vừa làm vừa học; 120 học viên cao học. Đa số sinh viên sau khi ra trường đều làm đúng ngành nghề và được các nhà tuyển dụng đánh giá cao và nhiều người đang giữ các vị trí chủ chốt tại các cơ quan thông tin, thư viện, các giảng đường đại học trên cả nước.

Về nghiên cứu khoa học, khoa đã tổ chức 15 hội thảo khoa học trong nước và quốc tế; nghiệm thu thành công 02 đề tài cấp Bộ, 10 đề tài cấp ĐHQGHN, 19 đề tài cấp trường, tham gia 01 đề tài cấp Nhà nước; 10 sách chuyên khảo; 64 bài báo đã công bố trên các báo, tạp chí, kỷ yếu hội thảo trong và ngoài nước.

Về hợp tác quốc tế, Khoa đã có quan hệ hợp tác và trao đổi với 12 trường đại học, viện nghiên cứu.

Với những thành tích ấy, tại lễ kỷ niệm lần này, Khoa đã vinh dự được nhận Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Theo PGS.TS Trần Thị Quý - Chủ nhiệm Khoa Thông tin thư viện, thời gian tới, Khoa sẽ nỗ lực phấn đấu để trở thành một cơ sở nghiên cứu & đào tạo ngành Thông tin học và Khoa học Thư viện ở bậc đại học và sau đại học hàng đầu đất nước.

## CÁC THỂ HỆ NHÀ GIÁO ĐÃ GÓP PHẦN LÀM NÊN THÀNH CÔNG CỦA ĐHQGHN

Đó là ý kiến phát biểu của PGS.TS Phùng Xuân Nhạ - UV Dự khuyết Ban Chấp hành TW Đảng, Phó Giám đốc Thường trực ĐHQGHN tại Lễ kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam và chúc mừng các nhà giáo vừa được công nhận chức danh GS, PGS năm 2011 diễn ra sáng nay, 18/11/2011.

Trong diễn văn chào mừng, PGS.TS Phùng Xuân Nhạ đã khẳng định những thành tích quan trọng mà ĐHQGHN đã đạt được trong năm học 2010-2011, đó là: Tiếp tục khẳng định và phát huy thế mạnh của mô hình đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực hàng đầu Việt Nam; Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, phát huy được sức mạnh tổng hợp để tạo nên những sản phẩm đặc sắc, chất lượng cao, trình độ cao; Có nhiều sáng tạo trong quản trị đại học, đổi mới phương pháp giảng dạy; Thực hiện thành công mô hình liên thông, liên kết trong toàn ĐHQGHN...

Cũng trong năm học vừa qua, lần đầu tiên, 4 lĩnh

vực của ĐHQGHN lọt vào nhóm 200 trường đại học hàng đầu châu Á. Vị thế của ĐHQGHN ngày càng được nâng tầm trong khu vực và quốc tế.

PGS. TS Phùng Xuân Nhạ nhấn mạnh: "Để đạt được những thành quả nổi bật như trên, nguyên nhân cốt lõi là công lao đóng góp đầy trí tuệ, tâm huyết và đầy trách nhiệm của các thế hệ các nhà giáo, nhà khoa học, cán bộ của ĐHQGHN".

Trước mắt, ĐHQGHN tập trung thực hiện Chiến lược phát triển ĐHQGHN đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, đẩy mạnh việc triển khai Kế hoạch 5 năm 2011 - 2015. Trong đó, 5 nhiệm vụ trọng tâm được xác định là: Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức từng bước đạt chuẩn quốc tế; Xây dựng, phát triển đội ngũ giảng viên; Đổi mới sâu rộng quản trị đại học; Tăng nguồn lực tài chính phát triển nâng cao cơ sở vật chất; Triển khai hiệu quả các cuộc vận động lớn của Đảng và Nhà nước, của ngành GD-ĐT.

Để thực hiện thành công các nhiệm vụ trên, Phó Giám đốc cũng kêu gọi các nhà giáo tiếp tục quan tâm, đồng lòng ủng hộ, đóng góp tâm huyết, trí tuệ cho sự nghiệp phát triển ĐHQGHN.

Tại buổi lễ, lãnh đạo ĐHQGHN đã tặng hoa chúc mừng 23 nhà giáo đạt tiêu chuẩn chức danh GS, PGS năm 2011.

Đại diện cho các nhà giáo trên, PGS.TS Hà Huy Bằng (Trường Đại học Khoa học Tự nhiên) đã có những tri ân đầy cảm xúc: "Với một đội ngũ rất hùng hậu các nhà khoa học, quản lý hàng đầu của đất nước, ĐHQGHN thực sự là nơi ươm mầm và nuôi dưỡng các cán bộ khoa học, quản lý giỏi. Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội xưa và ĐHQGHN ngày nay luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để các cán bộ ở mọi lĩnh vực và cương vị công tác có thể phát triển trên bước đường khoa học và giáo dục. Tôi mong rằng các thế hệ trẻ sau tôi sẽ tận dụng cơ hội đặc biệt này để không ngừng tiến bộ".

GS.TS Phan Hữu Dật - Chủ tịch Hội Cựu giáo chức ĐHQGHN - đã phát biểu bày tỏ sự vui mừng và tự hào trước những thành tựu mà ĐHQGHN đã đạt được thời gian qua. Ông cũng cho rằng những nhà giáo được vinh danh hôm nay cũng càng phải thấy được trách nhiệm lớn của mình trong việc đào tạo các thế hệ sinh viên kế tục và phải nỗ lực không ngừng để xây dựng ĐHQGHN thành trung tâm đào tạo chất lượng cao, có uy tín và tiềm lực khoa học mạnh, đủ sức giải quyết các vấn đề trọng đại của đất nước.

---

## ■ 55 NĂM KHOA LỊCH SỬ ANH HÙNG

Ngày 20/11/2011, Khoa Lịch sử Trường ĐHKHXH&NV, đã tổ chức kỷ niệm 55 năm ngày thành

lập.

Tới dự buổi lễ có GS.TS Phùng Hữu Phú - Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng Lý luận Trung ương. Về phía ĐHQGHN có GS.TSKH Vũ Minh Giang - Phó Giám đốc ĐHQGHN.

Đồng đạo các thế hệ nhà giáo, nhà khoa học, sinh viên, học viên của Khoa đã có mặt chung vui trong lễ kỷ niệm của một trong những khoa giàu truyền thống bậc nhất của Trường ĐHKHXH&NV.

Là một trong 4 khoa cơ bản đầu tiên của Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội được thành lập năm 1956, đến nay khoa Lịch sử đã có 55 năm xây dựng và phát triển. Trải qua hơn nửa thế kỷ, đây là nơi sản sinh đội ngũ nhà giáo nhà khoa học nhiều tên tuổi nổi tiếng, với nhiều di sản sử học đồ sộ.

Khoa từng là nơi làm việc của các GS: Trần Đức Thảo, Trần Văn Giàu, Đào Duy Anh - những nhà triết học, nhà sử học, văn hoá học lừng danh, những người xây nền đắp móng cho một đơn vị nghiên cứu và đào tạo lịch sử lớn hàng đầu đất nước. Các GS cũng là người thầy có công rèn cặp và làm nên "tứ trụ" nổi tiếng - Đinh Xuân Lâm, Phan Huy Lê, Hà Văn Tấn, Trần Quốc Vượng - những tên tuổi khoa học rất quen thuộc trong giới khoa học trong và ngoài nước. Đến nay Khoa đã có 14 người được phong học hàm GS, 26 người được phong học hàm PGS, 04 người được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, 04 người được tặng Giải thưởng Nhà nước về khoa học công nghệ, 11 người được phong tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân và 10 người được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú. Sản phẩm đào tạo của Khoa gồm 5500 cử nhân, gần 500 thạc sỹ và 112 tiến sĩ. Các sinh viên khoa Sử có mặt ở rất nhiều lĩnh vực công tác trên phạm vi cả nước: làm sử, làm văn hoá, làm báo, làm quản lý... Nhiều người giữ các vị trí quan trọng trong cơ quan TƯ Đảng, Nhà nước hoặc giữ vai trò chủ chốt, đầu ngành trong lĩnh vực nghiên cứu của mình.

Khoa đã công bố gần 5500 công trình nghiên cứu, trong đó có nhiều công trình mang ý nghĩa nền móng về lịch sử Việt Nam, những phát hiện và đóng góp lớn về mặt khoa học và thực tiễn. Bên cạnh những bộ Sử chính thống, đồ sộ về lịch sử Việt Nam qua các thời kỳ, Khoa Sử cũng để lại dấu ấn đậm nét trên nhiều lĩnh vực nghiên cứu của văn hoá và lịch sử như: văn hoá Phùng Nguyên, Đông Đậu, Gò Mun của quá trình văn hoá Đông Sơn, văn hoá Sa Huỳnh; lịch sử chống ngoại xâm và các giá trị truyền thống của dân tộc; về làng xã, nông nghiệp, nông dân; về đô thị và đô thị hoá; về biến đổi kinh tế, văn hoá xã hội thời kỳ cận đại; tiếp xúc và giao lưu văn hoá; quan hệ Việt Nam và khu vực... Mới đây, một trong những đóng góp khoa học xuất sắc của Khoa Lịch sử là nghiên cứu về Thăng Long - Hà Nội, với 23/94

đầu sách trong tủ sách Thăng Long nghìn năm văn hiến vừa được xuất bản nhân dịp Đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội. Năm 2000, Khoa Sử vinh dự được Đảng và Nhà nước trao tặng danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới.

Đánh giá về vị thế mà Khoa Lịch sử đạt được trong 55 năm qua, PGS.TSKH Nguyễn Hải Kế - chủ nhiệm Khoa Lịch sử đúc kết: "Những thành tựu trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, xây dựng con người, phát triển đội ngũ hơn nửa thế kỷ qua là chứng chỉ thực tế, tin cậy của một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học có ảnh hưởng sâu rộng trong nước, có uy tín với đồng nghiệp quốc tế; về tầm vóc, trách nhiệm, nhân cách khoa học, phong cách tư duy của một dòng, một trường phái Sử học trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN".

GS. Nguyễn Văn Khánh - Hiệu trưởng Trường ĐHKHXH&NV nhận định: Trải qua hơn nửa thế kỷ, Khoa Lịch sử đã có những bước trưởng thành vượt bậc, sớm

trở thành một trung tâm đào tạo, nghiên cứu uy tín trong nước và quốc tế. Trong lộ trình phát triển theo hướng trở thành một đại học tiên tiến hàng đầu khu vực và quốc tế, Khoa Lịch sử đang đóng vai trò là đơn vị đi đầu, là niềm tự hào, là chỗ dựa tin cậy của Nhà trường.

Đại diện thế hệ nhà giáo, cán bộ lão thành của Khoa, GS. Viện sĩ, NGND Phan Huy Lê đã thể hiện niềm tự hào về những thành tích lớn mà Khoa Lịch sử đã đạt được. Ông nói: "Chặng đường phát triển của Khoa Lịch sử đều có nhiều bước thăng trầm và không ít chông gai nhưng đó là một quá trình trưởng thành không ngừng. Nhìn lại tiến trình phát triển hơn nửa thế kỷ, điều mà các thế hệ thầy cô giáo và sinh viên Khoa có quyền tự hào là cho đến nay, Khoa vẫn giữ vững vị thế là đơn vị nghiên cứu Sử mạnh hàng đầu đất nước".

Cũng tại buổi lễ kỷ niệm 55 năm, Khoa Lịch sử còn vinh dự nhận thư chúc mừng của Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

## ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM

### LIÊN HOAN "CÁN BỘ TRẺ TIÊU BIỂU ĐHQG TP.HCM" LẦN 2 NĂM 2011

Ngày 15/11/2011, ĐHQG-HCM đã tổ chức Liên hoan "Cán bộ trẻ tiêu biểu ĐHQG TP.HCM" lần 2, năm 2011.

Danh hiệu "Cán bộ trẻ tiêu biểu ĐHQG TP.HCM" là sự ghi nhận những nỗ lực cá nhân của các cán bộ trẻ (dưới 35 tuổi) hiện là giảng viên, nghiên cứu viên, cán bộ quản lý của ĐHQG-HCM trên các mặt như: chất lượng chuyên môn, hoạt động đoàn thể, hoạt động tình nguyện xã hội và đạo đức lối sống.

Năm nay, có 67 cán bộ trẻ tiêu biểu ĐHQG-HCM được tuyên dương, trong đó có 9 cán bộ trẻ xuất sắc tiêu biểu vinh dự được Giám đốc ĐHQG-HCM tặng Bằng khen.

Phát biểu tại buổi Lễ, anh Phạm Thanh Sơn, Bí thư Ban cán sự Đoàn ĐHQG-HCM hy vọng mỗi cán bộ trẻ tiêu biểu sẽ là một tấm gương sáng về lòng đam mê học tập NCKH, về tinh thần nhiệt huyết của tuổi trẻ, luôn biết vươn lên trong mọi khó khăn trở ngại, luôn sáng tạo, năng động trong công việc để các cán bộ trẻ khác và sinh viên noi theo.

Tại buổi Liên hoan, các cán bộ trẻ ĐHQG-HCM đã giao lưu và chia sẻ với nhau nhiều kinh nghiệm cũng như các mô hình, giải pháp hay trong quá trình hoạt động và công tác.

Nhân dịp này, các cán bộ trẻ ĐHQG-HCM cũng đã được gặp gỡ, trao đổi thẳng thắn, thân mật với lãnh đạo ĐHQG-HCM và các đơn vị thành viên về những vấn đề quan tâm cũng như tìm hiểu rõ hơn công tác phát triển cán bộ trẻ, hướng phát triển, quy hoạch và nhu cầu

nguồn nhân lực của ĐHQG-HCM trong thời gian tới.

### LỄ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Ngày 7/11/2011, Bộ trưởng Bộ GD-ĐT đã ký Quyết định số 5502/QĐ-BGDĐT, bổ nhiệm PGS.TS Dương Anh Đức, Phó hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - ĐHQG-HCM giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin - ĐHQG-HCM nhiệm kỳ 2011-2016.

Ngày 15/11/2011, ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ công bố Quyết định số 1161/QĐ-ĐHQG-TCCB của Giám đốc ĐHQG-HCM, về việc PGS.TS Dương Anh Đức thôi giữ chức vụ Phó hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên để nhận nhiệm vụ mới và Quyết định số 5502/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, bổ nhiệm PGS.TS Dương Anh Đức giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

Đến dự lễ công bố Quyết định bổ nhiệm có Ban Giám đốc ĐHQG-HCM, đại diện Ban Giám hiệu các trường ĐH thành viên, lãnh đạo các Ban chức năng và trung tâm trực thuộc cùng cán bộ, giảng viên và sinh viên Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

Phát biểu giao nhiệm vụ cho tân Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin, PGS.TS Phan Thanh Bình chúc mừng và hy vọng, ở cương vị mới, PGS.TS Dương Anh Đức sẽ phát huy những điểm mạnh, kinh nghiệm được tích lũy trong thời gian công tác tại Trường ĐH Khoa học Tự nhiên để cùng Ban Giám hiệu và đội

ngũ cán bộ, giảng viên và sinh viên Trường Đại học Công nghệ Thông tin nêu cao tinh thần đoàn kết, thi đua dạy tốt, học tốt, phát huy sáng kiến, cải tiến phương pháp quản lý, giảng dạy và nghiên cứu theo hướng hiện đại hóa, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đưa trường phát triển lên tầm cao mới.

Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Giám đốc ĐHQG-HCM, PGS.TS Dương Anh Đức cảm ơn sự tin nhiệm của Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQG-HCM, cũng như Ban Giám hiệu và tập thể cán bộ, giảng viên Trường Đại học Công nghệ Thông tin, đồng thời quyết tâm thực hiện tốt công tác lãnh đạo, đưa Trường Đại học Công nghệ Thông tin đạt được chất lượng và hiệu quả cao nhất, đồng thời hy vọng sẽ luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của ĐHQG-HCM cũng như đội ngũ cán bộ, giảng viên và sinh viên của nhà trường.

---

## ■ HỘI NGHỊ QUỐC TẾ VỀ CÔNG NGHỆ NANO VÀ ỨNG DỤNG, NĂM 2011

Từ ngày 10-12/11/2011, ĐHQG-HCM và Tập đoàn Minatec (Cộng hòa Pháp) đã phối hợp tổ chức hội nghị quốc tế về công nghệ Nano và ứng dụng, năm 2011 (IWNA 2011).

IWNA 2011 nhằm tạo diễn đàn trao đổi giữa các nhà khoa học, nhà nghiên cứu, các chuyên gia trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực Công nghệ Nano và các công ty có nhu cầu nghiên cứu và ứng dụng lĩnh vực này; tăng cường liên kết khoa học giữa các quốc gia và thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Công nghệ nano và ứng dụng.

Hội nghị đã thu hút hơn 300 đại biểu là những nhà khoa học đến từ các Trường ĐH, Viện nghiên cứu, Phòng thí nghiệm và các Công ty trong và ngoài nước, trong đó có gần 100 đại biểu nước ngoài đến từ 21 quốc gia trên thế giới.

Hội nghị đã nhận được gần 300 báo cáo khoa học về những chủ đề chính: Nghiên cứu cơ bản về công nghệ nano (Fundamentals of Nanotechnology); Công nghệ Nano trong khoa học đời sống (Nanotechnology in life science); Công nghệ chế tạo nano (Nanofabrication Techniques); Vật liệu và linh kiện nano (Nanomaterials, Nanodevices); Các ứng dụng của công nghệ micro-nano (Applications of micro-nanotechnology).

Cũng trong khuôn khổ hội nghị, các đại biểu đã tham gia diễn đàn về "Cơ hội kinh doanh ngành công nghiệp Micro - Nano ở Việt Nam"; tham quan triển lãm các sản phẩm về công nghệ Nano, với nhiều gian hàng trưng bày sản phẩm của các công ty trong và ngoài nước....

Song hành cùng IWNA 2011, khóa học hàng năm MINATEC 2011 về Công nghệ Micro-Nano (School of

Micro-Nanotechnology) đã diễn ra từ ngày 07 đến ngày 09 tháng 11 năm 2011. Khóa học mang đến cho học viên tham dự kiến thức về công nghệ micro-nano do các chuyên gia quốc tế giảng dạy đồng thời là môi trường thuận lợi để trao đổi, thảo luận về những vấn đề mới thuộc lĩnh vực này.

Hội nghị quốc tế về công nghệ Nano và ứng dụng được tổ chức 2 năm một lần. Hội nghị đầu tiên được tổ chức vào tháng 11 năm 2007 thu hút hơn 230 nhà khoa học đến từ rất nhiều Trường ĐH, Viện nghiên cứu, Phòng thí nghiệm và các Công ty trong và ngoài nước. Trong đó, có 60 đại biểu người nước ngoài đến từ 15 quốc gia với 195 bài báo cáo khoa học được trình bày tại Hội nghị, bao gồm tất cả những vấn đề cốt lõi trong lĩnh vực công nghệ nano, từ các nghiên cứu cơ bản đến các nghiên cứu về vật liệu và các quá trình chế tạo cũng như ứng dụng các linh kiện micro-nano. Những báo cáo có hàm lượng khoa học cao được gửi phản biện và đăng trên các tạp chí uy tín trong nước và quốc tế, trong đó có 9 bài được đăng trên Tạp chí thuộc danh mục ISI "Journal of Experimental Nanoscience (JEN)" của Anh và 40 bài được đăng trên Volume 10 - number 1&2 của Tạp chí "Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology (ANSN)".

Hội nghị lần thứ hai được tổ chức từ 12-14/ 11/2009 tại Vũng Tàu. Hội nghị đã có 250 nhà khoa học, trong đó có 45 khách quốc tế đến từ 19 quốc gia. Hội nghị diễn ra với 3 phiên họp toàn thể và 18 phiên họp chuyên ngành, với 210 bài báo cáo khoa học đã được trình bày những vấn đề quan trọng của công nghệ nano, từ nghiên cứu cơ bản đến các ứng dụng vật liệu và linh kiện nano. Những báo cáo có hàm lượng khoa học cao cũng đã được gửi phản biện và đăng trên các JEN và ANSN.

---

## ■ BẢY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA ĐHQG-HCM CHUẨN BỊ ĐÁNH GIÁ NGOÀI THEO BỘ TIÊU CHUẨN AUN-QA

Với mục tiêu chuẩn hóa các chương trình đào tạo đạt chuẩn khu vực và quốc tế, năm 2009, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) đã đăng ký 03 chương trình đào tạo để kiểm định theo Bộ tiêu chuẩn AUN-QA (ASEAN University Network-Quality Assurance) gồm Công nghệ thông tin (trường ĐH KHTN), Điện tử Viễn thông (trường ĐH Bách khoa) và Khoa học máy tính (trường ĐH Quốc tế). Kết quả đánh giá ngoài cho thấy cả 03 chương trình trên đều đạt điểm trung bình chung của khu vực.

Nhằm đẩy mạnh hơn nữa khả năng hội nhập của ĐHQG-HCM vào nền giáo dục đại học trong khu vực,

đặc biệt là từ những thành quả ban đầu của công tác đảm bảo chất lượng cấp chương trình đào tạo, năm 2011, ĐHQG-HCM tiếp tục đăng ký 03 chương trình đào tạo tham gia đánh giá ngoài theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA. Các chương trình này bao gồm: Cơ khí chế tạo thuộc Khoa Cơ khí (trường ĐH Bách khoa); Công nghệ sinh học (trường ĐH Quốc tế) và Việt Nam học (trường ĐH KHXH&NV).

Để chuẩn bị cho hoạt động trên, ĐHQG-HCM và các trường thành viên đã thành lập Ban chỉ đạo triển khai công tác đánh giá ngoài. Ngày 18/10/2011, Ban chỉ đạo cấp ĐHQG-HCM đã tổ chức cuộc họp lần 1 để thông qua kế hoạch tổng thể phối hợp triển khai công tác đánh giá tại các đơn vị trong ĐHQG-HCM. Cuộc họp Ban chỉ đạo lần 2 dự kiến tổ chức ngày 22/11/2011 tiếp tục rà soát công tác chuẩn bị và phối hợp kịch bản đón tiếp các đoàn đánh giá ngoài.

Song song với các hoạt động họp nhóm công tác, Trung tâm Khảo thí và Đánh giá Chất lượng Đào tạo có kế hoạch mời chuyên gia trong và ngoài nước tư vấn, hỗ trợ các khoa hoàn thiện báo cáo tự đánh giá, thu thập hồ sơ minh chứng và chuẩn bị công tác đón tiếp đoàn đánh giá ngoài.

Từ ngày 05 đến 07 tháng 12 năm 2011, các chuyên gia đánh giá ngoài của AUN đến từ nhiều trường đại học lớn trong khu vực ASEAN như Đại học Quốc gia Singapore, De La Salle (Philippines), Gadjah Mada (Indonesia), Malaya (Malaysia),... sẽ tiến hành đánh giá các chương trình đào tạo của ĐHQG-HCM.

Đây là lần thứ 13 hoạt động đánh giá ngoài cấp chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn AUN-QA được tổ chức tại các trường thành viên AUN, trước đó, hoạt động này diễn ra tại trường đại học De La Salle, Philippines, tháng 11/2011.

## ■ ĐHQG-HCM PHỐI HỢP TỔ CHỨC HỘI NGHỊ VẬT LÝ CHẤT RẮN VÀ KHOA HỌC VẬT LIỆU TOÀN QUỐC LẦN THỨ 7

Từ ngày 7-9/11/2011, ĐHQG-HCM phối hợp với Hội Khoa học Vật liệu Việt Nam và Viện Khoa học vật liệu tổ chức "Hội nghị Vật lý chất rắn và Khoa học Vật liệu Toàn quốc lần thứ 7".

Hội nghị thu hút khoảng 10 nhà khoa học quốc tế là các chuyên gia đầu ngành và gần 320 nhà khoa học đến từ 10 viện nghiên cứu và 15 trường đại học trên khắp cả nước đến tham dự. Có 260 bản tóm tắt và 200 bài báo toàn văn được gửi đến tham gia Hội nghị.

Phát biểu tại Hội nghị, PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM nhấn mạnh, Khoa học và Công nghệ Vật liệu là một trong 4 hướng khoa học và công nghệ được Đảng và Nhà nước ta tập trung ưu tiên phát

triển. Với bề dày lịch sử nghiên cứu và đội ngũ các nhà khoa học, chuyên gia trình độ cao cùng với các trang thiết bị hiện đại, các viện nghiên cứu và các trường đại học ở khu vực phía Bắc đã khởi đầu các nghiên cứu và phát triển lĩnh vực Vật lý chất rắn và Khoa học vật liệu từ rất sớm và đã đạt được những thành tựu đáng kể, qua đó, tác động đến các trường đại học, các viện nghiên cứu trong cả nước. Riêng ở ĐHQG-HCM, sau hơn 10 năm phấn đấu, ĐHQG-HCM đã phát triển một đội ngũ cán bộ khoa học vững vàng trên lĩnh vực này với các nhóm nghiên cứu mạnh cùng một hệ thống phòng thí nghiệm chuyên ngành và liên quan. Giám đốc ĐHQG-HCM cho rằng chính các kết quả công bố trong hội nghị này sẽ là minh chứng đúng đắn nhất cho thấy sự phát triển mạnh mẽ của lĩnh vực Vật lý chất rắn và Khoa học vật liệu của Việt Nam trong thời gian qua.

Ngoài phiên toàn thể, Hội nghị được chia thành 5 tiểu ban để nghe báo cáo các kết quả nghiên cứu và thảo luận như: Tiểu ban Vật lý Vật liệu từ và siêu dẫn, Tiểu ban Vật lý Bán dẫn - Điện môi, Tiểu ban Vật liệu - Linh kiện bán dẫn - Điện môi, Tiểu ban Vật liệu Y sinh - Năng lượng - Môi trường và Tiểu ban Vật liệu Composite - Kim loại - Gốm.

## ■ HỘI THẢO "THƯƠNG MẠI HÓA VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ- KINH NGHIỆM CỦA CƠ QUAN NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ PHÁP"

Ngày 9/11/2011, ĐHQG-HCM đã tổ chức Hội thảo "Thương mại hóa và chuyển giao công nghệ- Kinh nghiệm của Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Pháp".

Hội thảo có sự tham gia của gần 40 đại biểu đến từ Sở Khoa học và Công nghệ Tp.HCM, các trường đại học thành viên ĐHQG-HCM và các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

Tại hội thảo, các đại biểu đã nghe báo cáo của ông Jean-Charles Guibert, Giám đốc Bộ phận Chuyển giao Công nghệ của CEA về các vấn đề marketing đối với việc thương mại hóa và chuyển giao công nghệ.

Sau đó các đại biểu đã tập trung thảo luận, trao đổi về các vấn đề liên quan đến các kênh chuyển giao công nghệ như hội đồng nghiên cứu, thành lập doanh nghiệp khoa học & công nghệ và về mô hình tổ chức không gian nghiên cứu.

Được biết, CEA là một tổ chức nghiên cứu công nghệ hàng đầu của Châu Âu. Không chỉ đảm nhận vị trí cao của tổ chức uy tín này, ông Jean-Charles Guibert còn là Giám đốc MINATEC và đóng vai trò quan trọng trong việc thành lập MINATEC, một không gian sáng tạo tầm cỡ thế giới trong lĩnh vực công nghệ nano-micro và công nghệ sinh học.

## ■ HỘI THẢO "XÂY DỰNG NGUỒN NHÂN LỰC CHO LĨNH VỰC QUẢN LÝ NƯỚC VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU"

Trong hai ngày 21-22/11/2011, ĐHQG-HCM đã tổ chức Hội thảo "Xây dựng nguồn nhân lực cho lĩnh vực quản lý nước và biến đổi khí hậu".

Hội thảo có sự tham dự của hơn 70 nhà khoa học là các chuyên gia Hà Lan, đại diện lãnh đạo các Sở, Ban, Ngành, các trường đại học và các Viện nghiên cứu thuộc các tỉnh của Đồng bằng sông Cửu Long, Tp.HCM, Bình Dương, Đồng Nai, Bình Phước...

Tại Hội thảo, các đại biểu đã nghe báo cáo về "Sự cần thiết của phương pháp tiếp cận liên ngành và tích hợp để quản lý nước và biến đổi khí hậu ở Đồng bằng

sông Cửu Long" của chuyên gia người Hà Lan-TS. Gerardo van Halsema và nghe giới thiệu dự án về Trung tâm Quản lý nước và Biến đổi khí hậu của ĐHQG-HCM.

Sau đó, các đại biểu đã được chia thành 5 nhóm thảo luận về cách giải quyết các vấn đề và thách thức của Trung tâm Quản lý nước và Biến đổi khí hậu cũng như thảo luận về các kỹ năng, kiến thức cần có để giải quyết vấn đề.

Trong phiên Hội thảo ngày 22/11, các cán bộ ĐHQG-HCM đã có cuộc thảo luận liên quan đến chương trình giảng dạy, đào tạo chuyên viên và lập kế hoạch nghiên cứu cho Trung tâm Quản lý nước và Biến đổi khí hậu trước khi Trung tâm đi vào hoạt động.

## TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

### ■ TRIỂN LÃM GIÁO DỤC ĐÀI LOAN NĂM 2011

Ngày 21/11/2011, tại Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia Tp.HCM diễn ra buổi giao lưu và triển lãm giáo dục Đài Loan năm 2011.

Năm nay, triển lãm giáo dục Đài loan có 41 trường đại học Đài Loan tham gia. Tại các gian hàng triển lãm sẽ giới thiệu cho các sinh viên về ngành nghề đào tạo, chế độ chính sách của các trường Đại học, về các suất học bổng cũng như đời sống sinh hoạt tại Đài Loan... Ngoài ra, đại diện Bộ giáo dục Việt Nam và Bộ giáo dục Đài Loan cùng các hiệu trưởng các trường Đại học Việt Nam - Đài Loan có buổi gặp gỡ giao lưu, trao đổi về các chương trình giáo dục, nghiên cứu khoa học... Kết thúc buổi giao lưu, Trường Đại học Bách khoa đã ký kết bản ghi nhớ thỏa thuận với 41 trường tham gia triển lãm năm 2011 về các lĩnh vực trao đổi du học sinh, nghiên cứu khoa học, cấp học bổng cho sinh viên...

"Hiệp định Giáo dục Việt Nam - Đài Loan" được ký kết vào tháng 12/2006 đã kéo theo nhiều hoạt động tích cực trong mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Đài Loan như: kinh tế thương mại, các hoạt động giao lưu văn hóa... đặc biệt số lượng sinh viên Việt Nam du học tại Đài Loan ngày càng cao. Theo thống kê năm 2010, sinh viên Việt Nam du học đang chiếm tỷ lệ cao nhất với hơn 3.500 sinh viên đang theo học tại các trường đại học Đài Loan. Sinh viên Việt Nam khi du học tại Đài Loan có thể chọn học bằng Tiếng Anh hoặc tiếng Hoa. Hiện tại, có 88 trường đại học Đài Loan ký kết hơn 747 biên bản ghi nhớ giáo dục với các trường đại học Việt Nam.

### ■ ĐH BÁCH KHOA TỔ CHỨC LỄ TỐT NGHIỆP

Ngày 4/11 tại trường ĐH Bách Khoa - ĐH Quốc Gia TP. HCM rực rỡ màu hoa, tràn ngập niềm vui khi hôm

nay là ngày một thế hệ sinh viên, học viên cao học của trường chính thức tốt nghiệp, bắt đầu một chặng đường mới.

Hơn 600 chỗ trong hội trường A5 từ sáng đã chật kín, ngoài 1500 sinh viên và học viên tốt nghiệp, rất đông phụ huynh đến dự lễ tốt nghiệp của con mình trong niềm phấn khởi. Đúng 8h30, buổi lễ tốt nghiệp và trao bằng tiến sĩ, thạc sĩ, kỹ sư và cử nhân cho khóa Cao học 2009, Đại học khóa 2006, Đại học hệ vừa học vừa làm và cao đẳng chính thức diễn ra.

Lễ tốt nghiệp diễn ra trong sự im lặng, trang nghiêm. Trong đợt tốt nghiệp lần này, trường Đại học Bách khoa trao bằng cho 07 Tiến sĩ, 455 Thạc sĩ (29 chuyên ngành); 45 sinh viên bằng kỹ sư chất lượng cao PFIEV, 771 sinh viên bằng kỹ sư cho hệ đại học chính quy (11 chuyên ngành) và 308 sinh viên hệ đại học không chính quy đào tạo tại trường (13 chuyên ngành), 38 sinh viên bằng 2, 29 sinh viên hệ cao đẳng ngành Bảo dưỡng công nghiệp. Tỷ lệ tốt nghiệp trong đợt này là: Sinh viên hệ đại học chính quy: Giỏi 1.9 %, Khá 29.3 %, Trung bình khá 67.4 %; Sinh viên văn bằng 2: Khá 50 %, Trung bình khá 50%. Sinh viên hệ đại học không chính quy: Giỏi 0.6%, Khá 9.4%, Trung bình khá 55.2 %

Ngay sau đó, phần chính của buổi lễ diễn ra; lần lượt từng người được xướng tên theo thứ tự bước lên bục nhận bằng trên sân khấu để nhận bằng tốt nghiệp được trao từ tay thầy cô. Nét rạng rỡ đầy tự hào cùng nụ cười tươi rói hiện lên trên từng khuôn mặt những cử nhân, kỹ sư trong bộ trang phục khôi nguyên mà ai cũng chỉ mặc một lần khi đứng trên bục vinh quang, cầm tấm bằng tốt nghiệp trong tay. Trong khi đó, ở ngoài tiền sảnh; trên màn hình tivi lớn, rất đông phụ huynh, người thân tập trung quanh màn hình để chờ hình ảnh con em mình bước lên nhận bằng.

Tại buổi lễ tốt nghiệp, trường Đại học Bách khoa còn tổ chức vinh danh trao huy chương vàng cho 02 sinh viên, huy chương bạc cho 03 sinh viên học chương trình kỹ sư chất lượng cao Việt Pháp, trao giấy khen của Hiệu

trưởng cho 06 học viên tốt nghiệp loại xuất sắc và 07 sinh viên có thành tích học vượt (học vượt 1 học kỳ) (05 sinh viên thuộc khoa Khoa học và Kỹ thuật máy tính và 02 sinh viên thuộc Khoa Cơ khí).

## TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHXH&NV

### ■ ĐOÀN CÁN BỘ TRẺ TRAO TẶNG HỌC BỔNG CHO HỌC SINH HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Chiều ngày 27/10/2011, Đoàn Cán bộ trẻ trường ĐH KHXH&NV - ĐHQG-HCM, đã đến thăm và trao tặng học bổng cho 20 em học sinh giỏi có hoàn cảnh khó khăn của trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi, xã Đắc Som, huyện Đắc Glong, tỉnh Đắc Nông, với tổng giá trị học bổng là 10 triệu đồng.

Bên cạnh chiến dịch Mùa hè xanh, đây cũng là hoạt động nằm trong khuôn khổ chương trình ký kết liên tịch giữa trường ĐH KHXH&NV - ĐHQG-HCM với huyện Đoàn Đắc Glong giai đoạn 2011-2013. Trong thời gian sắp tới hai bên sẽ tiếp tục triển khai chiến dịch Xuân tình nguyện diễn ra vào đầu tháng 1/2012.

### ■ CHƯƠNG TRÌNH GIAO LƯU: TUỔI TRẺ VỚI BIỂN ĐẢO QUÊ HƯƠNG: NƠI MỜI GỌI CÁC CÂY BÚT TRẺ

Ngày 6-11, tại trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn đã diễn ra chương trình giao lưu, chủ đề "Tuổi trẻ với biển đảo quê hương" do Đoàn Khoa Báo chí và Truyền thông tổ chức.

Khách mời của chương trình có PGS.TS Hà Minh Hồng, Trưởng Khoa Lịch sử, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn, ĐHQG-HCM; Thiếu tá, nhà báo Phan

Tùng Sơn, báo Quân đội nhân dân; nhà báo Dương Thị Quỳnh Trang, báo Pháp Luật TP Hồ Chí Minh.

Tại buổi giao lưu, các khách mời cùng hàng trăm sinh viên đã cùng ký tên vào tấm thiệp lớn để gửi tặng cán bộ, chiến sĩ Trường Sa, thể hiện tình cảm, niềm tin và khát vọng của sinh viên báo chí đối với biển đảo quê hương.

### ■ KHAI GIẢNG SAU ĐẠI HỌC VÀ TRAO BẰNG TIẾN SĨ, THẠC SĨ NĂM 2011

Ngày 18/11/2011, Trường ĐH KHXH&NV đã tổ chức Lễ khai giảng sau đại học và trao bằng Tiến sĩ, Thạc sĩ năm 2011.

Trong năm 2011, Trường ĐH KHXH&NV đã tổ chức 2 đợt thi (tháng 5 và tháng 10/2011). Tổng cộng cả 2 đợt thi có 1487 thí sinh 20 chuyên ngành đào tạo bậc Thạc sĩ và 101 thí sinh dự thi 10 chuyên ngành đào tạo bậc Tiến sĩ. Kết quả, có 415 thí sinh trúng tuyển vào bậc cao học và 65 thí sinh trúng tuyển bậc nghiên cứu sinh tiến sĩ.

Tại buổi Lễ, Nhà trường cũng đã tổ chức trao bằng cho 300 tân Thạc sĩ và 22 tân Tiến sĩ ở các chuyên ngành đào tạo.

Ngoài ra, 34 học viên được đào tạo theo chương trình liên kết giữa Nhà trường và Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HN ở các ngành như: Quan hệ quốc tế, Báo chí học, Quản lý khoa học và công nghệ cũng đã được nhận bằng tốt nghiệp và vinh danh tại buổi Lễ.

## TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

### ■ HỘI NGHỊ CHUYÊN ĐỀ VÀ TỌA ĐÀM "PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ CÁN BỘ TRẺ TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT"

Sáng ngày 19/11/2011, tại Trung tâm Công nghệ Thông tin (ITAXA), Quận 3, TP.HCM. Đảng ủy Trường đã tổ chức Hội nghị chuyên đề và tọa đàm "Phát triển đội ngũ cán bộ trẻ Trường Đại học Kinh tế - Luật" với sự tham dự của đồng đảo Đảng ủy, Ban Giám hiệu, BTV Công Đoàn, Đoàn Thanh niên, Chi ủy - BCN các Khoa, lãnh đạo các Phòng, đơn vị và hơn 100 cán bộ trẻ đang công tác tại Trường.

11 năm qua, trong tổng thể sự phát triển của Trường Đại học Kinh tế - Luật (ĐHQG-HCM) có sự phát triển của đội ngũ cán bộ viên chức, từ 12 CB, GV

ban đầu, đến nay Trường Đại học Kinh tế - Luật có hơn 251 CB, GV, NV cơ hữu của trường, 95% CBGD có trình độ trên đại học (nguồn [www.uel.edu.vn](http://www.uel.edu.vn)). Trong đó CBVC trẻ (dưới 35 tuổi) là 164 người (03 Tiến sĩ, 12 Nghiên cứu sinh, 79 Thạc sĩ). Trong những năm qua, nhà Trường đã tăng cường việc tuyển dụng và tiếp nhận đội ngũ CBVC, đặc biệt là đội ngũ CBGD có trình độ cao. Đồng thời xây dựng đội ngũ, cơ cấu tổ chức của Trường ngày càng được mở rộng và hoàn thiện.

Lực lượng cán bộ trẻ của Trường đã và đang tăng nhanh qua từng năm học, nếu năm học 2006 - 2007 Trường chỉ có 83 CB trẻ, đến năm học 2011 - 2012, con số này đã là 164. Thực tế tại trường, đối tượng cán bộ

trẻ (bao gồm giảng viên, cán bộ quản lý, chuyên viên có độ tuổi dưới 35) rất năng động và có nền tảng kiến thức, chuyên môn tốt nhưng vẫn còn nhiều vấn đề trong quá trình giảng dạy, công tác cần sự hỗ trợ trực tiếp từ phía nhà Trường.

Nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Kinh tế - Luật lần thứ II (nhiệm kỳ 2010 - 2015); Đảng ủy trường Đại học Kinh tế - Luật tổ chức Hội nghị thông qua sinh hoạt chuyên đề, tọa đàm nhằm phát huy vai trò của cán bộ, giảng viên trẻ trong việc góp phần cùng nhà trường xây dựng và phát triển; đồng thời định hướng và đề ra những giải pháp cho cán bộ, giảng viên trẻ xác định mục tiêu phấn đấu trong quá trình công tác, giảng dạy tại Trường.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã tiếp nhận thêm nhiều thông tin về chiến lược phát triển của trường, thực trạng về đội ngũ cán bộ trẻ thông qua đợt khảo sát của Công đoàn trường, dự thảo về đề án phát triển đội ngũ cán bộ trẻ.

Nhiều đại biểu và cán bộ trẻ đã trao đổi nhiều ý kiến và đề xuất giải pháp góp phần cho việc phát huy vai trò của cán bộ trẻ trong quá trình giảng dạy, công tác tại Trường và giúp lãnh đạo trường đánh giá được những hạn chế, tiềm năng của cán bộ trẻ để đưa ra giải pháp phù hợp, tiếp tục hoàn thiện đề án phát triển cán bộ trẻ trong thời gian tới.

---

### ■ ĐỘI VĂN NGHỆ TRƯỜNG ĐẠT GIẢI NHẤT TOÀN ĐOÀN "LIÊN HOAN TIẾNG HÁT SINH VIÊN TOÀN THÀNH NĂM 2011"

Ngày 13/11/2011, tại Hội trường Nhà văn hóa Thanh niên đã diễn ra buổi công diễn và trao giải Liên hoan tiếng hát sinh viên toàn Thành năm 2011, Đội văn nghệ trường Đại học Kinh tế - Luật (ĐHQG-HCM) với chương trình văn nghệ mang chủ đề "Sống" đã xuất sắc giành giải Nhất toàn đoàn.

Liên hoan tiếng hát sinh viên toàn Thành là hoạt động văn hóa, văn nghệ được Nhà văn hóa sinh viên cùng với Hội Sinh viên TP.HCM tổ chức định kỳ 2 năm/lần. Năm 2011, liên hoan với sự tham gia của 20 trường đại học - cao đẳng trên địa bàn thành phố.

Chương trình văn nghệ của Trường ĐH Kinh tế - Luật với sự biên đạo và dàn dựng công phu của Thanh Hậu và Huy Trục đã thực sự mang đến cho khán giả những tiết mục hay, ấn tượng và không kém phần ý nghĩa.

---

### ■ NGÀY TRUYỀN THỐNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT (06/11/2011): "TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG SINH VIÊN"

Ngày 06/11/2011, trong không khí vui tươi, phấn khởi của thầy và trò Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đoàn thanh niên - Hội sinh viên Trường đã long trọng tổ chức Ngày truyền thống Trường Đại học Kinh tế - Luật nhân kỷ niệm 11 năm thành lập (06/11/2000 - 06/11/2011).

PGS.TS Nguyễn Văn Luân - Hiệu trưởng nhà trường, TS. Nguyễn Tiến Dũng - Bí thư Đảng ủy trường đã đến dự và phát biểu chúc mừng, cùng với sự quan tâm, tham dự của nhiều cấp lãnh đạo: Đ/c Nguyễn Thanh Đoàn - UV BTV Thành Đoàn, Phó Chủ tịch thường trực Hội sinh viên TP.HCM; Đ/c Phạm Thanh Sơn - UV BTV Thành Đoàn, Bí thư Ban Cán sự Đoàn ĐHQG-HCM; lãnh đạo các Phòng, Khoa, các đơn vị trong Trường; đại diện Báo Tuổi trẻ, Truyền hình Thanh niên TP.HCM và gần 2000 sinh viên, cựu sinh viên của Trường về tham dự và chúc mừng ngày truyền thống.

---

### ■ SÀN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN ẢO FESE TIẾP TỤC VỚI HỘI THẢO 2 "CHINH PHỤC FESE08"

Ngày 19/11/2011 tại Hội trường A Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG TP.HCM đã diễn ra Hội thảo 2 với chủ đề "Chinh phục FESE 08" là một trong những sự kiện các hoạt động của Sàn giao dịch chứng khoán ảo FESE 8.

Với việc tổng kết tuần giao dịch online đầy sôi động và công bố Top 20 nhà đầu tư có suất sinh lời cao nhất là sự mong chờ của đông đảo các nhà đầu tư FESE online. Qua một tuần giao dịch nhiều sinh viên đã thua lỗ, tuy nhiên vẫn có những bạn lại có chiến lược đúng đắn và vươn lên dẫn đầu với tỷ suất sinh lời cao. Đến với Hội thảo "Chinh phục FESE 08" lần này, các nhà đầu tư "sinh viên" kỳ vọng sẽ có thể tìm kiếm sự hỗ trợ trong chiến thuật của mình.

Tại buổi Hội thảo 2, các nhà đầu tư đã có dịp giao lưu, chia sẻ cùng TS Nguyễn Ngọc Huy - Giảng viên Khoa Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Kinh tế - Luật và anh Ngô Phú Thanh - Chuyên viên phân tích Công ty Mirae Assets về chiến lược đầu tư khi thị trường, phân tích nhận định thị trường sắp tới và một vài mẹo nhỏ giúp nhà đầu tư có lợi được các chuyên gia bật mí để tìm ra những chiến lược mới hiệu quả trên Sàn FESE online.

Một phần không thể thiếu đó chính là việc công bố kết quả IPO của các Quỹ đầu tư đến từ các CLB chứng khoán thuộc các trường đại học trong khu vực thành phố và hướng dẫn giao dịch trên sàn offline với 4 phiên khớp lệnh liên tục sẽ diễn ra vào ngày Bế mạc 26.11.2011. Với việc công bố tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của các Quỹ đã giúp cho các nhà đầu tư cá nhân có thể nắm bắt được tình hình cũng như xác định được chiến lược cho mình.